

BÁO QUÁN
150, Rue Lagrandière
SAIGON
MUA BAO XIN TRA TIỀN
TRƯỚC

mai

ra ngày thu sau mỗi tuần

Directeur : Đào-trình-Nhất

GIÁ BẢO

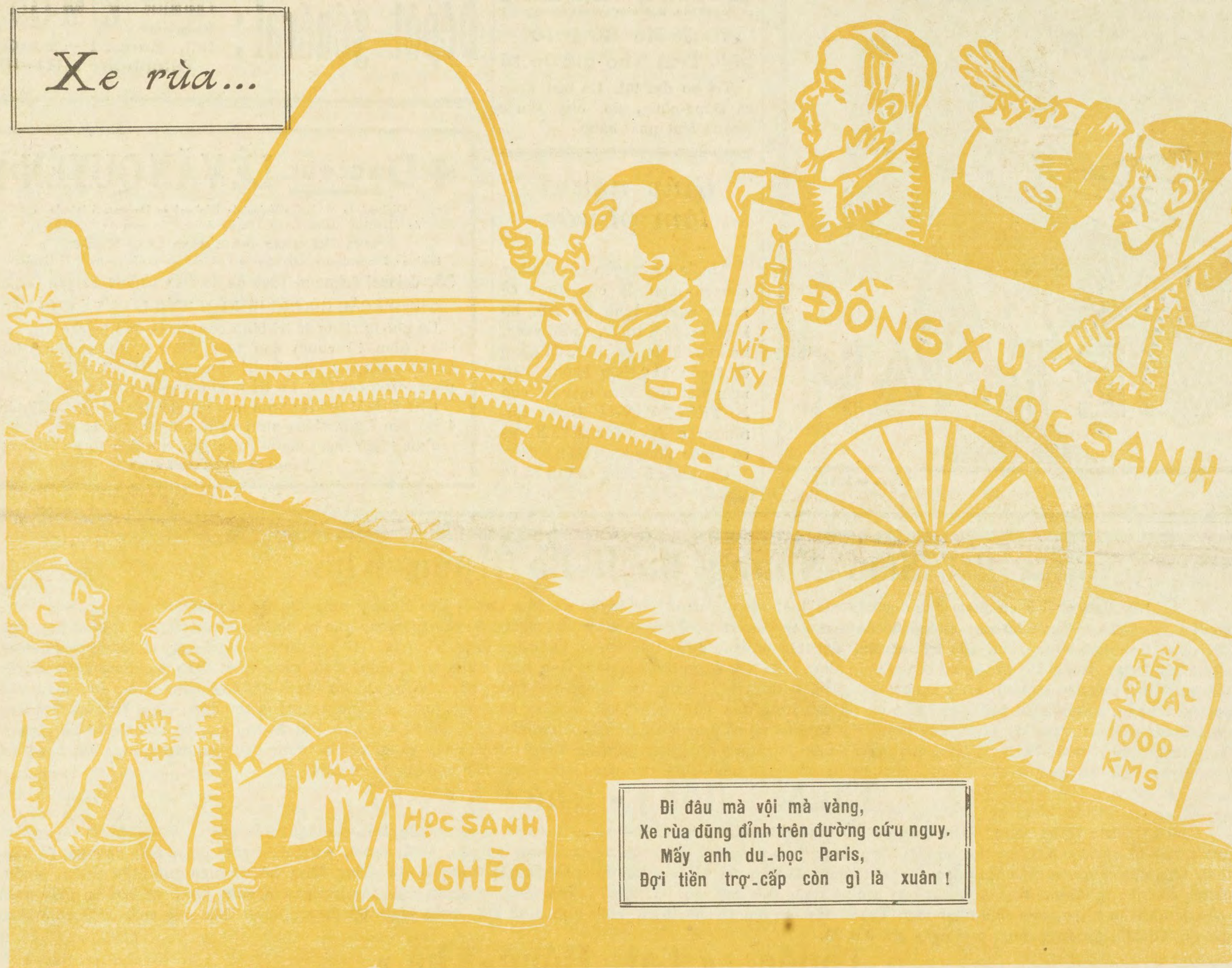
1 năm 7\$ 00 — 6 tháng

3\$ 60 — 3 tháng 1\$ 80

Abonnement administratif:

10\$ 00 par an

NAM 2 — 16 DÉCEMBRE 1938 — N°65 — MỖI SỐ 20 TRƯỞNG: 0\$ 15



THỜI-CUỘC ÂU-CHÂU LẠI NGUY!

MỘT TRƯỞNG LỊCH-SỬ ĐỘC-LẬP MÀ NGƯỜI VIỆT-NAM PHẢI NHỚ: 1938-1938

1.000 NĂM CỦA TRẬN THỦY-CHIẾN BẠCH-DẪNG-GIANG

THỦ-NGHE TƯỚNG NHẬT KHEN BINH TÀU

300 BÀ BỎ CHỒNG ĐI LẬP RA 1 LÀNG RIÊNG

DAUNAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Viénot 83, Rue des Paniers 2, Rue Ohier
BẮN ĐU CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - BỐN



Thuốc ĐIỀU KINH trị bệnh kém huyết của đàn bà

hiệu **Nhánh - Mai**

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa, hết xây xẩm, mặt mày đỏ lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chứng máu huyết đầu nặng thế nào, uống thuốc này được vui lòng lắm, quý bà sẽ khen tặng vô cùng. Giá mỗi vỏ 0p.50. Khắp nơi có bán, các chỗ bán thuốc Nhánh Mai đều có bán. Mua si lời nhiều do nơi Nguyễn-văn-Lượng Boite Postale n° 336 Saigon hoặc nơi tiệm cô Nguyễn-thị-Kinh Chợ-mới Saigon, hoặc các ga xe điện có bán. Mua lẻ do nơi các đại-lý.

• **Thuốc Ho BỒ PHỐI**
hiệu **Trái Nho** giá 0p.15

Trị ho đại tài. Có bán khắp cả Đông-pháp, do nhà thuốc Nhánh Mai phát hành.

Giúp người lành phước

Thuốc gia-truyền của danh-y chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bệnh ho lao, ho khạc ra đàm trắng, xanh, vàng, ho khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây-Nam không hết, mau viết thư kèm mandat cho **M. TRINH-VĂN-TÚ** Ancien Instituteur à Hiệp đức MYTHO sẽ có thuốc uống lành bệnh. Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

NEO-TONIO

DU Dr PÉRIÉ — PARIS

Bổ máu huyết — Bổ tinh lực — Dưỡng thai và sau khi đẻ nên uống giúp cơ-quan sanh dục — Trừ huyết bạch — Ngừa bệnh lao

CÓ BÁN TRONG CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Dépôt général: **Pharmacie KIM-QUAN**
90, Bonard — SAIGON
Téléphone : 21.464

+ Docteur LÊ-VĂN QUYỀN +

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dermato-Vétéralogie de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie

và **Mme Marie QUYÊN**

Diplôme d'Infirmière et Diplôme de Puériculture de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (Sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh sản (đau tử cung) đau bụng dài v.v.. do tay Mme Marie QUYÊN săn sóc. Chuyên-trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong-tinh các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH : Sớm mai : 8 giờ đến 12 giờ — Chiều : 4 giờ đến 7 giờ. Chứa-nhặt và lễ : 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 6 đường **Jean Monlau**

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sùi, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nuốt với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh dâm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0 p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì họ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng:

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biểu hai cuốn sách thuốc : « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đâu có Đại lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận ký hiệu Phạt 12 tay.

• **Đại-lý tại Nam-kỳ.** — SAIGON : Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao ; BENTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau ; THUDAUMOT : Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG : Long-Hồ ; LONG-XUYỀN : Hữu-Thái ; SOG-TRĂNG : Trường-xuân 77 Đại-ngãi ; MYTHO : Móng-Hoa ; CÁN-THO : Au petit gain ; BAC-LIÊU : Trang-hiếu Nghĩa ; RACH-GIA : Vạn-Hóa Rue Gia-long ; TRA-VINH : Liên-Hiệp thư-quán.

mai

2^e ANNÉE — N° 65

VENDREDI 16 DÉC. 1938

Direction & Rédaction : N° 150, rue Lagrandière - SAIGON

Directeur : Đào-trinh-Nhật

CỤ BÙI VÀ ĐẢNG LẬP-HIỆN BỊ CHÔN SÔNG!

NHỮNG đạo nghị-định ra ngày 10 Novembre đã có cái hiệu lực ghê gớm mà hẳn nhà đương-đạo lúc phóng bút ký tên cũng không hề tưởng rằng có thể có sự xao xiển như

tâm đến đời ấy. Cái mỹ ý của ông Brévié là thương dân quan-lại bôn-xư mà thành ra hại họ. Vì vậy mà có tiếng rên siết của giới công-chức vang dậy khắp nơi.

Tiếng kêu thương ấy không ngờ đã làm tỉnh giấc ngủ của mấy ông Hội-đồng-quân-hạt trong đảng Lập-hiến mà thủ lãnh là ông Bùi-quang-Chiêu. Cho biết rằng trong một hoạn nạn, người ta cũng tìm không được ích này thì lợi khác. Đang lúc ngâm ngùi vì sắp phải mất khóa, các ông nghị ấy vội vã chụp lấy cái cơ hội may mắn kia để tăng công cùng đám cử tri có thể giúp họ đắc cử một ngày sắp tới.

Thế rồi có một bức điện-tín đánh ra ngoài phủ Toàn-quyền xin huân sự thi hành những đạo nghị-định ra ngày 10 Novembre. Nhưng ông Brévié hiểu rõ sự « xu-nịnh » công chức vì địa vị và quyền lợi bất bước của các ông hội-đồng, ngài đánh trả một bức điện văn vắn tắt mà đánh thép cho ông Bùi-quang-Chiêu.

Người ta tưởng trong đời làm chính-trị của ông Chiêu, chưa hề có lúc nào bị một vị thủ hiến phóng cho một mũi tên đau đớn đến thế. Điện-văn trả lời, chỉ rõ cái thuật nịnh dân (démagogie) của đảng Lập-Hiến đã lộ ra rõ rệt. Chẳng biết vô tình hay hữu ý ông toàn quyền đã phơi chỗ lỗi lầm của ông Chiêu ra cho công chúng xem.

Bức điện văn đại để có những câu nhẹ nhàng mát mẻ thế này: Sự xôn xao nào động của các quan lại mà ngài đã bày tỏ cho bọn chức hay, theo ý bọn chức thì không đúng chút nào cả. Và lại ngoài ra, lương bổng trong các đạo nghị-định nói trên là do ở sự thi hành huân lệnh ở bộ Thuộc địa và đúng theo ý-kiến của Ủy-ban trung-ương nhóm ở Paris ngày 13 Juillet mà ngài đã có dự. Tôi erăng ngài không đủ tài liệu quan sát.

Thế là rõ rệt quá.

Ở phiên nhóm của Ủy ban trung ương bên Pháp, ông Bùi-

quang-Chiêu đã bỏ rơi quan lại một cách vẹn toàn. Về bên này ông mới nhận thấy chỗ to tát của sự lãnh lảng mình. Và hoảng hốt ông cố vót vát lại nhưng đã muộn quá.

Công cuộc vận động cho quan lại sở dĩ có bôn giờ, ông Chiêu cốt chỉ để mà che mắt quốc dân không ngờ lại bị ông Brévié « lật tẩy » cho thiên hạ đều thấy.

Thành thử sự thất bại của quan lại là sự thất bại của ông Bùi-quang-Chiêu mà cái khổ cảnh đưa tới cho giới công chức lớn nhỏ ngày nay, đảng Lập-Hiến dự vào một phần cấu tạo.



M. Bùi-quang-Chiêu

Sau này mà người công chức có đứng giữa ngã tư ngã ba của những sự bất bình thì hãy ghi lấy việc làm của cụ Bùi và các đồng chí của cụ. Ở chỗ mà cụ có thể bình vực cho đời sống của quan lại Annam một cách đắc lực thì cụ không làm, để đến bây giờ việc đã dĩ-nhiên cụ mới quỳnh quỵ, lằng xằng làm như vấn đề ấy cụ vẫn mang bên lòng canh cánh.

Sự thất bại về công cuộc vận động này có thể có ảnh hưởng trực tiếp đến kết-quả tổng tuyển cử nay mai của sở Lập - Hiến. Đảng ấy cũng đã nhận thấy rõ như vậy nên lấy làm lo sợ lắm.

Tối hôm thứ hai rồi 3 vị đại biểu của đảng đã đáp cầu-vận xe tốc hành ra Bắc-Hà. Đó là ba ngài rất quen : Trần-văn-Khả, Thượng-công-Thuận, Võ-hà-Trị.

Một tờ báo hằng ngày ở đây, bằng những lời nịnh nọt đã tăng bốc ba vị đại biểu này và bảo rằng: ba ông đó đi là vì quyền lợi của đám quan lại mà tấn công một lần chót.

« Tấn công » hay « tấn công » thì giới quan lại ta cũng đủ tri thông minh để mà nhận thấy. Chúng tôi trên mặt báo này đã từng tỏ nỗi bất mãn đối với những đạo nghị-định thất sách ấy rồi.

Và chúng tôi cũng đã vạch rõ cho giới quan lại thấy việc làm của những vị đại biểu đã lừng lừng rơi họ, một cách đau đớn nhứt tâm. Bây giờ chúng tôi không muốn nói thêm gì nữa.

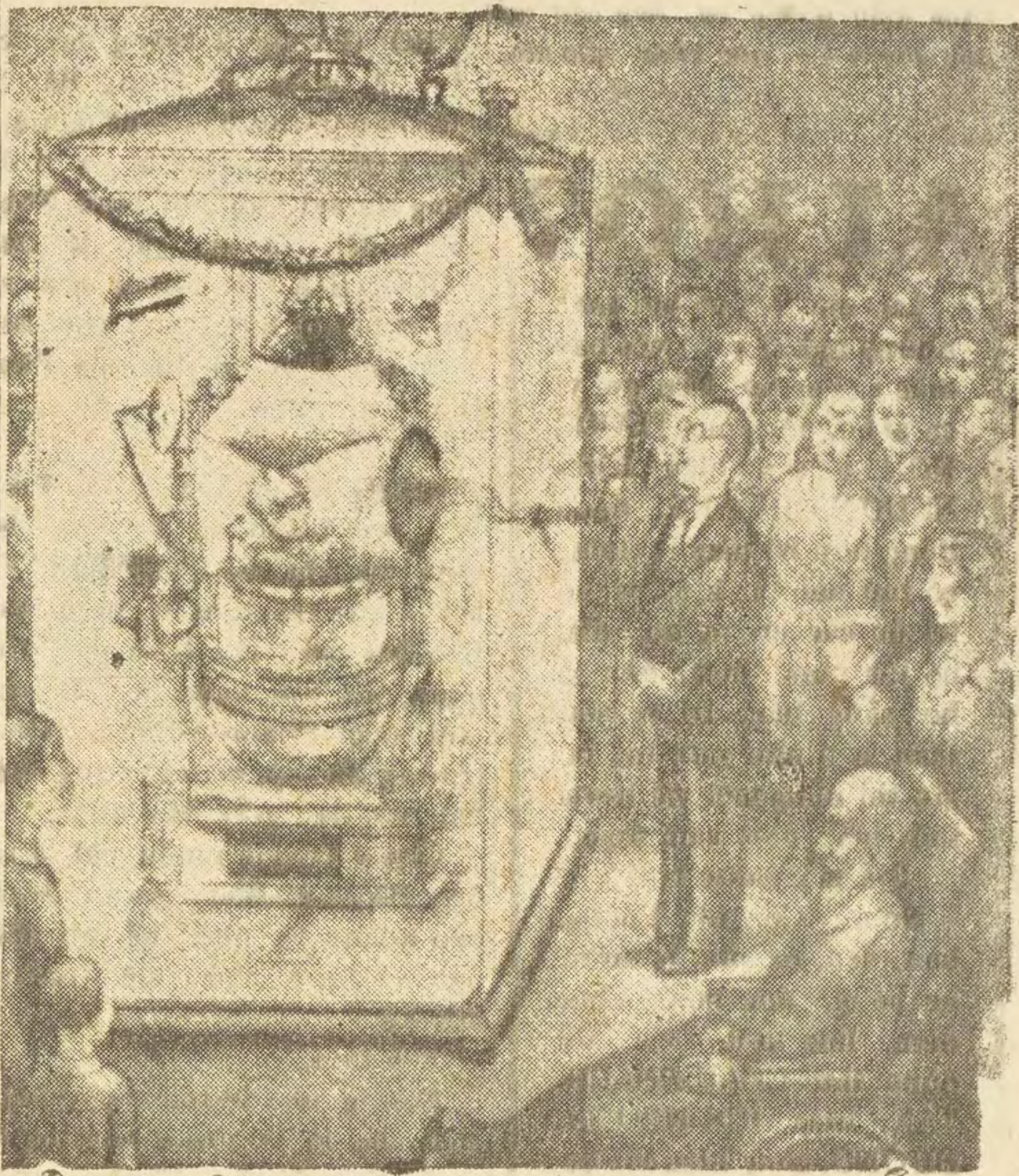
Cuộc tổng tuyển cử đã sắp tới. Toàn thể quan lại lớn nhỏ đều sẽ là những người có quyền làm phận sự công dân. Thế thì đối với Lập-Hiến, giới quan lại cũng nên dự định trước một thái độ thế nào.

Tây bớt cái hạng đại biểu chỉ chực hy sinh quyền lợi của giai cấp mà mình đại-diện là đều cần kíp.

T.T.

PHU - NU' 1950

khởi phải đẻ con?



KHOA-học đời nay tấn-bộ phát-minh vừa vừa còn thấy chỉ lợi ích và nhơn-cách cao-thượng của loài người. Nó tấn bộ phát - minh quá, sẽ lần hồi đặt người ta vào hàng sanh-vật quá sung sướng mà vô dụng.

Nếu theo công việc của mấy nhà khoa-học Mỹ mà sẽ thành-công thực-hiện, thì đàn bà vào khoảng 1950 trở đi, không phải chữa đẻ theo luật sanh-lý tự-nhiên và nhiệm-vụ của tạo-hóa đã phũ thác họ. Chẳng ấy các bà cũng có người thương hay có ông chồng như thường, nhưng đến việc chữa đẻ thì đã có máy móc làm dùm. Nghĩa là sau khi tinh kết thành thai rồi, người ta lấy cái thai-bào đó ra ngoài cho máy ấp ủ, rồi cũng đúng 9 tháng 10 ngày thì tròn ền đưa bé như trong bụng mẹ chun ra vậy.

Sự phát-minh này sẽ có ích cho mấy cô chưa hoang, vì khỏi sợ bụng lớn người cười giỡn nữa.

Câu chuyện hằng tuần

Sao không làm theo vua Salomon

MỘT người, nhân mặt món không cần dùng và đáng nói cách nghiêm-trang, tiết - kiệm, thế là chết cha đồng như thế được tin vua sắp ngự- bạc Ngày nào cũng thế, thật đau giá, hay là thế-giới sắp có đại- đôn tổn hao vô lối cho dân nghèo, giữa lúc bạc tiền khó kiếm, lương loạn vậy :

— Tác quái bây giờ mới bước chun vô mấy nhà chứa, từ tào- kê đến các ả, thay vì họ chào mời đón dâ như mọi ngày, họ hồi ngay mình : « Có sẵn bạc cất không, chứ đây không có tiền thôi đa ! ».

Họ sợ mình cho luôn cả miếng thì mình không cho, rồi không có bạc cất thôi lại thì mình có có quáit ngựa truy-phong. .

Đó là sự có thật. Mấy anh lượm tin đại-nhựt-báo thử đi điều - tra phỏng-vấn mà xem.

Nhưng thà là bợm chơi gặp phải cảnh ấy chẳng nói làm gì, và chắc cũng không ai phải đi ngại dùm họ.

Đầu này là hằng-hà sa-sổ thầy thợ nghèo như hạng chúng tôi, nào cũng là bạc chết, không mất xách đồng bạc đi chợ hay là mua giá trị đi đâu, còn tờ bạc giấy sẽ sấm lặt vặt một vài cái, không là những tờ giấy lộn. Họ nhớ đâu có bạc cất thôi lại cho mình' chuyện sau Âu-chiến ; người Đức

Muốn họ thôi cho, mình tự buộc uống tách cà-phê với tờ giấy bạc phải mua thêm làm - xam những 1.000.000 mã-khắc !

Phần đông nghĩ chắc những nhà giàu có vơ vét bạc các bạc đồng cho nó xuống nằm dưới đất.

Làm sao cho họ chịu moi lên để lưu thông bây giờ ?

Có người bàn : một là Hitler với Mussolini lần đùng ra chế ngắc, hai là thử dùng kế mưu cũ của vua Salomon.

Chắc nhiều độc-giả nhớ cổ-tích ông vua Do - thái này có tài xử kiện minh-đoán như thần. Bữa nọ có hai chị đàn bà tới thưa kiện để dành nhau một đứa bé ngộ nghĩnh, mới đẻ ít lâu. Chị nào cũng tranh dành, thế thốt, nhìn nhận đứa bé là con mình, không ai nhường ai. Vua Salomon xét hỏi không ra, bèn sanh ra một kế :

— Thôi để ta chặt đứa bé làm hai cho mỗi chị phần nữa.

Tức thời, ông truyền lệnh cho lính đao-phủ gấp đem dao thớt ra.

Lẽ tự nhiên cái chị nhìn đương dành can kia vẫn đứng vui vẻ như không, vì có phải con chị đẻ ra đâu mà thương tiếc. Còn chị nọ mang nặng đẻ đau, nghe nó chặt hai con mình thì vật vã gào khóc. Chỉ có một chút hăm he mưu mẹo đó mà vua Salomon lèi kéo trong hai người được mẹ thiệt của đứa bé ra.

Nay nhà đương cuộc thử dùng mưu mẹo hăm he như vậy coi :

— Bao nhiêu bạc cất củ, nếu ai không đem ra đổi, thì qua đầu năm tới chỉ ăn có 5 xu mà thôi.

MAI sắp ra một số đặc-biệt, ai thấy cũng muốn đọc và cũng cần đọc cho biết.

Chữ vì công thương muốn đề lời rao vào những chỗ tốt của số đặc-biệt thì xin mời lại ngay bây giờ.

Những người cất giấu bạc cất, đồ khôi tuôn ra đôi chác từ tung cho mà xem.

Đó cũng là một ý ngớ, nhưng biết đâu bạc cất đang khàn bấy giờ, có phải tại các chủ đem lên về Tàu, tại b con phú hộ mình chôn giấu phòng xa, hay còn tại một nguyên do nào khác nữa kia.

— M —

AI HO?

Lúc này trời có hơi lạnh những người phổi yếu hay mắc chứng ho. Nếu quý vị có ai ho, nên dùng THUỐC HO bao sáp hiệu ÍCH-NGUỒN-ĐƯỜNG, danh tiếng hơn 60 năm; không có thứ nào bì kịp, vì nó trị đủ các chứng ho, đau ho lâu năm, hoặc đau ho sáng hậu, trị nhẹ như thần, còn như mới ho, ho gió, thì uống một vài hườn thấy hết, dám cam đoan.

Giá mỗi hườn 0p.15

Nota: Con nít, Phong, ban, đen, ọc sữa, ỉa nước, ho nóng, đau bụng, khóc đêm, làm kinh, v.v. thì dùng thứ CHÁU-PHÁCH-TÂN, hiệu ÍCH-NGUỒN-ĐƯỜNG, công hiệu cấp kỳ. Giá mỗi ve 0p.20. Các tiệm thuốc Bắc đều có bán.

Tổng phát hành: 295
Phunhuân-Saigon.



Quý ngài đã thấy chắc chắn

Sám - Nhung Bô -
Thận - Tinh

hiệu « MÊ CON » 1 ve 0p. 6
trị đau lưng, mỏi mệt, di-tinh,
mộng-tinh, huyết-tinh, đái đêm,
tinh-thần suy, sức lực kém.
Bổ-Đào-Tiền chỉ khải lộ

Công hiệu linh-nghiem thế nào?

• Thì thứ thuốc

hiệu « MÊ CON » 1 ve 1p.50 uống
nhiều ngày trị ho lao trong ho
thời-kỳ làm cho ốm o gầy mòn
mệt mỏi, yếu sức cũng Hoàn
toàn công-hiệu chắc chắn.

• Nhà thuốc PHÚC-ĐANG
130, rue de Paris - CHOLON
Téléphone N° 30 383

Nên noi... Nên nghe...

TRONG vòng 2 tháng nay có 2 tờ báo ở Trung Bắc bị kiện về phương diện nghề nghiệp. Báo « DÂN » ở Huế bị án vì đã đăng tin sai lầm, nói binh Nhứt chiếm đảo Tây-sa. Giờ tới báo « QUỐC-GIA » ở Hà Nội phải ra tòa vì in một bức tranh khôi-hài có ý thất-kính với đức vua Bảo-Đại.

CHÚNG tôi không được thấy bức tranh ấy ra sao, chỉ theo tin của báo « EFFORT », thì là bức tranh hình dung đức Bảo-Đại nhảy lên lưng một con ngựa, mà con ngựa ấy là mặt mũi ông Phạm-lê-Bồng, viện-trưởng Bắc-kỳ, và trên lưng chõ hai bao bạc giấy đầy nhóc.

Chữ ý tác-giả muốn chỉ tỏ ra ông Phạm-lê-Bồng mượn danh bảo-hoàng và nhờ thế lực tiền bạc mà được chức viên-trưởng Bắc-kỳ.

Thế thôi.

Nhưng nhà đương-cuộc pháp-luật cho là « phạm thượng », chiếu theo khoản 13 của mạng-lệnh ngày 4 Octobre 1927, nên mới truy-tố báo « QUỐC-GIA ».

Nếu chúng tôi nhớ không lầm thì lần này là lần thứ nhứt có tờ báo ở xứ mình bị kiện vì một bức tranh vẽ.

MẤY lúc nay đi đâu cũng nghe công chức âm thầm ta thán về nghị-định 10 Novembre 1938 làm mình bị sụt lương.

Theo chúng tôi tưởng, các bạn công-chức có thể kiện qua tới tòa Quốc-gia Thương-thẩm (Conseil d'Etat) bên Pháp, vì nghị-định 10 Novembre đã lạm quyền, làm mình sụt lương, tức là xâm phạm vào một cái quyền của mình đã có.

Ài muốn kêu nài thì làm đơn riêng từng người, chứ các hội ái-hữu công-chức ta không có nhơn-cách về mặt hộ (personnalité civile) mà đứng ra kiện chung cho cả anh em được.

HÌNH như ai nấy đều đoán biết rằng đến tháng Avril 1939, thế nào cũng có một vài ông cộng-sản được cử vào Hội-đồng Quân-hạt cho mà xem.

Chính sự thất-sách về chế-độ lương bổng sẽ đưa họ đi tới đó.

Ài lấy làm lạ, chúng tôi chỉ cho là sự tự nhiên.

Nó chính là cái ống để cho dân xả hơi bất-bình.

Trừ ra nay mai ông Daladier có gan giải-tán Cộng-sản-đảng bên Pháp thì không nói.

HAI cụ Hit và Mut thật là báo đời. Đã làm cho người ta mất ăn mất ngủ ở Âu châu, lại còn qua tới Việt nam chúng tôi mà làm rắc rối cho cái tình Pháp Nam thân thiết.

Lần này là lần thứ hai, cũng ở trong một rạp hát bóng Hanoi có mấy cậu thanh niên học sanh ta vỗ tay lớp lớp khi thấy hai cụ Hit Mut đang kiểm duyệt binh sĩ ở trên màn vải (khúc phim Munich).

Mấy cậu học sanh tây ngời

trên lầu bất-bình, đáp lại bằng những tiếng tu-hít và dậm cẳng xi-suyết. Hai đàn cỡi nhau chửi nhau rồi một cái ghế trên lầu liệng xuống, bị thương một cậu học sanh ta.

Thiếu chút nữa hai bên lại ẩu đả nhau to như một tấn tuồng ấy đã diễn ra mấy tháng trước.

CHẮC trong ý mấy trò tây nói Hit Mut đã làm cho Anh Pháp đánh phải những bước can hòa, cắt đất Suy-đết, đó không phải là chuyện về vang gì cho Anh Pháp, mà nay ngó thấy Hit Mut, mấy trò ta vỗ tay là nghĩa lý gì.

Mấy trò tây ăn chưa no lo chưa tới đó thôi, không biết rằng Đức Pháp vừa mới ký hiệp ước và Pháp đang muốn khôi phục thân thiện với Ý; vậy thì Hit Mut là bạn của nước Pháp, mấy trò ta nghĩ mình là dân Pháp thuộc thì vỗ tay hoan nghinh chứ gì!

BÁO này thỉnh thoảng có trích lục một bài nào của báo khác, đều đề rõ tên báo ấy ở dưới, chứ không bao giờ quên phép lịch sự đó và cũng không bao giờ để tên tắt. Vì để tên tắt — ví dụ Tiếng-Dân mà đề T.D. — vẫn có thể làm cho độc-giả tưởng lầm là người của chính báo mình viết được.

Có một đôi ông bạn đồng nghiệp chúng tôi không thể.

Chứng cứ rất rần, là một tháng nay báo Đông-Pháp ở Hà Nội hai ba lần trích bài về chuyện Hoa Nhứt của Mai, mà tuyệt nhiên không đề tên Mai ở dưới. Rồi vô đây Dân-mới trích lại cũng chẳng thêm cho độc - giả biết mình rút ở đâu. Thì số Dân-mới hôm thứ tư rồi, chúng tôi thấy trong ruột có hai ba bài của Tiếng

dân cũng một kiểu đó.

Chi vậy các ông bạn?

Trúng số và hôn nhơn: 10 %

Có nhiều người có vận-mạng và thời-kỳ trúng số mà không biết chịu thiệt thòi bỏ qua và nhiều người trong cảnh lâu son gác phượng mà phải đau khổ về ái-tình và hôn-nhơn đang tiếc. Vậy nhân ghé qua đây giáo-sư đại-danh John Golsmits đã nổi tiếng ở ngoại-quốc sẽ lấy khoa-học Ấn-độ chỉ cách thức và số nào nên mua cho các ngài chắc trúng và chỉ mọi hạnh phúc cho các cô các bà theo. Không phải mất tiền gì khác, chỉ gửi tên, họ, tuổi, tên ký hay dấu in bàn tay kèm theo 0p.36 bút phí bằng có để trả lời, nhưng phải hứa cam đoan lúc trúng số tự tiện đến ơn 10 % cho giáo-sư là được. Không nhận mandat, hay thư bảo đảm và không tiếp khách nào tại nhà. Thư viết bằng quốc-văn, pháp-văn hay hồng-mao tùy ý. Chỉ chuyên môn coi về hôn nhơn và tài lợi, sanh tử thôi.

JOHN GOLSMITH Professor in astrology
n° 5 rue des Heurteaux (derrière FACI) Saigon (Khanhhoi)

DẦU THIÊN-HÒA

VE LỚN 0 \$ 26

VE NHỎ 0 \$ 10

TRỊ BÁ CHỨNG HAY HƠN HẾT

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG 208 rue Marins, CHOLON

Namky - Hanôl HAIPHONG và TOURANE

• Những người sanh ở bốn chỗ ấy đều cần phải mỗi người một bộ Dân-Luật Nam kỳ, in kỳ nhĩ để trong gia-đình mà coi cho biết luật-lệ về việc cha con, vợ chồng, họ tịch, trẻ vị thành-niên, thủ hộ tài sản, quyền sở-hữu-chủ, quyền ứng dụng thầu lợi, việc di-sản, việc tương phần, hương hỏa v.v.. Các vị tại mặt tây nam đều khen ngợi bộ sách ấy, đại khái như quý ông thống-đốc Pagès, Rivoal, de Tastes, đốc-lý Boy Landry, nghị-trưởng de Lachevrotière, tham-biện Berland, chánh tòa Weil, giáo-sư Malle-rol, trạng-sư Kim, Nhường, Thảo, đốc-phủ Tấn, Đường Lộc, kỹ-sư Trần-văn-Hửn, quân-hạt nghị-viên Dược, giáo-sư Cồn, thừa-biện Ân, cùng các vị cai phó tổng, hương chức làng v.v..

Dân-Luật Nam-kỳ in kỳ nhĩ 1 \$ 20
Ấn tòa bộ (kể 40 vụ kiện hộ) 1 20
Việc làng tổng 0 70
Luật Lao-động 0 70
Mua chung cả 4 bộ thì được bớt mua hoa hồng 20 %, tiền cước mỗi quyển là 0 \$ 10. Có mua sách xin để thư và mandat cho tác-giả:
• Cử nhơn luật Phan-văn-Thiệt
L. Ái-sư Cổ-vân
N° 43 rue Aviateur Garros, Saigon

Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu Nhành Mai

Chứng đau thận sanh ra phần nhiều bởi sắc dục vô độ, nên khí suy huyết kém, mất lờ tại điếu, đau lưng mỏi gối, mình mẩy ốm nhom hay đái đêm, cũng là tổn hại. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân nhức mỏi, trong bụng hồi hộp chán ăn mất ngủ. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHÀNH MAI. Uống một tuần thì thấy sự hình nghiệm phi thường, tinh khí đầy đủ, dám cam đoan không hay trả tiền lại và thường các tôn phi. Vì trước khi tôi đau thận cả năm, chạy đờ phương không hết sau nhờ thuốc này hết bệnh tôi mới mua toa bảo chế bán ra, ai dùng rồi cũng khen tặng vô cùng linh nghiệm. Giá mỗi ve 0p.50. Do nơi nguyên-văn-Lương Boite postale n° 386 Saigon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm có Nguyễn-trị-Kính ở góc Chợ mới Saigon.

Mua lẻ do nơi các Đại lý.
Giá mỗi ve 0p.50

MUỐN HỌC PÒN

MỘT MÌNH

Xin hỏi mua cuốn Nhà - nhạc
Cải-dụng của SÁU-TÙNG mới
xuất bản.

Có bán trong các hàng sách
và ở nhà in THANH-MAU
đường Reims 1 à 7 Saigon.

Mỗi cuốn giá \$20

Ở xa gởi mua nhớ ghi kèm theo
0 \$ 26 tiền cổ do địa chỉ sau đây:

M. VĂN-TỎ

66 Boulevard Kettener
SAIGON



THỜI-CUỘC ÂU-CHÂU

Từ việc nội-trị nước Pháp đến cái biến cuộc Y-Đức đòi ăn

LAI NGUY



Thủ-tướng Daladier đang diễn - thuyết

HAI ngày 29 Septembre và 30 Novembre đã đưa thủ-tướng Daladier nước Pháp lên tới cái bực quốc - dân tôn sùng như là anh hùng cứu quốc và có thủ - đoạn gần như một nhà độc-tài.

Ngày 29 Septembre, đánh hạ bút ký tên vào hiệp-ước Munich và tự biết thế là nước mình sai lời với Tiệp-khắc mặc dầu, ông Daladier đã tạm tránh cho nước Pháp một cái chiến họa giết hại mấy triệu người không chừng.

Ngày 30 Novembre, đánh chôn vùi cho Mặt trận Bình-dân sáu thêm một lớp đất nữa và đánh rước lấy mối cừu hận của cặp Thorez Jouhaux, ông Daladier đã vì quyền lợi tối cao của tổ quốc mà phá tan phong trào tổng-dinh-công, để giữ cho nước Pháp khỏi bị một cơn thiết thời lộn xộn bên trong và đồng thời giữ vững thình - thế ngoại giao giữa lúc mấy nước cừu - thù chỉ chực dòm hành khuấy phá.

Thật, tình hình nước Pháp bây giờ đang cần một người cũ gan cứng cánh, có thủ-đoạn kiên quyết như ông Daladier, để chấn hưng lại địa-vị và thình thế quốc-gia, đủ các phương diện : lý-tài, chánh-trị, quân-sự, ngoại-giao.

Chính ông cũng dốc lòng và quyết ra tay làm việc chấn-hưng cần kíp đó, đến nước dầu phải trừng-trị Tổng - liên - đoàn lao-cộng hay giải-tan Cộng-sản-dăng, có lẽ ông cũng không từ.

Bữa nọ, ông đã nói ngay giữa Nghị-viên rằng : « Thà các ông đánh đổ tôi đi, không thì phải để cho tôi thẳng tay làm tròn công việc cứu vãn quốc-gia trong lúc nguy cấp này. » Nhưng Nghị-viên không đánh đổ ông, vì các tể-dăng tuy bỏ ông, giờ đã có các hữu-dăng ủng-hộ. Thế là chỉ tỏ ra phần đông dân-y biết ông là người cần dùng và muốn giữ ông lại để làm việc cứu quốc.

Phải, nước Pháp suy kém đủ mọi mặt, lúc này không lo chấn hưng sao được ? Về lý-tài, vừa rồi ông tổng-trưởng Tài-chánh Reynaud đã tuyên bố rằng công nợ 1939 sẽ hụt mất 51 ngàn triệu. Mà hiện thời số kỹ-nghệ xuất sản sụt 25% ; số xuất-căng vải len sụt 87%, bông sợi sụt 70%. Giá sanh-hoạt trong xứ, trái lại, càng ngày càng thấy tăng.

Về quân bị, chính các nhà quân sự Pháp thành thiết nhìn nhận rằng binh lực nước mình kém hơn của Đức. Ngay đến solini rục rịch đòi hỏi Pháp

khí - giới cũng vậy. Tức như không-quân Đức có 5000 chiếc phi-cơ chiến đấu kiểu tối tân, mà Pháp chỉ có 1700 chiếc. Trong khi kỹ-nghệ quốc-phòng Đức có sức chế tạo ra được mỗi năm 5 ngàn con chim máy thì Pháp chỉ được 200 con thôi.

Ông Daladier đã khéo bóc bạch những chỗ suy kém đại khái như thế, để kêu gọi tâm lòng ái-quốc của viên chức và thợ thuyền, nên chỉ hôm 30 Novembre hầu hết không chịu tuân lệnh đình công. Họ coi nước lúc này trọng hơn mạng - lệnh của đoàn thể. Nhất là cuộc hô hào đình công ấy có chứa cái ý vị chánh trị xung-đột, mưu mô nhỏ mọn bên trong, chứ không phải chuyên vì quyền lợi nghề nghiệp, nên chỉ phần đông thợ thuyền nước Pháp, sáng suốt ngay thẳng, đã biết xem nước trọng hơn.



Thorez Lãnh-tụ Cộng sản

Như trên đã nói, lúc này nước Pháp cần kíp chấn hưng mà việc chấn hưng phải cần có tay cương quyết như Daladier vậy. Nhưng biết ông có kiên quyết tới nơi không, hay là chỉ đến đây rồi thôi ?

QUỐC-thế suy kém bên trong, sao khỏi ảnh hưởng suy kém đối với bên ngoài. Thì, chính bởi những chỗ suy kém mới nói kia khiến cho nước Pháp, xa thì bó tay với việc Đông-phương, gần thì nhượng bộ trong vụ Đức Tiệp, bây giờ thêm chuyện Y đòi đất này đất kia đang sôi nổi đây nữa.

Vở được chỗ nhọc của tập-đoàn Dân-chủ, tập-đoàn Độc-tài được trón làm tới. Ngó thấy Hitler nuốt trôi những miếng thịt béo Áo-Tiệp mà không ai nhận rằng binh lực nước mình kém hơn của Đức. Ngay đến solini rục rịch đòi hỏi Pháp

những đất Tunisie, Corse, Nice.

Trước hết, Y nhập-đề đòi chia Djibouti với Pháp. Họ đề cho Pháp dùng thuộc-địa Djibouti làm căn-cứ để ám-trợ phong-trào bài Y ở xứ Abyssinie mà Y xâm đoạt của ông vua cháu ngoại Salomon đại-đế từ hai năm nay.

Ở Tunisie đã bắt đầu rạo rức do mấy chục ngàn dân Y thiếu số ở đó gây nên.

Thời cuộc này có thể dặt tay Pháp Y đưa tới chiến-trường, chứ không phải chơi đàn. Vì một đảng quyết đòi cho được, một đảng nhứt định không nhượng. Vừa rồi Pháp nhượng ở Munich, bởi Suy-đốt là giang-sơn của Tiệp, còn những miếng mà Mussolini đang đòi ăn đây, chính là lãnh-thổ của Pháp mà.

Ấy là chưa nói qua năm 1938 sắp tới đây, thế nào Hitler cũng công-nhiên đòi lại những thuộc-địa cũ, mới là lớn chuyện.

Chúng tôi nói « qua năm » là vì Hitler đã có lời hứa : « Tôi, cho các bác ăn lễ Noel này yên thân ».

Qua năm, chắc chắn hai tập-đoàn Dân-chủ và Độc-tài vì miếng ăn mà chạm trán nhau phen nữa. Trên võ-dai, lại thấy hai cặp lực-sĩ Đức-Y và Pháp Anh chọi nhau.

Hòa-bình hay chiến tranh ? Nếu hòa-bình, sẽ chỉ có nghĩa là Dân-chủ lại chia mỗi sọt đất cho Độc-tài ăn để cầu hòa êm chuyện, như tấn tướng Suy-đốt mới diễn tháng 9 rồi.

Nếu trái lại, tất phải chiến tranh.

Người ta muốn thà là chiến tranh để Dân-chủ hạ Độc-tài đi một chuyến, rồi thiên hạ mới yên được. Không lẽ 4 nước Dân-chủ để nhứt hùng cường là Mỹ, Anh, Nga, Pháp, hiệp lại mà lại thua bộ ba Bá-linh La-mã Đông-kinh sao. X. Y.

Thơ đồ

Trời đất sinh ta có vẻ xinh,
Tấm lòng ẩn ở rộng thình thình
Quanh năm trà rượu theo
chừng đời,
Gặp tháng quan dân tự rập
rình
Tiền bạc trong nhà không có
sẵn,
Cháu con khăn áo ngó đánh
rành.
Thôn quê mà cảnh xem sầm
uất,
Nghỉ vệ nào thua chốn đẽ-đình.
TÂN-NIÊN

Đó là nơi nào ?

Giải thơ đố trong số
63 :
Cái ná bắn chim

Bùa yêu, Chài mừng. Gồng ngái

Trong thời-dại khoa-học này, còn bao nhiêu là việc huyền bí mà ta không những không cất nghĩa được, mà còn không biết cả cách thức chế tạo, thực hành ra sao nữa. Nhưng chỉ cần mua :

Khoa-học huyền-bí

Của nhà in MAI-LINH Hanoi xuất bản - Giá 3 xu

là ta có thể trông thấy nhiều tia sáng đăng sau bức màn bí-mật ấy. Đó là tờ báo đầu tiên ở xứ ta chuyên khảo về khoa học huyền bí (Sciences occultes). Các bạn đọc sẽ được hiểu biết cách thức chế tạo, thực hành những thứ bùa thuốc ấy, do những bài phóng sự khảo cứu rất công phu và nguy hiểm. KHOA-HOC HUYỀN-BÍ sẽ có những bài khảo về Bát sát, Thái-ất, xem vết mực, gót giày, đoán mộng, tìm giếng, tìm vàng, v.v.. Lần lần, lại có những bài phỏng vấn các thầy Mo, các tay pháp thủy có danh, các nhà số học nổi tiếng, tường thuật và luận đoán những nơi huyền bí như đền Sông (Thanh-hóa), miếu cấm (Hà-giang), rừng ông Bì (Nghệ-an), núi Bà-đen (Nam-kỳ)... Ngoài ra, trong KHOA-HOC HUYỀN-BÍ lại có những trang số Tử-Vi, xem tướng tay, xem Triết-tự, Thôi-miên-thuật, do những ngòi bút chuyên môn viết, dạy một cách thực hành rất dễ học, ai xem cũng hiểu ngay và thí-nghệ n trực, có kết-quả và chắc chắn tức thời.

Ngay số đầu, lại có đả g một chuyện dài về dã-sử.

TIẾNG SẮM BẠCH VÂN (Tức là đời TRẠNG-TRINH)

Kể lại cái đời kỳ-di lạ lùng của nhà số học nổi danh nước ta : Ông Nguyễn-bình-Khiêm. Chỉ cần nói thêm rằng tác-giả là VĂN-TUYÊN đủ rõ giá trị của bộ truyện ấy thế nào ?

Hỏi mua tại các hàng sách lớn, ở nhà quê không tiện mua thì gởi thư về nhà in MAI-LINH Hanoi sẽ có sách gởi đến tận nhà

Ai muốn đi xem Lèo-Hạ và Xiêm
Ai muốn đi viếng Võ-môn Tam-cấp

Xin ghi tên trước ngày 22 Décembre 1938.

Giá tiền : 36\$00

Đóng trước : 10\$00

CHƯƠNG - TRÌNH

- 25 Déc. 1938 : 5 giờ sáng đi 11 giờ đến Kratié.
3 giờ chiều đi, tối nghỉ tại Strung-Treng (1).
26 — 5 giờ sáng đi ghé xem Tam-cấp (chute) Sompanit.
11 giờ về Võ-môn (chute Phapheng) ăn cơm rồi đi Paksé.
27 — 9 giờ sáng đi Ouhon (2) ở ăn cơm bên Xiêm rồi về Paksé nghỉ.
28 — 6 giờ sáng đi Paksong (Dalat thứ nhì) ở ăn cơm.
2 giờ chiều về thẳng Strung-Treng nghỉ.
29 — 5 giờ sáng về Kratié và Saigon 4 giờ chiều đêm.

Quý ông quý bà.

Xứ Lèo và xứ Xiêm là hai xứ đáng cho quý ông, quý bà đến xem, nhất là Võ-môn Tam-cấp và Pak-song là nơi thắng cảnh, xem rồi còn muốn trở lại

Xưa nay ai cũng tưởng xứ Lèo là một xứ xa xôi ngàn dặm ngày nay mới rõ lại là xứ lên xuống rất dễ dàng, đất đai rất phì-mỹ, dân tình hiền hậu, phong thổ mát mẻ, chứ chẳng phải là nơi nguồn cao, nước độc như trong trí tưởng của phần đông.

Vậy quý ông, quý bà cũng nên đi xem chơi một chuyến cho biết.

Xin đem theo giấy căn cước và đồ lạnh theo.

NGUYỄN-KHẮC-NƯỞNG, 98 rue Lagrandière

-1- ở tại Bungalow W. ăn cơm Annam có rượu
-2- đi Xiêm xin giấy thông Hành tạm tại ông xứ Paksé,



ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, để cho các văn-phòng, tra nhận dùng hàng thượng-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN
146, rue Colonel Boudonnet
SAIGON - Tel. : 21.475

CLINIQUE PELLERIN

93, RUE PELLERIN

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ Tél. : 20.912

Có nhiều phòng rộng rãi, mát mẻ sẵn chỗ tắm và rửa mặt riêng, mỗi phòng cho người để và bệnh nằm.

Có nhà mổ và nhà đẻ đủ đồ khi-cứu đẻ mổ và đẻ khó.

Coi mạch và trị bệnh : tim, gan, phổi, thận, và bao tử, ruột, trĩ, ban, kiết.

Trị bệnh đàn bà : tử cung, bạch đới.

Trị bệnh bằng điện khí : Diathermie.

Phòng rọi kiến (Rayon X) (chụp hình, vẽ hình không hại người, coi phổi, bao tử, ruột).

COI MẠCH : Sáng 8 giờ tới 11 giờ. - Chiều 3 giờ tới 5 giờ.

Les meilleurs vins se trouvent aux :

CAVES ALGÉRIENNES
Grands vins de France et d'Algérie

Mme PALMADE, Propriétaire

34, BOULEVARD CHARNER - SAIGON

TÉL. 20.458

R. C. 2.565

BO GIẤY CĂN-CU'ỐC

Mới rồi, mấy ông đại-hội-đồng xin chánh-phủ bỏ dứt giấy căn-cu'ốc, và các báo đồng tỏ ý kiến tán-thành. Quốc-dân vui mừng hết sức. Vì một chế-độ lâu nay dân ta hực tức, nay mới được hả chút hơi. Ai đời nội trong đất nước nhà mình và cũng chung một nước Pháp bảo-hộ, chung một giống người Việt-nam, mà mình đi từ xứ này qua xứ kia, chớ có phải mình xuất-dương đi ngoại-quốc gì đâu, mà phải đóng giấy căn cu'ốc, phiền hà tốn hao.

Chúng tôi, chỉ muốn cho nhà nước phát giấy căn cu'ốc thì cho dân, không tốn xu nào, hay là bỏ hẳn nó đi. Vì dân mình đã có giấy thuế thân có ghi căn cu'ốc rồi còn gì nữa.

Nay đã đến lúc ta nên đòi cho được cái quyền tự do đi lại, không những trong xứ Đông-dương thôi, cả ngoại quốc nữa.

Trước Tòa hộ

Việc trường

« ĐÀO THAO-VỸ »

Vụ này, sáng hôm thứ hai, 12 Decembre 1938, quan Tòa đã truyền rằng :

1' Cô Nguyễn - thị - Lý phải nộp, hạn trong hai tháng, từ nay tới tháng ba sang năm, những biên lai thuộc về những tháng mượn phố từ tháng hai tây năm 1938 trở lên

2' Nhà Banque Đông - Pháp (Banque de l'Indochine) cũng phải nộp, trong hạn đó, những bản trích lục đúng với sổ sách về việc cho mượn hai căn phố 32 và 34 đường Rolland Garros

Có một vài tờ nhật-báo ở đây đã đăng không đúng với sự thật như 2 khoản Tòa định trên này.

1' Vụ kiện này là M. Đào-thao-Vỹ kiện cô Nguyễn-thị-Lý đã sang đoạt 2 căn phố 32, 34 đường R. Garros chớ không có dính dấp gì tới trường « Đào-thao-Vỹ ». Vì đã gọi là trường « Đào-thao-Vỹ » thì ngoài M. Vỹ ra có ai khác làm chủ được, và M. Nguyễn đã được phép mở cái trường tiểu-học (École élémentaire) đặt tên là Hồng-bàng rồi.

2.) M. Đào-thao-Vỹ được phép mở trường từ 1929 mà mãi tới 1936, M. Nguyễn mới làm với ông M. Vỹ vào buôn bán ở đây đã 15 năm nay, có bề thế, còn M. Nguyễn là người còn ít tuổi, lại mới vào vài năm gần đây, một nhà trường lúc dọn lại 53 A. Garros có 35p. tiền phố, mà M. Vỹ phải nhờ M. Nguyễn mượn phố đi lập trường sao ?

L.-T.-PH.

Lời tòa soạn.— Nhiều người đã từng bày tỏ ý kiến đại-khái như trên đây. Nhưng

KHẮP XỨ ĐÔNG-DƯƠNG CÒN AI KHÔNG BIẾT TIẾNG THƯ THUỐC :

THOÌ-NHIỆT-TÁN ĐẠI - QUANG

Vì thuốc này trị bệnh chỉ trong năm phút khỏi hẳn, khi mắc bệnh cảm, bệnh nóng lạnh, nhức đầu, nghẹt mũi, hắt hắt mũi, miệng nóng khát nước, nên uống Thối-Nhiệt-Tán Đại-Quang sẽ thấy sự công hiệu lạ thường, chẳng còn thuốc nào hay bằng.

Dai-Quang được-phòng

27 Bd Tổng-đốc Phương Cholon Tél. n° 30.055
231 rue d'Espagne Saigon « n° 21.316



Phụ-nữ bị bệnh hư huyết, đường kinh xấu, có huyết bạch, ốm o vàng vọt, nên mau mau uống

THUỐC HOÀN NGUYỆT-NGUYỆT-VIÊN

Thuốc này từ ba trăm năm xưa truyền lại, có muôn triệu phụ-nữ nhờ nó mà lành bệnh mạnh khỏe, tươi trẻ, sống lâu và có hậu tự

Tổng phát hành : VINH-AN-HÒA DƯỢC PHÒNG 287 rue des Mairins — CHOLON

Mỗi hộp 0p.50. Gửi mandat về mua khỏi chịu tiền gửi. Có sách luận bệnh lý và dược vật biểu không cho ai hỏi. Cần nhiều đại-lý

Ngày thơ ấu của

THỦ TƯỚNG DALADIER

TRONG một tiệm bánh mì ở vùng Vaucluse.

Xưa kia Pétrarque đã ca tụng suối Vaucluse trong những vần thơ bất hủ.

Ngày 18 tháng sáu năm 1884, một hài-hi cất tiếng chào đời. Có ngờ đâu những tiếng trẻ thơ ấy sẽ còn ghi mãi trong sử xanh của một dân tộc văn-minh, anh dũng.

Khi mới lên sáu tuổi, Edouard Daladier đã tỏ ra một đứa trẻ thông minh dị thường khiến thầy bạn mến yêu ở trường sơ-học.

Mỗi buổi chiều Daladier vừa về hiệu bánh mì của thân-phụ trọ ở phố Tour-des-Eaux thì đã thấy bà mẹ chực sẵn ngoài cửa để bảo :

— Edouard ! Mau lên đây ! Đem chục bánh mì này lại nhà X, tám cái này cho bác Y.

Edouard vội bỏ sách vở, ôm mấy ổ bánh mì phóng chạy ra đường.

Một đôi khi ông cha ngăn lại :

— Bà để cho con nó làm xong bài vở đã. Đi đâu mà vội. Vả lại đã có thằng Gustave với con Marie kia. Sai Edouard làm gì ?

Gustave là anh cả, Marie là em gái của Edouard. Tuy còn nhỏ dại, hai trẻ ấy đã biết hy-sinh, chịu khó làm việc nhà để cho Edouard có thì giờ rảnh mà học.

Khi Gustave đậu bằng Sơ-học, trong nhà không ai tính cho cậu bé ấy học thêm. Mà cậu cũng cho sự mình thôi học ở nhà giúp cha mẹ là tự nhiên.

Sau là bánh mì có một căn phòng rất hẹp gọi là « La Glo-riette ».

Căn phòng bé tí ấy chính tay ông bố đã làm ra để cho Edouard « ăn » vào đọc sách.

Từ lúc còn thơ, Edouard đã thích yên-lặng, vắng vẻ.

Mỗi khi bà mẹ vào căn phòng nhỏ của con để lau quét thì bà rón-rén, cẩn thận, không làm sa lệch một tờ giấy, một quyển sách

Tánh Edouard ít nói, chỉ ra suy nghĩ ở trường, cậu bé ấy không hay đùa giỡn ồn-ào, không hay kết bè bạn để chơi nghịch hay nói nhảm.

Khi nghe cha bàn về chánh-

trị, cậu bé ấy ra chịu nghĩ ngợi, cũng như khi mẹ nói về giá-trị của đồng tiền.

Edouard hiểu rằng cha mẹ anh em đã hy-sinh rất nhiều về sự học của mình. Song cậu không lấy thế làm áy-náy, vì cậu tự biết sau này mình có thể đền ơn bội phần.

Một chiều kia, Edouard thưa với cha :

— Con không đi thi bằng sơ-học đâu cha !

Cả nhà đều ngạc nhiên. Vì đối với đứa trẻ còn học trường làng, muốn bằng sơ học phải đầu là vất khinh rẽ được.

Cho nên ông cha không bằng lòng. Edouard nói :

— Con không cần bằng sơ học, vì con sẽ thi ngay Tú-tài và con sẽ được 'rợ cấp.

Ông cha khuyên nhủ :

— Con thi Tú-tài, nếu con muốn. Nhưng trước phải có bằng sơ học.

Năm đó, ở trường Carpentras có một trò xin kê thêm tuổi để thi sơ học, và được đỗ cao. Chính là Edouard Daladier.

Ông cha thường bảo :

— Thằng bé ấy có thể gọi là « le Taiseux », như Guillaume d'Orange nước Hòa-Lan xưa.

« Le Taiseux » nghĩa là ít nói.

Về sau — mấy năm trước đây — trong một bài diễn văn, ông Thượng-thor Daladier có nói :

— « Tôi yêu mộ ông hoàng « Guillaume d'Orange, gọi là « le Taiseux » bởi vì Guillaume « chỉ nói sau khi đã suy nghĩ « kỹ, và không bao giờ tìm một « danh tiếng quá dễ dàng dễ rồi « sau phải thất vọng. Guillaume « sống mẫu liệt cái đời bên « trong ; và chỉ có cái sống ấy « mới khiến ta chinh-phục được

« những cuồng-loạn và phản « trắc bất kỳ... »

Năm thứ ba ở trường trung-học, Edouard say mê Sử-ký.

Ngoài giờ học, chàng tự họp anh em độ 13, 14 tuổi để lập thành một câu-lạc-bộ. Mục-dịch chàng là truyền bá trong bọn thơ sinh ấy những tư-tưởng yêu dấu của chàng.

Mỗi khi chàng « bẻ gãy » cái im-lặng thường ngày, để nói về chính-trị thì, hăng hái, chàng siết hai nắm tay lại, mắt mở bét ra... Không một ai đối lại được những câu danh-thếp của thiếu-niên ấy.

Kết quả là Edouard thi rớt Tú-tài năm đó.

Bà mẹ khóc, anh em buồn rầu, ông cha quát mắng âm-ý. Đến hôm sau, cha người giận, gọi con lại ôn-tồn bảo :

— Con thích chánh-trị, cái đó cha hiểu lắm. Con muốn làm một lãnh-tụ, cái đó cha cũng biết. Nhưng cho đăng làm một lãnh-tụ xứng đáng, trước hết phải học.

Từ ngày đó trở đi, Edouard không thi trượt bao giờ nữa. Ông nghị-trưởng Hạ-viện Herriot bây giờ chính là thầy học chàng lúc còn học ở Trung-học.

Sau thi đậu Thạc-sĩ về sử-học, Daladier được bổ ngay làm giáo-sư trường Trung-đẳng Marseille.

Lúc chiến-tranh 1914 xảy ra, Daladier ra trận.

Gặp tàn, chàng đóng « lon » sĩ-quan, và đeo ba huy-chương, thêm Bắc-đầu bội-tinh nữa.

Năm 28 tuổi chàng làm xã-trưởng Carpentras. Rồi thì bước vào chánh-trị đặc-cử thân-sĩ luôn 5 khóa : Novembre 1919, Mai 1924, Avril 1928, Mai 1932 và Mai 1936.

Ấy là người cả chục lần làm tổng-trưởng, bốn năm phen thủ-tướng, và cầm vận-mạng nước Pháp trong tay hiện thời.

NGUYỄN-TÂN-PHƯƠNG (thuật)

20 NĂM DANH TIẾNG

NAM-THAO-ĐU'ÔNG

59, Quai de Belgique - SAIGON

Trung-Nam y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

THAI ĐỘ NGƯỜI VIỆT-NAM

ĐỪNG TRƯỚC VỤ TRUNG-NHỰT CHIẾN-TRANH, NÊN THẾ NÀO?

Tôi đã từng được nghe nhiều cuộc đàm luận thông thái, nào là về mặt chiến lược, nào là về mặt xã - hội của cái thời cuộc Trung Nhựt chiến tranh ở trong con mắt người Việt-nam.

Tôi thiết tưởng những ai đã cầm cây viết bàn đến vấn đề này, phải là người tự đại tự túc mới dám tuyên bố đã phát biểu ý kiến của quốc dân Việt-nam.

Riêng về phần tôi, tôi không dám nghĩ thế.

Ngày nay, sở dĩ tôi muốn tham dự vào cuộc đàm luận này, chỉ vì nghĩ mình là người Việt-nam tất có thể bày tỏ ý kiến đối với một vấn đề quan hệ đến danh dự người Việt-nam.



Người ta đang hô hào Việt-Hoa thân thiện

Tôi vốn sẵn lòng muốn gây cảm tình thân mật ở giữa người Annam cùng hết thấy người ngoại quốc đến trú tại xứ này, nên không thể không nhìn nhận rằng nếu người Việt - nam và người Tàu có thể thiết tình thân thiện cùng nhau, thời còn gì hay bằng. Nhưng bên tai tôi còn vang vọng tiếng kêu gào những cuộc biểu-tình quã quyết của thiếu-niên, hô hào tẩy chay hàng hóa Trung Hoa, nên gần đây những giọng thân thiện Việt - Hoa đây lẽ, tôi xem nó chán chửa ý nghĩa nữa mai.

Tôi há lại không biết rằng giữa lúc quốc dân Tàu xao xuyến như đàn ong bầy ở, hết thấy đều quay đầu về phương Nam bằng một con mắt van lơn, 'a chỉ nên nghe tiếng lòng non - từ mà chẳng nên hòa vào những tiếng khóc than một điệu đơn sai nhịp.

Nhưng lịch sử còn rành rành ra đây và những việc đã xảy ra bắt tôi phải gác cảm tình ra một bên, chỉ muốn đem con mắt lạnh - đạm mà nhìn thời cuộc.

Người Annam mình chỉ vì hay quá bo-bo câu-nệ mấy cái tiền-tiết mà đã bỏ qua nhiều dịp mất rồi. Ta nên tỉnh ngộ,

Những người giàu lòng bác-ái đang hô hào Việt-Hoa thân thiện.

Thế nào là Việt - Hoa thân thiện ?

Có phải là người Việt-nam và người Trung-Hoa trên trường thương mại phải giao dịch cùng nhau một cách mật thiết hay không ? Nếu chỉ có thế, thời đã mấy ngàn năm nay, Việt - Hoa

thân thiện như vậy mãi rồi, hà tất còn phải hô hào ?

Người Việt - nam thân thiện với người Tàu đến nỗi họ xưa đuổi ra, mình vẫn lần lữa vào mua hàng của họ.

Đàn bà Việt-nam cảm-tình với Tàu đến nỗi, chẳng kể những hạng bán tiện, mà cả đến những bậc có nhan sắc, có tiền bạc, cũng chẳng kể gì kẻ Việt người Ngô, cùng nhau ăn đời ở kiếp với nhau đặng. Còn như đàn bà Tàu, ta chưa hề thấy có ai đã lấy người Annam ở nước ta.

Thử hỏi đã có người ngoại quốc nào ở xứ này được biệt-đãi hơn người Tàu nữa ?

Còn như nếu nói Việt - Hoa thân thiện là những hàng trí thức của hai nước phải hiệp lực cùng nhau, gây nên một cái tinh thần đồng cảm để chống chọi với các năng lực của các nước ngoài sang xâm lấn hai nước Việt, Hoa, thời tôi e rằng đều đó còn đứng trong vòng mộng tưởng.

Thiết vậy, ta thử hỏi, từ xưa đến nay, đã có một nhà chánh-trị Trung - Hoa nào đoái hoài đến tình cảnh yếu hèn của người Việt-Nam ?

Tuyệt nhiên chưa hề thấy trong một bài diễn-văn, trong một lời tuyên bố nào của họ, có một câu thiện - cảm cùng người Việt-nam.

Thằng - hoặc có một người Việt-nam nào đã được một yếu hơn Trung-hoa hâm mộ, thời đó chỉ là một mối tình của cá-nhơn đối với cá-nhơn. Còn như chánh sách của Trung-hoa thời ta đã rõ đấy, hết thấy các nhà cách-mạng Việt-nam đã sa vào lưới pháp-luật, đều do chánh-phủ Trung-hoa không chịu bao dung.

Ngoài ra, không thấy một người Việt-nam nào bị nhà chức-trách Nga hay Nhựt xích tay, giải trả về xứ sở bao giờ.

Nói vậy, chẳng phải là tôi muốn những kẻ bạo-động được dung túng trong khi đào tẩu. Nhưng một điều xét nghiệm ấy cũng đủ cho ta « đi guốc » vào cái dụng tâm của chánh - phủ Trung-hoa.

Cứ dùng lý ramà nói, chánh-phủ Tàu tỏ ra về thân thiện với người Việt-nam, chỉ là vì nể có người Pháp ở xứ mình.

Chánh-phủ Trung-hoa ngày nay thân-thiện với Đông-dương tức là thân thiện với Pháp. Chớ cứ riêng để một mình người Việt-nam, và nếu người Tàu họ đặng làm ăn yên ổn, thì họ đã xâm-lấn nước Việt-nam từ lâu rồi.

Lịch-sử còn để lại cho ta và cho con cháu ta một món hương hỏa đau đớn, là cái vết nhơ sau hai ba phen nô-lệ nước Tàu một cách cực khổ.

Nói đến đây ta không thể không tỏ lòng mừng có nước Pháp ngày nay che đậy ta.



Việt - Hoa là hai nước láng giềng !

Có người sẽ cãi lại tôi, viện lý rằng ta và Tàu có lắm lẽ chẳng nên chia rẽ nhau.



MỘT ĐÊM BUỒN

Canh chầy một khắc một hoang mang,
Cái cảnh đêm này mới thấm thương.
Nhắc nhở luôn hồi qui gọi bạn,
Có buồn từng tiếng vạc kêu sương.
Đời phen giờ thốc cảnh hoa rụng,
Từng lớp mây chôn bóng nguyệt tàng,
Sao cái đêm này như thế nhỉ?
Nhờ ai qua đó gọi văng dưng.

NHỚ NHÀ

Non xa xa, nước xa xa,
Khách, nước non xa những nhớ nhà.
Tỉnh giấc hương-quan chầy bóng nguyệt,
Chờ phong gia-tín rộng ngày hoa.
Trống tình mấy châu lòng son trẻ,
Nhớ cảnh hai thân tuổi tác già.
Gốc-tử ngàn khơi đâu đó tá ?
Mây hàng một đám gió đưa qua.

LÊ-VIÊN
« Nha-trang »

ĐI XE ĐƯỜNG RỪNG

Rung chuyển huyền-vĩ ở máy quay,

Trong một giọt máu người An-nam bây giờ, người nào là không có một phần máu của người Tàu ?

Văn-minh, tôn giáo cùng phong tục ta đã chịu in sâu dấu vết người Tàu.

Sao ta lại chẳng muốn gần một dân tộc có nhiều chỗ giống với ta ?

Thời tôi có bao giờ nói rằng ta không nên gần người Tàu. Tôi chỉ nói ta chỉ nên đem một con mắt bàng-quan mà xem thời cuộc Trung-Nhựt.

Nước Pháp chịu ảnh-hưởng văn minh La-mã Hi-lạp sâu xa biết là chừng nào, mà ngày nay, người Pháp và người Ý cũng có nhiều chỗ bất đồng ý-kiến thay. Ta hô hào Việt-Hoa thân thiện, mặt sát chánh sách chánh-phủ Nhựt đối với Trung-hoa ngày nay, tôi thiết tưởng không những là vô nghĩa, mà tôi e rằng thiên

hạ họ có thể cười mình là « óc chưa mang nổi mình óc, còn lo mang cả cục-rêu ».

Đối với người Nhựt từ xưa đến giờ, ta chưa hề có một mối ác-cảm nào cả. Sao ta bỗng đứng lại vào hùa với người Tàu để gây thêm một cừu địch cùng mình.

Họ đã muốn xâu xé nhau, ta chỉ nên mặc họ xâu xé nhau. Ta hãy gắng lo đi đường ta không sai lầm phương hướng. Dư dàu nước mắt mà khóc người ngoại cuộc !

Nay thân thiện cùng người nước này, mai thân thiện cùng người nước kia, rồi hô hào rồi tâng bốc, tôi xem hết như một lớp tưởng của một bọn ca-kỹ. Thiên hạ ngoài miệng họ khen họ cười, mà thâm trong bụng, họ đang nhò vào mặt những kẻ khóc mướn thương vạy.

PHẠM-NHỰT-LANG

THUYỀN ĐI

Đường hơ muôn dặm cánh tên bay
Nhuộm xanh bờ liễu cây thưa,
Phơi bạc sườn non đá mỏng dày
Riu rít tiếng chim khi nhớ tổ,
Véo von dòng vượn lúc xa bờ,
Thảnh thơi hai túi trắng cùng giỏ,
Mấy kẻ tha hương được cánh này.

BỊ NƯỚC LỤT

Thoắt tới xa xa một trận ồ
Bừng con mắt dậy thấy mưa to
Choang trời chớp dật vài tia sáng,
Ngập công nước lên một ngọn dừa
Lấy gánh cầm thơ thu xếp lại,
Đem bầu phong nguyệt nép đồn vô.
Chung quanh trời tiếng, kêu vì nước,
May tính mau chân sự bất-đồ

CẢNH PHIÊU-LƯU

Cái cảnh phiêu lưu nghĩ cũng hay
Biết đâu rày đó với may đây ?
Tha hồ con tạo công xoay chuyển
Mặc quách thẳng trần da đổi thay
Sóng đã khúc nao rồi khúc thẳng
Người đâu khi rồi chã khi may
Hãy xin sóng núi bền gan mãi,
Thỏa chí nam nhi sẽ có ngày.

MỪNG TUỔI

Mừng ta thêm tuổi với thêm năm
Trống thấy râu ria cũng lớn nhàm
Nói đại về sau chắc đại khéo,
Rằng khôn, từ trước cũng khôn
Giao tình bốn bề đường còn rộng
Xem báo năm châu mắt chẳng nhàm.

Đố các chị em ta đã mấy ?
Sáu mươi năm nữa mới đầy trăm,
XUÂN - ĐÌNH

Trên bờ bể một mình ta thơ thần
Nặng gót chân trên bãi cát vàng
Tít chân trời, đôi hồng nhan bay qua,
Lạnh lùng kêu khiến hồn ta vẩn,
Nhớ đến ai, cũng trên bãi cá, vầng
Ta sánh vai tung bồng cùng đùa giỡn.
Vội đám giả trang xe cát từng cơn.
Rồi bây giờ nỗi nhớ đề ta mang
Tuyệt mù khơi, cánh bướm nâu lơ lửng,
Đi thuyền đi, biết bao thuở trở về
Biết được qua cơn gió tố bất kỳ.
Hay phải chịu đắm chìm trong bể khổ,

Thân ai, vì như cánh bướm nâu nọ.
Lước xông pha trên lượng sóng ba đào
Bề minh mông. Ôi ! có biết phương nào,
Đề ân trả, những khi giống giốc cả,
Rồi một khi đã khỏi cơn bão tố,
Thoát qua bao nhiêu cảnh khổ hiềm nghèo,
Cánh bướm nâu vì thế phải gian lao,
Trong cuộc hành-trình vô cùng hiềm trở.

Thân ai, khác chỉ cách bướm tơ tằm,
Chịu linh đĩnh với lượng sóng thời-gian
Kịp đến khi cánh hoa rửa nhụy tàn,
Thì kết quả chỉ những ngày buồn bã,
SON-ĐÀNH

NHÀ MÁY CHẾ TẠO

HAI - PHONG
(Tonkin)

Còn cần nhiều
đại-lý ở các tỉnh

Nên dùng thứ dầu sơn

RÉSISTANCO

Vừa láng, vừa bền, vừa rẻ tiền

Bán sỉ và bán lẻ
ở hiệu

NGUYỄN-SƠN-HA

97 rue Charner - SAIGON

Téléphone : 21.786

Bài này đáng lẽ cho ra trên mặt tờ BÚT MỚI của M. Nguyễn-Hoàng như đã công bố trước. Nhưng vì một lẽ riêng, Bút Mới không ra chào đời được. Tác-giả của nó phải cậy tờ MAI thân yêu này để đáp lại tấm thanh-tình của một vài bạn đọc còn vương-vấn.



Văn-học.

Định-nghĩa hai chữ ấy thì vô cùng.

Học giả Tàu từ ngàn xưa đến nay, đối với hai chữ ấy, không có một câu giải thuyết để gọi là lặt vặt, rõ ràng được. (Vương-sâm - Nhiên - một học giả Tàu hữu danh - cho đây là cái thông-bệnh không hay trọng sự thiết của người Tàu : bất kể đối với một học-thuật nào, họ cũng định nghĩa càn bừa, hàm hồ, vu vơ.)

Đến các học giả phương Tây - những người hay chịu khổ công tìm tòi, đề-tài tư - liệu, đối với hai chữ « văn học », cũng mỗi người một ý kiến. (Thảo nào Montaigne chẳng cho người là một giống « uyển chuyển và phiến phức » (un être ondoyant et divers). Xin kể dưới đây một vài ý kiến của họ.

Văn tất, Huxley viết : « Văn học là hết thảy văn tự đẹp » (les belles lettres). Do câu này, nhiều nhà làm tự điển phương tây chú giải :

— « Phạm biên-thị những thứ trừ tác về tình cảm - trừ những thứ xác định về văn học và nghệ thuật - đều được gọi là : les belles lettres cũa.

Sâu xa hơn một chút, Sainte Beuve viết : « Văn học gồm có những tư tưởng tân khởi và những tình cảm thâm trầm dùng để dẫn - đạo tâm lý loài người đến chỗ đồng tình với nhau và nhân đẩy thúc giục sự tiến bộ. »

Posnel có quan-niệm bình-dân lại viết : « Literature consists of works, which whether in prose or verse are the handicraft of imagination rather than reflection; aim at the pleasure of the great est possible number of the rather than at instruction and practical effects, and appeal général as against specialized knowledge » (Văn học là bao quát những tác-

phẩm về văn vần và văn xuôi, nếu mục đích là để xét lại việc xưa thì sao cho bằng để thân thái kết quả của tư tưởng, nếu mục đích là để dạy dỗ thì sao cho bằng để ban cấp khoái lạc cho một số đông quốc dân ; hơn nữa bài bác cả những tri thức đặc-thù và bày tỏ ra những tri thức của đại-chúng.)

Theo câu này thì Posnel có ý thiên văn-học về đại-chúng.

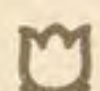


Nếu có một thứ văn học của hạng tri thức, một thứ thuần-văn-học, một thứ văn-học nghiêm trọng (littérature sérieuse) thì tất cũng phải có một thứ văn học thông thường cho phần đông dân chúng trong xã-hội, cho cả đại-chúng. Thứ văn-học ấy, ta có thể mạng danh cho nó là *dân gian văn-học* hay *đại-chúng văn-học* (littérature populaire) cũng được.

Trong phạm-vi văn-chương có hai yếu-cách : một là diễn-đạt (expression), hai là phổ-thông (intelligibilité). Diễn-đạt là lấy một trạng-thái đặc biệt của sự vật mà diễn-tả ra một cách thật đúng ; phổ-thông là lấy những lý tưởng thông thường của đại chúng mà phổ-diễn ra một cách dễ nghe (1).

Thế mà đại chúng văn học lại chiếm một yếu cách quan trọng nhất mất rồi ! Yếu cách ấy là phổ thông.

Đại chúng văn học gồm nhiều yếu tố ; tưởng không thể giầy lát phân tách, kẻ-dẫn ra hết được. Tuy nhiên muốn tiêu biểu cho toàn thể đại chúng văn học phải nghiên cứu qua mấy phần từ bao quát sau đây.



1. CA-DAO (BALLADE)

Ca dao là những khúc hát mộc mạc của dân quê phát xuất ra, đề-bộc bạch một mối tình chơn thật nồng nàn, hay để biểu lộ một ân-hận, một cảm tức đối với cái chế độ bạo tàn của những

(1) « Il y a deux tendances en littérature. L'une de ces tendances a pour objet l'expression, l'autre l'intelligibilité. L'une s'efforce de traduire de la manière la plus efficace un aspect particulier des choses, l'autre d'interpréter de la façon la plus commode des notions admises. » F. BALDENSPERGER La Littérature.

quân vương chuyên chế.

Nói đến ca dao tưởng ta cũng nên nhớ đến thời - kỳ dao - vũ (ballade et danse) cho được ý hội chẳng đường tư tưởng nó đưa loài người từ lúc ăn lông ở lỗ đến lúc biết diễn tả những u-ân của tâm tình bằng lời nói - vì đầu những điều u-ân ấy vẫn rất còn thô sơ mộc mạc

Hồi thời đại nguyên - thủy, như thiết sự vật, mỗi mỗi hãy còn hỗn độn ; loài người hãy còn ở lộn với cầm thú... Khi nói ai cũng biết : lúc bấy giờ văn tự chưa xuất hiện thì văn chương thế nào có được. Loài người mỗi khi muốn phát xuất một điều gì của cõi lòng, chỉ dùng thuần một thanh-âm đơn giản để học bạch.

Thanh âm ấy về sau trở thành ngôn-ngữ.

Thứ nữa gặp khi vui mừng quá độ, loài người bấy giờ bày ra một cách động-tác có qui luật sơ sài để tỏ bày hứng-vị.

Cách động-tác ấy về sau trở thành khiêu-vũ.

Qui-luật đơn sơ ấy về sau trở thành âm-nhạc.

Ngôn-ngữ, khiêu-vũ, âm-nhạc, 3 nguyên-chất trọng yếu của văn học sau này.

Ngôn-ngữ đến thời kỳ văn học nảy mầm - nghĩa là lúc văn tự tuy chưa sản xuất, nhưng ngôn-ngữ đã có tổ chức và tiến bộ ít nhiều - lại thành ca dao.

Ca dao xứ nào cũng có cả, tùy dân tộc, tùy phong tục, tùy thổ-âm. Ca dao của nhân loại nhiều, nhiều và nhiều lắm. Nhưng rất tiếc ! nó bị ảnh hưởng đương nhiên của thời-đại - chưa có chữ để ghi chép - mà phải thất truyền đi ít nhiều. Còn những bài được lưu truyền đến nay là nhờ sự sản xuất gấp gáp của văn tự. Đây là những bửu-vật của kho văn-học nhân loại.

Ở Tàu, ta thấy những bài ca dao được truyền tụng đến nay như : bài « Trúc-đan » của Hoàng-đế, bài « Nam-phong » của vua Thuấn, bài « Kịch-như-ông-ca » của một người dân già đời vua Nghiêu, cùng những bài than thở của kẻ hành-dịch, của người đàn bà bị chồng bỏ mà ta thấy chép trong thiên « Quốc-phong » của kinh Thi.

Ở Pháp, từ thế-kỷ 15 đã có những bài anh-hùng-ca - cùng một loại với ca-dao - như : Pélerinage de Charlemagne (1060) (cuộc viễn du của vua Charlemagne) ; Chanson de Roland 1080 (Bài hát của Roland).

Văn-học quốc-ngữ ta có những phương-ngôn, tục ngữ, những câu hát vật, những bài về khẩu truyền nó là nền tảng của văn-học đại-chúng.

Ông Phạm-Quỳnh đã có cho ra một quyển sách sưu tập các câu ca-dao, hát vật của ta, do Nam-Phong tùng thư phát hành. Thật là một món quà vô giá. (Còn tiếp)

N° 2

TAM-TINH-HẢI-CÂU
BÔ - THẬN - HOÀN

MUỒN cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ-sinh, cần phải giữ ngũ-tạng là : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-bảo là : Tinh, Khí, Thần cho điều hòa.

Đây nói về Tinh là một món báu nhứt trong Tam-bảo là tinh khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại.

Hiện thời nước Việt-nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về tinh khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tánh mạng ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh.

I. - Năm chiêm bao thấy giao-cầu cùng đàn bà rồi tinh khí xuất ra, là Mộng-tinh. Ví như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.

II. - Lúc đang ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bần thần, tay chơn nhúc nhủ là Di-tinh. Ví như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. - Bất luận ngày đêm tinh khí cũng xuất ra là Huột-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra, hoặc khi đại, tiểu tiện rặn mạnh tinh khí cũng rỉ ra là Huột-tinh. Ví như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo và khó trị.

Nguyên nhơn ba chứng tôi kể trên có 3 điều :

a) Bởi thọ bẩm thiên-nhiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sanh ra.

b) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sanh ra.

c) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc quan lớn mà sanh ra.

Người mắc phải ba chứng bệnh trên đây thì thường đau thất ngang, nước tiểu vàng, tứ chi bải hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, đề lân ngày thấy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rang tức trong ngực, mà sanh ra ho, ho lâu ngày động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo.

Vì vậy bấy lâu nay, tôi hết sức tôn tâm khảo cứu nhờ sự lịch trị, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là **Tam-Tinh Hải-câu bô-thân-hoàn**, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1°) Người mắc bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lực lại.

2°) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tình dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc quan, cứu chữa bất quỵện, tiến tinh trực xạ tử cung mới có thể kết tử nhâm thân sanh con nối hậu.

3°) Người bởi tư sắc quá độ, hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diệp hoa, uống thuốc này thì bổ thận, tráng dương, điều tinh, ích chí.

4°) Người bởi lao tâm, thận suy đau thất ngang lưng, tay chơn nhúc nhủ, tâm thần bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt ám đen ù tai, mắt không tỏ, tối tăm mày mặt, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở lên tươi tốt.

Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

Lưu ý. - Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG
Thudaumot

Chi-cuộc Hanoi : 86, rue du Coton - Haiphong : 75, Paul Doumer - Hadong : 27, Bd de la République - Saigon : 229, rue d'Espagne

Mách giùm làm nghĩa
cho ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao là bệnh mà dân tộc ta dễ mắc hơn hết. Ban sơ bệnh chỉ phát ra bằng ho gió, ho cảm, nhưng nếu lâu ngày không điều trị phổi yếu, vi-trùng ho lao (bacille de kock) hóa sanh ra từ chỗ phổi yếu. Chứng ấy người ho khan, rang tức cả ngực, khạc ra đàm trắng, xanh hoặc vàng, đôi khi khạc ra máu. Vậy ai lỡ mắc bệnh ấy, mà đã chạy cùng thầy Tây, Tàu, nhưng bệnh mình vẫn trơ trơ thì mau gọi thợ đến cầu phương thuốc gia truyền của ông TRỊNH-HẢI-LONG (nội tổ của ông đốc-học TRỊNH-VĂN-HẢO Saigon) để lại. Ở xa muốn có thuốc dùng gọi mandat 3p.50 thì có thuốc gọi lại. Thợ, mandat để cho M. TRỊNH-VĂN-HẢO Directeur Ecole Villa n° 110 rue Vassoigne (Tân-dịnh) :- SAIGON

NƠ VĂN CỦA LÀNG-TỬ

NHỮNG ai đã có dịp đi vào trong tòa - soạn báo Đ.T. hẳn cũng phải để ý đến một anh chàng lạ lùng.

Anh chàng ấy, luôn luôn tóc dài gần phủ xuống vai, mình gầy má hóp, y-phục quanh năm xuềnh xoàng, dơ dáy. Đôi mắt lơ lơ của anh một cách chẳng có tinh thần trong cái gương mặt ủa vàng, thỉnh thoảng lại đăm đăm nhìn lên mà chẳng hề trông thấy một ai hay một cái gì để lại nhìn xuống dưới đồng giấy tờ ngồn ngàng, không trật tự.

Rồi anh ta lại cầm cùi viết, tay rờ lên mái tóc quá dài, và hai môi thường cứ mím lại.

Hắn cũng có bạn muốn biết cái anh chàng ấy là ai mà xen vô ngồi trong tòa-soạn ấy, để in một nét lờn nhíp lên một bức tranh ?

Thưa, đó là một viên bính-bút đã từng có danh, mà nay vì quá lấy thân trả nợ cho văn nên mới ra cái thân thế ấy.

Bây giờ trong tòa soạn ấy cũng như ở ngoài đời, chàng chỉ còn là một cái bóng. Mỗi ngày, chàng đến không bắt tay ai cả vì nhận biết rằng anh em đồng sự khinh rẻ mình, rồi cầm cùi làm việc cho đến xong thì lặng lẽ ra về. Chàng tới không ai biết, Chàng ngồi làm việc đó, không ai để ý. Chàng đi cũng chẳng ai hay.

Ấy là anh Th. K.

Vâng, vì chàng là Th. K. một người bị quên bỏ. Gia đình chàng ở xa ý chừng cũng như quên chàng mà không ngờ rằng chàng hiện đang còn sống vất vả ở Saigon; làng văn vì chàng im tiếng cũng quên phứt cái tên của chàng; anh em ở tòa soạn cũng quên lửng mắt không biết rằng bên mình có một linh hồn đương âm thầm khổ não; và cho đến cả đời, e đời cũng quên mà không biết rằng hiện có một người tên gọi là Th. K. nữa. Chỉ có cô gái ông chủ, mỗi lần đến cuối tháng hay 10 tây bắt buộc phải nhớ đến chàng trong sổ lương tòa soạn.

Thế thôi.

Viết đến đây ngòi bút tôi vì ngậm ngùi và ân hận quá không muốn đẩy đi xa, nhưng anh Th. K. ơi ! ý định tôi chẳng phải là để vạch cái khổ nhục của anh cho người đời xem chơi, mà cốt là để khóc cái nợ văn, cái nợ, anh cũng như tôi, chúng ta đều đã đem đời ra mà trả.

Còn nhớ cách đây 6 năm, hồi anh còn giúp Trung Lập và nhơn đi chơi hội chợ phụ nữ

II.—CON THUYỀN MẶT NƯỚC

Hai đứa con của nhà văn thường rớt xuống sông hoài

về, vì nhớ đến cô Tr. M. ở gian hàng bán quạt mà anh thoáng viết làm nên một bài thơ.

Bài thơ ấy tôi còn nhớ đây.

Ngồi sủa hết tron bài,
Bỗng dưng nhớ Trúc mai.
Mòng tròn như đit ăng,
Vú nổi tợ leo chài.
Chuyện nhảm vãi câu ngắn,
Tình si một khúc dài !
Trương tư ló lửa cháy ;
Ai quạt ấy chẳng ai ?

Ái uơ tác giả của bài thơ xinh đẹp ấy bây giờ lại như một cụ già, ít nói, không hề cười và không bao giờ vui nữa. Đời và nghề đã rớt tuyệt vào lòng anh làm cho nó trở nên lạnh giá và dất chúng ta vào một con đường chết, chỉ có lá rụng và đám ma đi.

Th. K. bây giờ làm bính bút cho báo Đ.T., chuyên dịch tin Tàu và tuy mỗi ngày tin tức chiến tranh Hoa Nhật của anh gần chón hết năm sáu cột báo dài nhằng, cả năm nay chính nhờ mục ấy mà báo bán chạy gấp năm gấp bảy, thế mà ông chủ báo chỉ trả cho anh một tháng dân có 35 đồng bạc, đồng còn cho là nhiều. Trong khi đó ông góp vào hãng Martell mỗi tháng hai ba trăm đồng...



Với đồng lương « chết đói » quần cái nào lành lẽ anh đều ấy anh bạn «nợ văn» đau đớn của chúng tôi phải nuôi một vợ với hai con thơ. Tội nghiệp ! Anh với vợ anh, ngoài ra cơm trắng mỗi ngày còn phải đun; đến cơm đen nữa.

Bởi vậy, anh không hề mượn nổi một căn nhà. Trước kia anh núp nắng núp mưa trong một căn phố ở ngõ hẻm người ta bỏ không. Cả giang-sơn chỉ có một manh chiếu rách với một cái lon sữa bò để uống nước ! Lâu nay anh đành bạo mướn một chiếc ghe con, đậu ở phía cầu đờn bành mộng, đánh sống cái đời bành bồng trên mặt nước. Tôi là người được cái hân

hạnh anh đưa xuống chơi dưới « nhà nổi ». Vì như con vật bị thương, anh muốn ẩn dật, không muốn cho ai thấy rõ bước sa-cơ truy lạc của mình.

Cầm bàn tay lạnh ngắt của anh, tôi xiết bao ngậm ngùi và tôi liên tưởng ngay đến cuộc đời của anh, cũng lạnh lẽo như bàn tay ấy.

Chiếc ghe anh mướn một tháng sáu đồng bạc kể cả tiền nước. Một gia-đình bốn mạng sống chật hẹp kham khổ ở trong ấy và hai đứa con nhỏ thỉnh thoảng cứ rớt xuống sông luôn.

Cả hai vợ chồng đều vì buồn bực thân thể mà ghiền. Từ cái ngày làm ăn còn khá-giã nhiều ít đã ghiền, nên bây giờ cơ cực đến đời chỉ dùng có nhựa. Anh cho tôi biết rằng có những ngày mà trong thuyền không còn một đồng xu, một hạt gạo. Thế là hai vợ chồng đành phải bóp bụng nhịn từ cơm đen chỉ cơm trắng. Hai đứa nhỏ không cơm, không sữa đua nhau khóc để xé ruột xé gan anh.

Vì lao lực và thiếu thốn quá, Th. K. càng ngày mặt mũi càng ủa vàng, thân thể càng ngày càng gầy yếu. Cái nghèo đã rúc rĩa anh hết da thịt. Chỉ còn thiếu đều nó lột trần anh. Nhưng nó cũng đã sắp lột trần anh, vào

thể nào anh cũng bị đuổi như cái lui gót hồi tôi có mua mấy gương C. M. đã đành rành treo cuốn sách chữ Hán mà nằng sáng cho anh em ở « hộp » ấy đương cầm trên tay không.

soi. Người ta đã trả ít lương lại nhìn kỹ thì chính là chị Th. K. còn độc-quyền cả ngọn bút của chờ không ai khác. Trong lưng nhà văn nghèo nữa ! không tiền, nên tôi đành từ chối. Tôi ngậm ngùi muốn khóc,

chết rồi, hay nếu anh còn sống trông theo người đàn bà đáng đó thì cũng là sống trong cái thương ấy và tưởng đến người chết. Đời chỉ là một đời đen tối bạn đương nằm chèo queo đợi như khói á phiện. Anh không dưới lòng thuyền, bên cạnh hi vọng gì làm nó lại mà đành măm đèn không thuốc, và bấp cúi khom lưng dưới sức hung-tàn lạnh không lửa không cơm, của số mạng, của phù trầm.

LÀNG-TỬ

Một hôm anh ứa nước mắt tâm sự với tôi :

— Hôm ấy, trước khi nằm xuống măm hút tôi vô tình nhìn ra ngoài sông Tôi bỗng ứa nước mắt ra. Tôi quay lại nhìn cái gối, cái đèn. Ông điếu, cả bao nhiêu vật liệu dùng vào công cuộc « sát » và mang máng hiểu rằng bao nhiêu cái ấy từ đây luôn luôn cách biệt tôi với Tạo vật, với cuộc đời. Chỉ có á phiện là chứa tể. Tôi phải đưa tay vầy, tỏ dấu biệt ly với trăng với nước với vũ trụ mệnh mòng là những vật « sống » mà tôi biết chẳng giúp nổi cho tôi thoát ly. Rồi cúi đầu, tôi nằm xuống ngoan ngoãn.

Một hôm khác, đương lúc tôi ngồi trong một tiệm nước thì một người đàn bà đi qua. Người đó

MÓI RA

M. Sáu HƯƠNG ca :
Nền hương lòng
(Guitare)

CÓ Ba ĐƯỢC ca :
Cánh thu tàn
(Octavina-Violon)

M. NHUẬN ca :
Nghĩa tri-âm
(Đờn kim)

TRỌN BỘ 2 Đĩa

asia

HẠN TÌNH (Vọng cổ)

- 1'— Trời đất nào nùng, cảnh vật đất Sài-thành cùng tiết mùa thu u ám lạnh lùng, đang chìm đắm trong bức màn sương của trận mưa phùn cùng cơn gió bắc ;
- 2'— Ngày ấy ta chia tay, em tặng anh cây đờn Melodia để nơi đất khách, khi nhớ em anh trời tiếng nhật khoan, cho nỗi niềm thương nhớ đặng kkuây.
- 3'— Đến nay anh toại chí thành công, trở gót quê xưa, tìm người cựu ước, thì ôi thôi ! em đã vắng lăm hà lạc ở nơi nào ?
- 4'— Cánh cũ còn đây, cây đờn còn đó, cũng tiết mùa thu với trận mưa phùn và cơn gió lạnh, mà em lại đi đâu, để lòng anh như xé như bào.
- 5'— Em ôi ! anh nhớ lại đời anh chỉ những phút gần em, anh dờn, em ca, du dương êm ái như an ủi nỗi lòng.
- 6'— Mà những giờ say sưa ái ái ấy, càng nhớ đến chừng nào, càng tê tái cả tấm lòng như vô nát mảnh tim non.
- 7'— Anh càng nhớ em thì lòng anh lại càng tức tưởi điên cuồng ; nhưng lúc canh tàn anh tựa bóng đèn khuya, thì anh càng vắng vắng tiếng em ca nào nùng năm trước ;
- 8'— Cũng khúc đờn xưa, cùng với em thì biết bao chan chứa nỗi êm đềm, mà nay mỗi tiếng đờn là mỗi lần giọt lệ anh tuôn rơi,
- 9'— Hay là em gặp cảnh tang thương, ba đào biến cuộc, khiến nên vô trụ mệnh mòng, mà không có ba thước đất dư, để dung thân con người bạc phận,
- 10'— Nền em phải liều thân đem tắm liễu bờ, vô vòng truy lạc, chốn lầu hồng em gởi cảnh tàn hoa... nếu thiệt vậy thời quá đời xót xa.
- 11'— Nhiều lúc chán đời, anh cũng học thói phong tình, kiếm sắc tìm hương, lặn lội trong xóm liễu hoa trường ;
- 12'— Nhưng rồi sau những đêm thú vui nhục giục, anh chỉ còn thấy lợm giọng rùng mình, vì những mùi son phấn tanh hôi, mà người yêu vẫn vẫn bắt đầu cánh hồng.
- 13'— Hay là em chán ngán cảnh đời là bề hạn sông sâu, nên đem mình gởi chốn cửa không ?
- 14'— Em vui theo đưa mũi nầu sông, câu kinh tiếng kệ, để sám hối nhứt thời, hầu tránh cuộc đời nhiều nỗi gai chông.
- 15'— Nền anh cũng thành tâm như tín-đồ sùng bái, dạo khắp cửa từ-bi, quyết tìm cho thấy mặt mới cam lòng.
- 16'— Nhưng em ôi ! Những hồi chuông mõ ấy, đã chẳng giúp anh khuấy khỏa mối tơ đong, mà lại càng thêm nỗi nhớ mong... Em ở nơi nào có rõ cùng không ?
- 17'— Em ôi ! Anh từ đây anh trời bước phiêu linh, một cây đờn Melodia với một trái tim đau máu ái tình.
- 18'— Với cây đờn em tặng, anh đem nỗi khổ cang trường gởi theo tiếng đờn tiêu tao thế thắm, đó là tiếng khóc thầm trong tâm-khám nó sâu em.
- 19'— Ôm đờn anh đi cho cùng biển thâm non xa, tìm cho thấy mặt, dạng với em chung nỗi đắng cay, sẽ ngọt chia vui.
- 20'— Anh lo sao cho tròn lời xưa ước cũ, chớ dính chung bao nỗi ăn năn, để cho người yêu đau nỗi trời...

MÉLODIA

« Les plus désespérés sont
les chants les plus beaux
A. de MUSSET

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu — 186 Quai de Belgique — Saigon

Chị em đều công nhận rằng học rất đáng tiền vì trường dạy kỹ lưỡng, thành thạo, mau khéo giỏi về các khoa nữ công: thêu, may, cắt, thắt, ép, dệt, hành, mực, nấu ăn v.v... nhất là về các môn *Bắc trắng, Bắc màu, Múc bông, Múc trái cây, bông đường nắn, bông đường rế*, tất cả chị em cho là khéo hơn các nơi. Có dạy thêm khoa nữ công thực-nghiệp: làm fromage, savon, chế dầu thơm, phấn, son, đồ trang điểm phụ-nữ v.v... do một viên kỹ sư chuyên môn chăm nom.

• Về Khoa Pháp-văn có giáo-sư tốt nghiệp ở Đại-học-Bu-đing Paris, tập nói và viết tiếng Lang-sa thông thạo theo thời thế, học một năm thì rành. Khoa này chỉ để riêng cho các nữ-sinh-viên có học lực có bằng sơ-học sắp lên. Hỏi thêm điều chi xin định có trả lời.

Thưa quý ngài,
 Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bốn tiệm
 đứng vững trên đường thương-mãi trong bấy nhiêu lần, bốn
 tiệm rất cảm ơn, nay bốn tiệm xin bà cõ... để xin chân
 dâng rõ là bốn tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở
 tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi
 xin thương lượng với người quản-lý của bốn tiệm ở tại
 Cần-thơ hay viết thư thẳng cho hãng chánh chúng tôi ở
 Saigon cũng vậy.

Nay kính chào.

26, rue Marché - : CAN Tho - 106-111, rue Lagrandière - : SAIGON

ÉTABLISSEMENTS **TRẦN-VĂN-HANH**
 ♦ 21, BD GALLIENI ♦
 (TÉL. N° 21.058) SAIGON

DỰ TRƯỞ TẠI :
Pharmacie Vương-hữu Lê
144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)
Ở xa gửi theo cách lãnh hóa giao ngân



Coi qua trang 12

MẤT trận Lô-Sơn ở miền Hồ-bắc hôm tháng Octobre mới rồi, một tập liên Quảng-dông, do Lý Hên Hôn làm chủ-tướng, đã bỏ trốn địa mà trốn, tay cầm lá cờ trắng, xin đầu hàng quân Nhựt. Hình này, quân Nhựt đang xét tội mấy người liên Quảng-dông đào ngũ đó xem có giấu lên đào giấu hay không sáu gì không ?

Trịnh-Hơn-Trí

Chàng dắt nhau đi hai ba ngày
đời tin an, tối ngủ trên cỏ,
hết sự gian nan cực khổ mới
đến Thẩm-huyền, chưa tìm được
bồ-tử-linh qua Tàu để xin nấp
ngủ thì người cha của Hồn-Trĩ
đi theo dõi tới, đem cả ba cậu về.
Tuy mục-dịch chưa đạt, nhưng
mà cái sơ - tâm của chúng tôi
khuyến cho những ai đồng-diệu
vong quốc phải lấy làm cảm
động lắm vậy.

MỚI rồi thấy báo «*Đại công*» đăng tin rằng số Huê-kieu ở nước Pérou (Mỹ-châu) chỉ có 6 ngàn người, mà từ hồi Trung-quốc kháng Nhật, công cuộc kiếm tiền giúp nước họ làm có thành-hiệu la lung.

Họ lập ra hội Cứu-quốc lấy diễn tuồng hát làm đầu; mỗi tháng diễn hát ba lần. Thế mà trong vòng một năm nay họ đã gởi về nước trên 200 vạn đồng (trên hai triệu).

Huê-kieu ở Nam-kỳ ta mười mấy vạn người, lâu nay quên giúp về tổ-quốc được cả thảy bao nhiêu triệu không biết. Có

đều chúng tôi biết chắc rằng Huệ-kieu ở đây, những nhà giàu nhưt chính là người quyền ít nhưt. Rất đỗi có nhà vận tải vẫn bí-mật chuyên chở hàng hóa cho các tàu Nhứt như thường.

ROO-EVELL cứ mạnh miệng
Tống-thống Mỹ kêu gào hòa
bình, công kích chiến tranh, chỉ
thường Trung-hoa, thống trách
Nhật-bản, nhưng một đảng họ
Việt bán sông dạn và giúp tiền
bạc cho cả hai bên bán giết
nhau hoai.

Một số báo trước, chẳng tôi
đã nói những cuộc biến - tình
của dân Mỹ tỏ ra nhiệt-tâm họ
giúp Tàu bài Nhật đến thế nào?
Bây giờ nếu chúng tôi nói chính
Mỹ có tham dự vào các cuộc tàn
sát ở đất nước Tàu, hẳn không
ai tin.

nay chắc Nhật cũng chưa chiếm
đoạt được mấy tỉnh Sơn-lây
Sơn-dông.

Trừ ra Mỹ, trong thế-giới lúc
này không có nước nào cung
cấp cả thứ máy móc quân-dụng
cho Nhật-bản nhiều hơn. Cũng
không có nước nào bán máy
bay cho Nhật nhiều hơn nước
Mỹ, để Nhật có đủ-dắt máy bay
bay tới bán phá các tỉnh-thành
Tàu, nhơn-dân Tàu, tuy họ bị hư
nặng hơn, nhưng mà không
quán Nhật vẫn cứ sung túc mãi.

Thế chẳng phải Mỹ đã giúp

Kết luận, tác-giả cuốn sách nói đây - xin nhớ kỹ là chính người Mỹ - cho Mỹ-quốc họ hào hứng chuyên chánh-nghĩa hòa-bình mà đi đung tưng cuộc bán khí-giới cho Nhật thấy, là một việc nhục nhã đê-tiện, xin chánh-phủ Mỹ mau mau cấm

Tác-giã sách này, đem những
số-mục-phần minh, chứng tỏ ra
các môn quân-như-khi-giới-Nhật
bốn căn-dụng đã được Mỹ bán
cho đến 54 phần 100. Rất
đôi-nhiều món chiến-cụ vật-liệu
nếu Mỹ không nhập-cảng bán
cho Nhật thì Nhật không có
đầu mà dùng đánh Tàu mới được.

HOA-QUÂN

X EM những báo chí, đủ dùng nữa, thì tất là Nhật-sách vở, hình ảnh, binh chưa có thể công-hãm tới tin tức về cuộc kháng Hồn-khẩu và Quảng-đông được hiển của Trung-đầu.

quốc 10 tháng nay, chúng tôi đã có một cái ý kiến nhất định như này: *"ông tướng Tàu"* phần nhiều vô tài, nhất sợ, hữu danh vô thực (Hàn - phuc - Cừ, Diêm-tích-Son, Lý-Tôn-Hàn, Dư-hàn-).

Từ, Tăng-duyên-Phủ, Mạc-hy-Đức v.v... có thể biên ra mấy cột báo chưa chết), nhưng « *tên linh Tàu* » thì hầu hết thiệt có tinh-thần đông - cầm, hy-sanh, đáng kinh đáng phục.

Nhiều người ngoại quốc đến xem tận nơi chiến trận, rồi cũng phát - hiện v-y-kiến như thế. Với tên linh đó, nên được những ông tướng tài năng can - đảm ra tay điều- khiển, lại thêm có chiến-khi

☉

TRONG tạp - chí « *Hiện đại* » của Nhật tháng 10, có bài tựa thuật « Trận đại và binh sĩ *Trang-quốc* » của viên đội-trưởng Nhật là Bàng-kiền-Chân, một chiến-sĩ ở mặt trận chinh Hoa trở về.

Sau khi ngợi khen linh Tàu bày gì khác hẳn linh Tàu hồi 1937-38 trở về trước, Bàng-kiền-

Nhà thuốc HỎI XUÂN CẢ 12 Bd Bonhours CHOLON

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ,
Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cầm thạch nhơn tự
(marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bơ
tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bậc
ngoại hạng, hạng nhất của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hải
phong. Quý ngài & xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gởi
thư. Thương lượng với chúng tôi rất cần ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
 « *CARREAUX IMPÉRIAL* »
 BẢO TRÁC et NGUYỄN-VĂN-HUỘT
 68, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone : 21.088

9

Phòng tình dục cuộc

n° 4 rue Martin des Pallières (Saigon) Dakao
và n° 191 rue Frères Louis Saigon

Bình tiền mỗi mặt, 40 chữ, 10 chữ trước, 30 chữ sau, mặt xanh, vàng hoặc nâu, chữ 5 về trước số 40 về sau, mỗi mặt 0p.60 là hết tuyệt học.

Bình kinh-niên (chronique) đã dùng nhiều chữ hoặc bùa rủa mả và sấm ngạ quỷ vần còn từ mả thì dùng chữ số 42 giá tiền về 0p.60, cang chi 5 về cam da tuyệt học.

Bình phong-thiên thì chưa tuyệt còn trong mả mả của đờ (toxine) cho nên sấm rủa: nước tiểu vàng đục, đau lưng, đi đờ, mả mả, nước mả cho cát v.v. chỉ dùng 2 mả TÂY HUYẾT TRUYỀN TRÙNG (Toxi dépuratif) giá mỗi hộp 1p.50 thì mả sẽ trở nên trong sạch, các bệnh đều yên hết.

Nhận chữa bùa kết cổ giấy giao cho các thứ bình phong-thiên dầu nhang và dầu lể máy cang mau hết tuyệt học.

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về thương lượng nơi:

Tổng đại-lý: **Dépôt KIM TIỀN**
n° 191 rue Frères-Louis. — SAIGON

Quý ngài muốn mua
đàn GUITARE và
MANDOLINE kêu
và đẹp, xin mời lai:

HARMONIA



QUÂN NHỰT
CŨNG PHẢI
KHEN NGỢI
HOA-QUÂN

NĂM TRÊN XU'ONG KHÔ TRONG MÃ

I tên Hoa-quân với I khẩu
súng, chống cự với I đại đội
bình Nhựt suốt I ngày I đêm

Chán kể lại nhiều chuyện chính mình mục-kích, để chứng tỏ ra Hoa-bình can đảm chiến-dấu là thế nào. Có hai chuyện này nghe cảm động nhứt.

Năm trong mã, chồn I
lên thấy mã, một tên
lính Tàu chống cự cả
một toán quân Nhựt

CÓ một việc—chính lời viên
đội trưởng Nhựt nói từ
đây—khiến tôi muôn phần bội
phục Hoa-quân. Sau lúc chiếm
lấy được Đại-trưởng rồi, quân ta
đánh tới, trước mặt thường bị
Hoa-quân tập kích ta luôn luôn,
song ta không khó đối địch cho
bằng họ đánh xéo bên cạnh sườn
(trắc-kích)

Giờ tôi nhắc lại chuyện này,
nghĩ mà hổ thẹn: đến đôi trận
đó chỉ có trợ trợ một tên lính
Tàu với một khẩu súng, dùng
lối trắc-kích mà chống cự cả với
đại-đội binh ta tấn lên không
dặng.

Hôm ấy, đội tiên phong của
binh ta tấn công ở Trương-gia-
hàng, bên cạnh đường có một
cái mô đất nhỏ xíu, lúc quân ta
sắp phải đi ngang qua mô đất
ấy để tiến tấn, thì bỗng ở bên
hàng, như có một cơn mưa đạn
cối-xay nổ lách-tách và bắn xĩa
vào quân ta, làm cho đội tiên
phong ta tấn công không dặng.

Ta ngưng lại để ý dò xét nhiều
lần mà không biết Hoa-quân ẩn
núp ở đâu? Số lính họ có phòng
bao nhiêu? Cũng không biết
được. Chỉ ngó thấy phía sau một
cái mã, thỉnh thoảng có cát bụi
bay lên thì mình độ chắc Hoa-
quân mai phục ở sau mã đó.

Ta bèn nhắm ngay cái mã ấy
làm mục đích, chĩa súng bắn
qua dữ dội, nhưng bắn hoài cũng
không thấy bên địch thôi bắn trả
mình. Thử nghĩ xem họ chỉ có
một tên lính với một khẩu súng,
thì để gì mình bắn trúng họ được.

Đến sau không biết làm sao,
tôi liền ra lệnh cho pháo-bình
hiệp với bộ-binh sẵn qua mà
đánh rất gắt. Tôi lúc nghe bên
địch êm hơi lặng tiếng rồi, chúng
tôi lục xét tứ vì, rồi ai nấy đều
phải giật mình sửng sốt.

Trời ơi! Té ra bên địch chỉ
vốn vẹn có 1 mống, đã khoét
lũng cái mã người ta mà chun vô
nằm ngay trong quan-tải, trên
nằm xương thầy ma, rồi đục mã
lũng một lỗ cho miệng súng liên
thình tho đầu ra ngoài mã bắn.
Tên lính can đảm dĩ-thường ấy

bắn mãi cho đến khi bị viên đạn
ta bắn phải mạng vong mới thôi.
Chúng tôi bươi ra, xem kỹ
sắc-phục, mới biết và là một
chức sĩ-bình còn trẻ tuổi lắm.

Các ngài thử nghĩ coi một
mình và với một khẩu súng, nằm
trong mã người chết, đề lên bộ
xương thầy ma, không hề sợ hãi,
suốt một đêm ngày, chống cự
với trọn cả một đại-đội quân ta
phải bị trở ngại, không tấn lên
được. Như thế chẳng đáng cho
người ta kính phục lắm sao?

II

Ca hát vui vẻ
suốt đêm cho đến
khi ta đem ra bắn

TÔI nhớ lại một chuyện nữa,
cũng tỏ ra Hoa-quân can
đảm dĩ thường như thế.

Hôm đó, quân ta đánh ở mé
sông Tàu-mã-đường, bắt sống
được một chú lính thanh niên
của sư-đoàn 88, Va chống cự
ráo riết, nhứt định không chịu
khuyết phục đầu hàng. Quả ta
bắt sống được va, đem trời vào
gốc cây bên bờ sông.

Tôi lại tôi nằm ngủ cách xa
lối 8 thước. Suốt đêm tôi nghe
cậu tù-binh ta ca hát, càng hát
càng thêm lớn tiếng, không nghĩ
lúc nào. Mãi cho đến 4 giờ sáng
tiếng hát nhỏ dần, chỉ còn nghe
é-a trong họng nhưng cũng vẫn
còn hát với cái giọng khàn khàn
bất tuyệt.

Tôi kêu người thông ngôn tới
hỏi cho biết tù-binh kia ca hát
gì vậy.

— « Va hát những bài ca
kháng-chiến và cách mạng đó. »
Người thông ngôn trả lời.

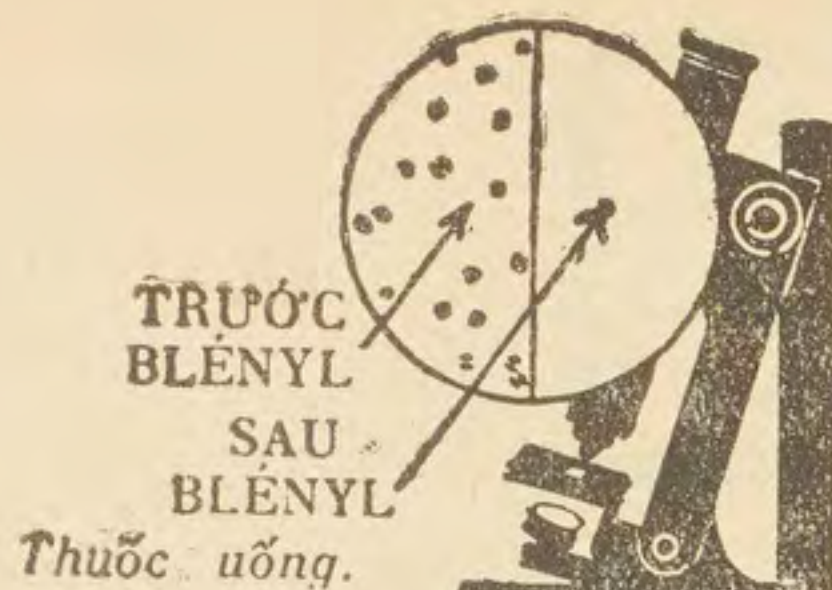
Sáng ngày, ta đem va ra bắn.
Tôi lúc hành binh, mặt va tươi
tinh không hề biến đổi, miệng
vẫn ca hát khăng khải nào nùng
đến chết.

Ta xem như vậy, dầu cho
bên địch với ta thù nghịch đánh
nhau đi nữa, ta cũng không thể
nào mà không kính phục cái đồng
khí của Hoa-quân cho được.

Nên để ý

Quý ngài muốn có đồ trang-
sức vừa đẹp đẽ, vừa tối tân,
vừa rẻ tiền, chỉ đến tiệm BA-
QUAN sẽ có đủ đồ, cho quý ngài
chọn. Chỗ đáng tin cậy.

BAQUAN
58 rue Vannier
Chuyên môn mai và bán hội
xoàn mới Đức-Quốc.
Ngang hông kho bạc. Chợ cũ Saigon



BLENYL rất hiệu nghiệm để chữa CÁC BỆNH ĐAU ĐƯỜNG TIÊU TIỆN

Bệnh lậu, sưng bàng quang, sưng đường
tiêu tiện, hư phong lậu chủ, v.v.v...

Chưa không phải rửa, không cần thuốc tiêm

Ở Nam-kỳ: Pharmacie Normale
119-123, đường Catinat, ở SAIGON
và các hiệu bảo chế tốt.

Laboratoire BLENYL, 14, Bd Poissonnière, PARIS



◆ Sáng thứ hai 19 Dec. bệnh
viện Saint-Paul mới dựng ở
đường Légrand de la Liraye làm
lễ khánh thành rất long trọng.

◆ Nhà báo-sanh của Mme
Phạm-thị-Hằng ở đường Hôpital,
Phan-thiết, sạch-sẻ kỹ-lưỡng.
Vây xin giới-thiệu với quý bà,
quý cô Phan-thành.

◆ Nữ-công Mai-Hoa ở số 32
Rue de Gia-Long Phan-thiết là
nơi có dạy đủ các khoa thêu
thùa bánh mứt, nấu ăn. Bán đủ
các món hàng mới và đồ bazar,
do hai cô Catherine Ngọc-Hoa et
Tuyết-Mai làm chủ.

◆ Chúng tôi đã tiếp được
cuốn sách « Khoa-học quả lắc »
(Science du Pendule — Radiés-
thésie) của ông Nguyễn-xuân-
Khôi soạn, có bài tựa của đốc-
tơ Nhã, và do ông Vũ-Trang ở
Cholon xuất bản.

◆ Báo « Lao-Động » cơ-quan
của giai-cấp cần lao đã ra số 1
từ ngày 29 Novembre. Báo-quán
ở số 38 đường d'Ayot Saigon.

◆ ĐẠI-ĐỒNG THƯ-XÁ số 55
Rue Tientsin 55, Hanoi, là cơ-
quan dưới quyền giám đốc của
Trương-Tửu, tác phẩm đầu tiên:
« Những thí nghiệm của ngòi bút
tôi ». Một kỷ-nguyên mới, một
tư-lưỡng mới, bạn đọc đón coi.

◆ Cùng ông N.P.T. Pakse.
— Nhà báo đã nhận được thơ và
mandat của ông rồi. Xin kể hạn
mua báo từ 15 Décembre trở đi.

Professeur AMIL đi Lục-tỉnh

Ông giáo-sư H.H. A. Amil sẽ
đi Lục-tỉnh viếng quý ngài, tại:
Vinhlong ngày 13 Dec.

Cantho — 15 —
Soctrang — 20 —
Baclieu — 23 —
Camau — 25 —
Vinhlong — 27 —

AI là người bằng lo các việc
trương lai, hạnh phúc, ái-tình, hãy
đến hỏi ông tại Bunga'ow mỗi
tỉnh ông ghé, để ông nói trước
cho biết, thì khỏi lo ngại về sau.

Cù-lao HAI-NAM

là con đường Trung Nga giao Nhựt đang thực-hành cái kế-
thông ở tây bắc, thì không bao hoạch đã định: miền Nam đã
giờ ta làm tiêu-diệt được cái sức lấy Quảng-châu và sắp đặt xâm
kháng Nhựt của Trung-quốc đi. lược cả Hải-nam, Quảng-tây;
Nói cho cùng lý mà nghe, nếu miền Bắc họ dự-định đánh vào
không bị bắn hai mạch sống đó Cam-túc. Tuy họ đánh nhau với
của Trung-quốc, thì dầu cho Tàu, xâm lược đất Tàu, nhưng
bây giờ ta có cách gì khác làm chính là đánh nhau với Anh
tiêu diệt cái sức kháng Nhựt của Nga, xâm lược thế-lực lợi quyền
họ đi nữa cũng chỉ là nhứt thời của Anh Nga vậy.

mà thôi, rồi mai sau nó vẫn có
chờ nhen nhúm ngọn lửa cho
cháy bùng lên, dữ dội hơn giờ
nữa kia. v.v...

Mà Nhựt khai chiến gián tiếp
với Anh kiểu đó, không lẽ nào
Pháp làm ngơ, vì hai nước Anh
Pháp thân thiện nhau ở Âu-châu,
lại mật thiết quan-hệ ở Hoa-
nam nữa. Nhứt là nay mai nếu
Nhựt thực-hành công chiếm Hải-
nam, ngay trước cửa xứ Đông-
dương, chẳng khác nào đối địch
với Pháp vậy.

TÓM lại, hình như nhà
đương cuộc Nhựt đã có
cái quyết-tâm này: đã lỡ làng ra

tay làm rồi, sự thế bắt buộc phải
đi tới nơi, làm tới chốn, một
là đại-thành, hai là đại-bại
cũng cam, chứ không chịu bỏ dở
đang nửa đoạn. Nhứt là họ phò
bầy ý kiến họ không mắc mớ
người Anh, toan dùng mưu kế
khôn ngoan để giảng hòa cho
Tướng-giới-Thạch với Nhựt-bồn
bây giờ, để bảo toàn cái thực-
lực tư-kỷ, rồi Anh lại tìm cách
xúi bẩy cho mai sau lại có cuộc
Trung Nhựt xung đột diễn ra
thâm hại một lần nữa.

Quả nhiên, hiện thời Quân-bộ

Tinh-thể nguy ngập đến vậy,
không hiểu Anh Nga Pháp còn
chờ đợi gì không liên hiệp với Mỹ
lấy cường-lực ra can thiệp vào
thời cuộc phương Đông, để giải
cứu dùm Tàu theo như Cửu-quốc
công-ước đã định ninh hứa hẹn,
và để tốp bản cái tham-tâm vô
yếm của Nhựt lại mới được.

Chắc hẳn Anh Nga Pháp
muốn làm việc đó lắm, nhưng
còn bị việc nhà rối ren với cái
tham tâm vô yếm khác của cặp
Hitler Mussolini đang gây nên ở
Âu-châu kia, thì biết làm sao?



chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần-kinh như là: tay rung, trong cơn
hồ hởi, sâu cảm, hay giận hờn tâm tình không chừng đổi hay rầy rà quạo
quạo. Ban đêm hay thao thức, toan tính mơ-màng những chuyện đầu đầu
Trị những chứng hay như gần ban đêm, giật tay chơn trong khi ngủ, mỗi
mê trong lúc trở mình.

Nhưng người toi ngày làm lung mệt nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc
làm việc bằng trí não đêm nằm xuống thì bất oải, đau nhức từ chổ, không
ngủ yên, uống KIM-TINH-ĐƠN này thật hiệu nghiệm. Nếu được ngon, mà
sáng ngày được thư thái vui vẻ. Những người có bệnh như đầu đau uống
vài ve hết tuyệt. Nước đầu thường, uống một ve thì hết liền. Đản bà có
thai, mỗi mê đau nhức, uống KIM-TINH-ĐƠN hay lắm. Khi nằm cõng trong
mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve: 0p.25

Nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DẪN

323 Marins Cholon
118 Espagne Saigon
4 Ohier P. Penh.

Lựa rất tốt của người Việt-nam mới chế tạo
Nguyên chất 100%: trắng, mịn, bền, không hề nổ

Ấy là **LỰA-TIẾN VĂN-MINH** và **NHƯ-Y** trực bán ở
Nơi chế tạo: n° 18 rue Đông-khanh HANOI — Nơi đại-lý: 128 rue Lagrandière SAIGON



Anh em mất tiền hãy
thận trọng. Trước khi mua
GUITARE, MANDOLINE
VIOLON hãy lựa chọn
kỹ càng ở các nơi rồi
hãy lại đôn thủ ở :

MELODIA

104, Lagrandière
CÓ NHIỀU THẦY DẠY
— ĐƠN CÓ GIÁ TRỊ —

Tiếng dân kêu

MƯƠ'N VIỆC SỬA ĐÌNH NÔNG-DÂN XIN KHAI ĐỀ HIỆP DÂN NGHÈO KINH GIÒNG-ÔNG-HỒ

NĂM rồi bị nạn lụt, mùa màng
thất bát, năm nay lúa cao gạo
kém. Hiện nay chúng tôi không
công việc làm ruộng nuôi sống
nổi gia đình nghèo mà vợ yếu
con đông đến nỗi chúng tôi mỗi
đêm phải cầu tôm giăng cá, sáng
ngày đem ra chợ đổi lấy bát gạo
đồng tiền, đắp đổi qua ngày.

Mới đây Hương chức hội tề
làng Tân-bình khởi sự dỡ bỏ đình
cũ để cất đình mới, mặc dầu
đình ấy chưa hư.

Quan chủ tỉnh Long-xuyên đã
có cho làng một số bạc công nho
2000p. 00. Nhưng làng còn chê
là ít, nên tính toán góp số bạc
của dân cho dựng trên 10 ngàn
đồng để cất đình mới. Vì lẽ ấy
bắt buộc Hương chức đã thông
báo cho các thương gia, điền
chủ, mỗi người phải nộp số bạc
từ 10 tới năm bảy chục tùy theo
nghèo khá.

Như mấy hạng ấy là người
có tiền chẳng nói chi. Khốn nỗi
bọn dân nghèo như chúng tôi
đây làng lại ép mỗi người chịu
4p.00 bằng không thì phải làm
công mười ngày mà chỉ trả mỗi
ngày 0p.15 tiền cơm.

Thế thì riêng chúng tôi đành
có cơm ăn làm công việc ở đình
nhưng còn đoàn con thơ vợ yếu
ở nhà lấy chi sống nổi với lúc
gạo châu củi quế này.

Chúng tôi hằng làm lụng vất
vả, bán sức ngựa trâu dựng nuôi
sống, lại còn phải dành dụm số
tiền nộp thuế cho nhà nước,
trong 10 người phải chịu lặn 1, 2
người trốn lên trốn xuống thay.
Nay làng bắt buộc chúng tôi thế
này thì phải bỏ vợ con chết
đói. Vậy xin nhà nước truyền
lệnh cho Hương chức Tân-bình
bãi bỏ cái lối bắt dân làm ăn
đó đi cho dân nghèo nhờ.

Dân nghèo làng Tân-bình

BỨC THƠ KÍNH DÂNG QUAN THỐNG-ĐỐC NAM-KỲ

Thời-vinh 8 Dec. 1938.

Bẩm quan Thống-đốc,

Nguyên anh em chúng tôi, là
tiểu điền-chủ, có ruộng tọa lạc
tại làng Thời-vinh, ấp Thời-lai,
trước đây có hai lá đơn dâng
lên quan lớn, thỉnh cầu quan
lớn ra ơn cho sở Lúa-gạo Sai-
gon lo ngay công việc khai tiếp
1.200 thước bề dài của kinh
Giồng-Ông-hồ, cho thông qua
ngọn kinh Cái-muồng. Có vậy
cho ngọn nước giao thông với
nhau, nước phen và nước mặn
mới rút ra sông Ba-lai, thì hơn
500 mẫu đất bỏ hoang của
chúng tôi, mới nhờ đó mà khai
phá thành điền. Mà đất hoang
có khai phá thành điền, nông
dân chúng tôi mới có thể cấy
cấy nuôi thân và lo đóng thuế
cho nhà nước được.

Hôm 1er Septembre 1938, có
quan Đốc-công của sở Lúa-gạo
Saigon, xuống đo kinh và cắm
nọc rồi, chúng tôi tưởng là nhà
nước khởi cuộc đào kinh ngay
không ngờ đến nay cũng vẫn
chưa đào gì cả. Bẩm quan lớn,
hiện nay lúa hai bên làm rồi hết,
nên chúng tôi đồng xin quan
lớn cho đào gấp trong năm 1939,
thì may phước cho chúng tôi và
đám tá-canh chúng tôi rất lớn.

Tiểu Điền-chủ

Tôn-thạch-Xa, Lâm-lâm-
Lưu, Phùng-thị-Bệ, Phạm
khắc-Cần, Lê-văn-Côn, Lý
thị-Thoại chết, Võ-lâm-
Thuận, Phan-thị-Buôn,
Trần-v-Vinh, Phạm-khắc
Kiệm ký.



Lèo và Kha

Hôm ấy, cái hôm căm-
động làm sao! Ghê
tởm kinh hoàng làm
sao! Đi theo một
cuộc săn bắn, không ngờ tôi bị
lạc vào một làng rất hẻo lánh ở
bên cạnh rừng. Sau bữa cơm
muối ớt như thói quen, tôi thả
quanh trong xóm cốt tìm kiếm
« Phù-xảo » để chuyện trò giải
khuây. Dè dặt tôi tự đi vào cõi
chết. Tôi vào trong một làng ma-
lai mà không hay biết. Tôi vô
đại một nhà sàn kia. Vừa bước
lên khỏi cầu thang tre, ánh trắng
sáng tỏ xuyên ngay vào cửa sổ,
một cái đầu ló ra, đầu một cô
« Phù-xảo ».

Chủ nhà, một ông hương chức
tuổi độ bốn mươi, còn bà vợ
cùng hai cô con gái đương quay
tơ dệt vải. Ngó thoáng thấy
khách, nụ cười rất hữu duyên
đã nở trên hai cặp môi tươi thắm.
Tôi lại gần sang kính chào hỏi
ông hương-chức và cả nhà, rồi
kiếm chuyện thăm hỏi vắn vơ
để đuổi thời giờ. Đêm khuya, trăng
càng sáng tỏ, rồi ngay vào nhan
sắc hai cô « Phù-xảo » làm tăng
thêm vẻ xinh xắn, hữu tình.
Một lúc ông Hương bà Hương bỏ
đi ngủ, để hai cô gái mơn mửa
đào tơ ngồi lại tiếp khách.

Tôi rón rén ngắm con mắt,
để nhận rõ sự hơn thua của nhan
sắc hai cô rồi tôi ngồi xích lại
gần cô em:

— Xảo ơi! dạy tôi tập quay
tơ với.

— Vâng, anh quay đi.

Tiếng nói dịu dàng thánh
thót, trên môi nở một nụ cười
tươi tắn hẳn tuyệt. Tôi lặng lẽ
nhắm nhĩa cô âu yếm, cô mắt
cô cười mắt xuống, hai bên má
ửng đỏ lên.

Mặc dầu là một khách lạ,
nhưng theo phong-tục tập-quán
bồn xứ, chúng tôi tự làm quen
với nhau một cách vô cùng đột
ngột. Tôi day lại thấy mắt một
đóa hoa rừng. Dường như biết
số phận mình, cô chỉ đã biến đi
tự lúc nào. Những tiếng kêu hú
trong rừng, nghe rùng rợn từ
chỗ tịch-mịch thẳm xa đưa lại,
bắt tôi phải ghê sợ và liên-tưởng
đến tiếng hú của các pháp-sư,
các thầy Mường trong chốn núi
cao rừng thẳm, vẫn kêu gọi
thần tướng âm binh của họ.

Nhưng sự ghê sợ chỉ thoáng
qua trong trí, lại phải nhường
chỗ ngay cho cái nhả-thú ở trước
gái đẹp cạnh khuya.

— Xảo ơi, em đẹp lắm.

Cô ta chỉ mỉm cười không đáp,
và tặng lại tôi một cái liếc mắt,
cái liếc có ý cảm ơn.

— Trăng đêm nay tỏ đẹp làm
sao! Chúng ta ra ngoài kia quay
tơ thưởng trăng cho vui.

Cô gạt đầu lia, và xách giường
quây, tôi thì cầm ống tơ, ra ngồi
trước mái hiên, lộ-thiên, ánh
trăng mát rượi chiếu rọi vào
mặt, tôi càng nhìn thấy Phù-xảo
đẹp thật, vẻ đẹp mộc mạc trắng
trẻo tự nhiên.

**VIET-
HU'ONG**

viết

MỘT CÔ «MA-LAI» CỨU TÔI

— Xảo ơi! em tên gì?
— Tên em hả? em tên... mà
anh hỏi làm gì đã.

Tôi cười.
— Tôi hỏi cho biết để ghi vào
trí nhớ, hầu không bao giờ quên
được cuộc gặp gỡ tình cờ mà êm
đềm sung sướng đêm nay.

— Vâng hả... Em tên là Kẹo.
— Ô! Xảo Kẹo có sắc đẹp mà
cái tên cũng xinh lắm nhỉ?

Kẹo nguyệt dài cúi mặt, tiếng
quây tơ lại và vù không dứt. Tôi
nhìn Kẹo, Kẹo nhìn tôi, chúng
tôi như say sưa, như rung động,
trong cõi lòng như vừa nảy nở
một chồi non, chồi non của tình
yêu. Thì ra với thanh niên nam
hay nữ cũng vậy, tình yêu dễ
nảy nở như hoa mùa xuân được
tưới nhuận bởi một trận mưa
phải thời phải tiết vậy.

Lần hồi trăng ngã về tây, ống
tơ cũng vừa hết, trên hiên lúc
đó cũng vừa nhuộm giọt sương
khuya. Tôi giả dờ một mối, ngã
lưng bên vai Kẹo rồi thừa thế
đặt luôn một cái hôn trên má Kẹo,
âu yếm nồng nàn.

— Em Kẹo, tôi thương yêu Kẹo
không biết bao nhiêu!

Không đáp, Kẹo thở dài một
 hơi nhẹ nhẹ. Tôi lấy làm lạ:
— Sao Kẹo lại thở dài.

Kẹo ngược một lên nhìn tôi,
với cái vẻ ân ái đầy trên nét
mặt, như một cặp tình nhân
chính thức. Giữa lúc ấy một
tiếng hú dài vắng vắng đằng xa
đưa lại, làm cho vẻ mặt của Kẹo
càng thêm nghiêm trang mà âu
sầu:

— Anh ơi! anh! Em... em
tiếc... anh đã đi vào con đường
chết mà không tự biết. Lần đầu
tiên được gặp anh hôm nay, thật
em không dè lòng em lại cảm
anh, thương anh, nhưng khổ
nỗi có một bức thành phong tục
ghê gớm ngăn trở giữa đôi ta;
một người như anh mà phải chết
oan, lòng em không nỡ.

Tôi giữ mình tái mặt, vừa
muốn gạn hỏi chuyện gì mà Kẹo
buồn và thốt ra những câu lạ
lùng như thế, nhưng tôi chưa
 kịp mở lời thì Kẹo đã nói tiếp:

— Anh lạc vô trong xóm này
là xóm toàn thị « ma lai ».

Tôi sửng sốt và sợ hãi vô
cùng, tưởng chừng như mình đã
chết dần rồi. Té ra những tiếng
hú nghe rùng rợn này giờ chính
là tiếng hú của bọn « ma lai »
đang ăn sương trong rừng đó.

Tôi ôm chầm lấy Kẹo mà van
lơn:

— Vậy thì Kẹo cứu tôi với,
bảo tôi cách gì thoát nạn hãy
giờ.

những - sự

**NHỮNG CHUYỆN
TRAI GÁI MA
QUỶ LẠ LÙNG
CỦA XỨ LÈO**

Kẹo ngó trán và đầy vẻ ái
ngại. Tôi không thể nào tả ra
đây được hết sự bối rối của tôi
và cái trạng-thái của Kẹo lúc bấy
giờ. Rất đời tôi muốn la lên,
nhưng nằng ra dấu bảo tôi phải
lặng thinh, đừng làm kinh động
mà khôn. Rồi nằng rón rén vào
buồng riêng và nói nhỏ tôi chờ
đó một lát. Lúc này tâm trí tôi
rối loạn, vì biết mình đã ở vào
tình thế rất nguy hiểm, cái chết
đương chờ trước mắt.

Kẹo trở ra, cặp mắt nằng đã
cho tôi một ít hy-vọng. Nằng cúi
vào tay tôi một vật gì nhỏ nhỏ,
một cục ngải ma-lai, một vị bùa
hộ mạng cho tôi dùng thoát thân.
Nằng nói:

— Bây giờ thì anh không phải
sợ gì nữa, nhưng anh cần kịp
ra đi nội đêm khuya này, anh cứ
đi mãi theo phía trăng lặn độ
nửa giờ thì gặp đường lộ. Thời
ân tình gặp gỡ của đôi ta chỉ
có bấy nhiêu thôi. Anh có biết
rằng chính vì cảm thương anh
mà em đã đánh liều phản bội cả
cha mẹ xóm làng. Nếu cha mẹ
em hay được sự tình này thì...
Mà thôi, anh nên đi mau đi, chần
chờ thì chết đã.

Trong khi nằng nói, tôi đọc
thấy những nét râu buồn đầy
trên gương mặt nằng. Tôi căm-
động chứa chan, nắm chặt lấy
tay nằng, có ý vô cùng thương
tiếc và kính phục cái tình cao
thượng của một cô gái rừng.

Ra khỏi nhà Kẹo rồi, tôi cảm
cổ chạy riết, tôi hừng đông mới
ra đến quan-lộ. Từ đó, mỗi lần
có dịp cho chuyện này phớt qua
trong trí, tôi lại tần ngần nhớ
Kẹo, một tình-nhơn qua đường
của tôi, một người có lẽ thiệt
đã cứu tôi khỏi sự ốm đau nguy
hiểm của giống quái-vật gây nên,
tình-nhơn ấy, cứu-tình ấy, không
bao giờ tôi được gặp nữa.

BÀNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phân - mà sáng giấy
thấy như mới "bơm sức khỏe"
vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đỡ một
lít mật sanh vào trong ruột. Mỗi mật sanh ra
thông đều, đỡ ăn không tiêu được, thối ra.
Bụng phình hơi, ngái có bệnh táo. Trong thân
thể đầy chất độc, người buồn bã ủ rũ, ý
trưởng về gì cũng đen mờ!

Càng quá phải dùng thuốc tây. Nhưng bắt
đi đại tiện như thế không chưa tới nguồn
con bệnh. Chỉ có VIỆN THUỐC NHỎ HIỆU
CARTERS để cho GAN làm cho mật sanh ra
đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái
như trước. Chất các cơ, ngon ngọt, rất mạnh
để làm cho mật chảy ra. Nên đòi thuốc viên
nhỏ hiệu Carters để nuôi Gan. Các
báo chí. \$ 1,25.

TẾT GAN ĐẸN

Năm nay chúng tôi có nhiều thợ làm
đồ mau lẹ. Có chế kiểu áo dài thêu
lót lưới, và chemises thêu lót lưới rất
— đẹp, giặt không co —

LIÊN - HOA
110, RUE LAGRANDEIRE - SAIGON

13 CHỖ TRONG THÂN-THỂ TA CÓ THỂ MÒ XÉ MÀY VÀ (TIẾP THEO BÀI TRONG SỐ 64)

10' - TRÁI TIM

Trước kia khoa - học không dám cho lưỡi dao mũi kéo đụng chạm tới trái tim người ta, đến bây giờ thì sự cạo gọt may và trái tim đã là sự thường thấy rồi.

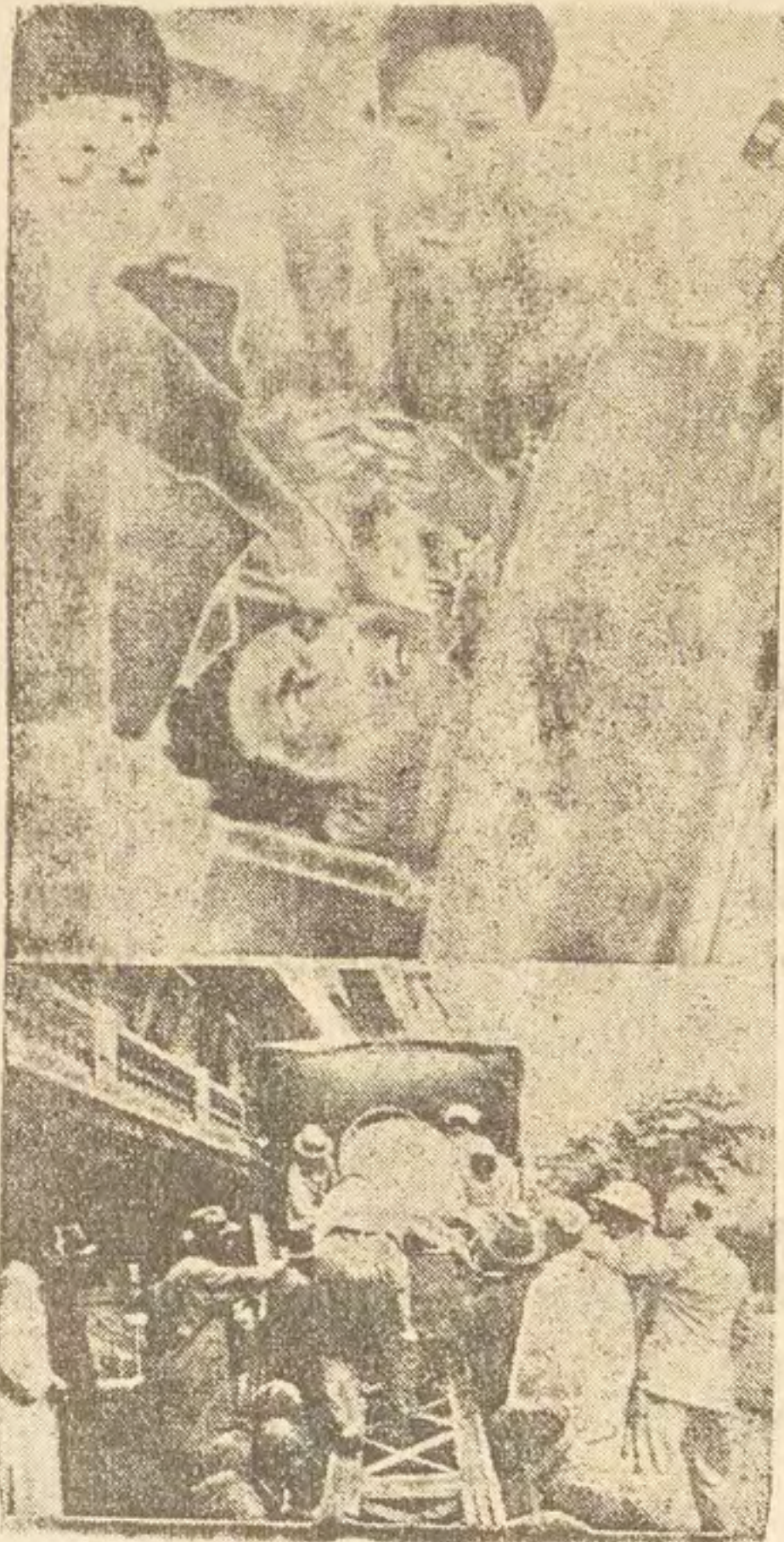
Thì mới đầu năm nay, các báo trong thế-giới đều đăng tin và kính-phục một vị học-sanh y-khoa ở nhà thương Paris đã khéo may vá trái tim mà cứu sống một người bị đạn xuyên lưng và nó đã ngưng đập khi được chôn vùi tới nhà thương. Vị y - sanh nói đây máu lẹ ra tay mổ lấy trái tim, cạo chỗ bị thương tích rồi may vá lại, và lấy máu người khác truyền vào (transfusion de sang). Cả thấy công việc làm lẹ không đầy 5 phút đồng hồ. Một lát sau, người ấy sống lại và rồi lành mạnh như thường.

Thật là tạo-hóa.

Đốc-tơ Carrel và phi - công Lindberg (người bay qua Đại-tây-dương đầu hết hồi 1927 lại ham nghiên cứu khoa học và có óc sáng kiến phát minh) hiệp nhau tìm tòi nghiên cứu mấy năm đã làm ra được trái tim nhân-tạo (cœur artificiel). Nó là một bộ máy để thay thế cho trái tim thiệt của người bệnh nào đã ngưng đập rồi thì nó đập dùm, để máu vẫn được luân chuyển trong mình cho người ấy vẫn sống.

11' - PHỔI

Có cái trường-hợp phổi đàn, nhà chuyên-môn có thể lấy ra một vài phần. Cũng có khi lấy trọn một bên phổi được, nghĩa là 2 kilô 300 cò-ram.



Người nằm trong « Lá phổi sắt »

Bệnh-nhơn nào ở trong ca này, người ta đã có bộ máy riêng, gọi là « Phổi bằng thép » (Poumons d'acier) hình dạng như cái hồ-lô tròn và lớn, có mấy móc

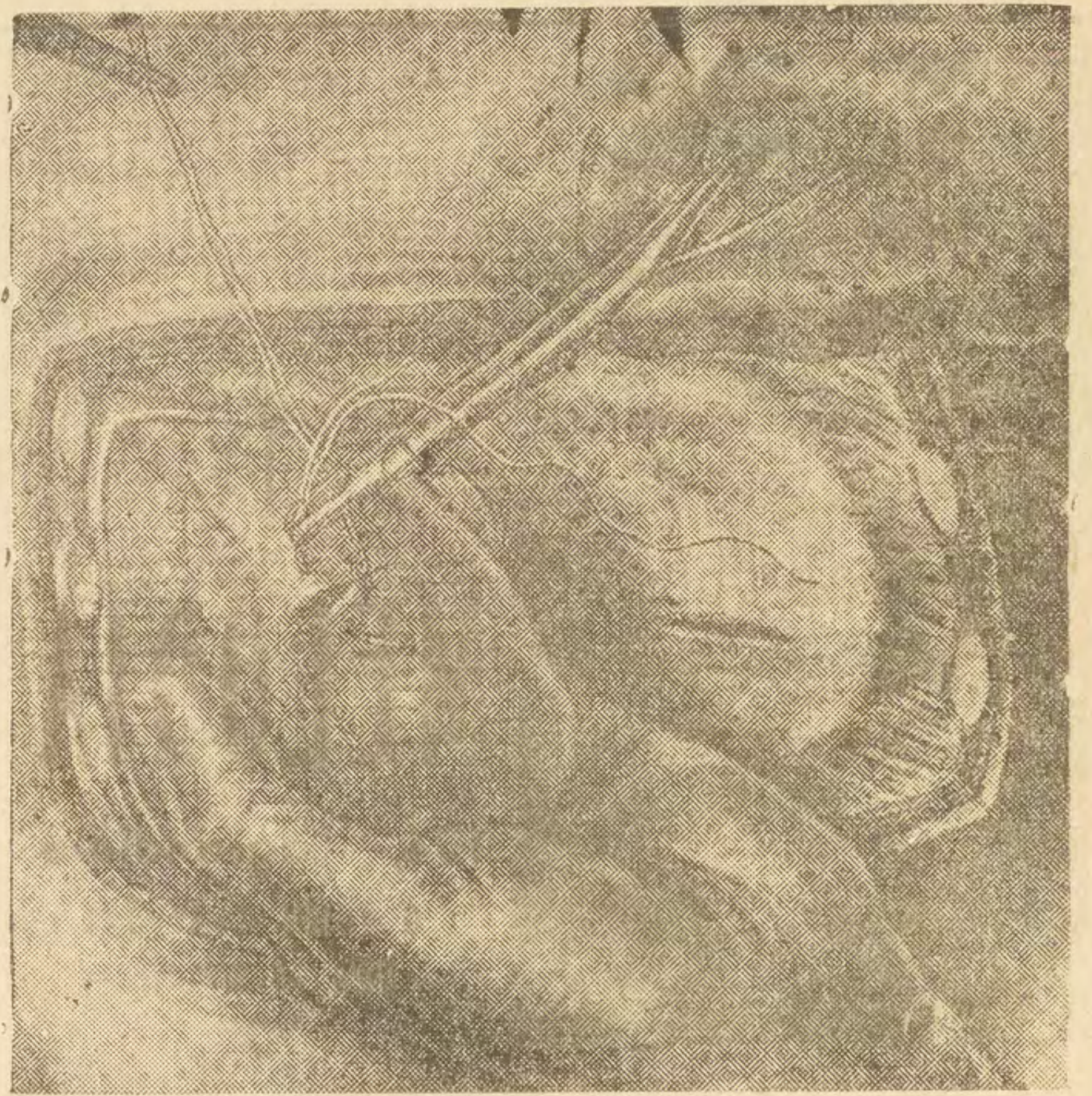
và giây điện-khi căng chặt, rồi cho bệnh-nhơn nằm lọt vào trong đó, chỉ thò có cái đầu ra bên ngoài. Tự-nhiên « Phổi thép » đó làm việc hô hấp dùm cho bệnh-nhơn vẫn ăn được sống được như thường. Nếu ra khỏi đó, hay là hơi điện ngưng lại một chút, thì người ấy chết tức thời.

Một người con nhà triệu-phủ ở Mỹ, hồi năm kia qua chơi Bắc-bình, thỉnh linh động kinh chết ngất, may nhờ Hiệp-hòa Y. viện ở Bắc-bình có « Phổi thép » cho cậu ta chôn vùi, rồi chôn luôn cả « Phổi thép » về bên Mỹ, đến nay gần 2 năm còn nằm trong đó mà sống tươi cười vui vẻ. Các nhà danh-sư Mỹ đã tìm cách chữa lại hai lá phổi thiệt, khiến cho cậu con nhà giàu này đã có thể ra khỏi cái khám giam « Phổi thép » hôm tháng Octobre rồi đây.

12' - RĂNG

Khoa nhổ răng chữa răng bấy giờ tấn tới mở mang lạ thường. Mỗi chút khuyết điểm nào của răng, cũng có máy móc riêng. Người ta có thể nhổ bỏ hết hai hàm răng và vô hại.

Có mấy nhà chuyên môn về Nha-khoa bên Mỹ đang tìm cách trồng được răng thiệt vào chỗ cái răng nhổ đi, mà rồi nó cũng liền chun như củ vậy.



Người ta đang vá lại trái tim

13' - ÓC

Ngày nay người ta có thể mổ óc mà lấy ra một phần bỏ đi được. Ông giáo-sư Cloris Vincent ở nước Pháp hiện giờ tài về khoa mổ xé này và ông thường mổ óc cho người ta luôn luôn. Trừ ra có một bộ-phận là cái nùm (bulbe) của óc, là chỗ tối quan-hệ và nó chỉ cân nặng lối 25 cò-ram, thì nhà danh-sư đến đâu cũng không dám đụng chạm tới, dẫn bằng đầu cây kim cũng vậy. Đụng chạm tới nó thì nguy hiểm chết người.

Đó, các ngài xem như thế có phải thân thể con người ta ngày xưa kia mới là vật sở-

hữu tuyệt-đối, mới là nơi « thần thánh bất khả xâm-phạm », chớ ngày nay khoa-học nó có thể đục khoét chân-thân ta lung-tung, và chúng ta đối lần cơ-thể cho nhau cũng được.

Các ngài có lòng tốt cho tôi xin một ít máu hay là cho một miếng thịt đùi để vá cái mũi xếp, cái mũi sút của cô tình-nhơn các ngài được mà!

Tóm lại, nhà chuyên-môn mổ xé, với khoa-học phát-minh đời nay, muốn cắt, muốn vá, muốn thay đổi cơ-thể bộ-phận nào trong châu-thân người ta tùy ý; nhưng còn phải từ ra 3 nơi cấm-địa, là gan, mạng mỡ và nùm óc thì không được rờ tới mà thôi.

X. Y.

141 SẮC CỎ LI-INH?

Bệnh Di-tinh sanh ra bởi 3 nguyên-nhơn:

- 1) Bẩm tánh yếu quá chăm lo học tập.
- 2) Độc bệnh phong tình nhập vào thân.
- 3) Chơi cách thủ dâm.

Trong 3 nguyên-nhơn này Người thấy mỗi một, đau lưng người có bệnh di-tinh thường hơn. Các khớp xương rêm mỗi, mắc bởi 2 nguyên-nhơn sau không muốn dậy. Hai mắt có cùng. Bệnh di-tinh có ba thời-kỳ ghèn và hơi có huân đen. Ăn và cách hành binh cũng đều không biết ngon, làm việc biếng khác nhau. Các bạn xem kỹ nhấc, người quạo quọ. Bệnh hình trạng như sau đây thì biết như thế gọi là Di tinh. rõ bệnh mình ở vào thời kỳ nào

MỚI CÓ BỆNH

Ban đầu đêm nằm ngủ mơ mộng thấy giao hợp với đàn bà, tỉnh vừa ra thì giọt mình thức giấc. Như thế gọi là Mộng tinh. Trường-hợp này bệnh rất dễ trị. Người chỉ thấy đau lưng, mỗi chút ít thôi.

BỆNH HƠI NẶNG

Lấy lát các bạn thanh-niên lao, cho thể là thường. Bệnh càng thêm, sau ngủ không còn thấy giao hợp nữa mà tỉnh ra lúc nào rất mau lẹ, dễ uống và được một không hay, sáng thức mới biết.

Phuấn men men Hay dùng thuốc cổ danh

Cổ tinh ich tho

Người có bệnh nặng hay nhẹ, trong 3 thời kỳ kể trên uống vào 1 hoàn CỔ-TINH, 1 giờ sau là thấy trong người dễ chịu hơn, trong 2 ngày đầu thấy bớt đau lưng, các khớp xương bớt mỏi, ngủ êm không còn giật mình thức giấc nữa, tim đã bớt hồi hộp. Uống trong 1 hộp thì người đã thấy khỏe nhiều rồi, làm việc hằng bài trở phát. Ho khan, ho có đàm, tắc lại, ăn biết ngon. Bệnh nhẹ 1, 2 tiếng. Ho khô khô trong cổ như năm, uống 2 hộp là thật mạnh, gà kêu. Cầm mà ho. Ho nhiều nặng 5, 7 năm uống nhiều lắm mà không có đàm. Đàn bà có 5 hộp thì không còn tái trở lại. thai ho hoặc đẻ rồi ho sản hậu

Chú ý. — Có nhiều thứ thuốc khác có chút huyết, cũng trị bệnh Di tinh, nhưng chỉ trị đỡ tạm thời, rồi bệnh cũng trở lại như xưa. Thuốc Cổ-tinh-ich-tho-hoàn không có trị như thế, sở dĩ nó trị bệnh được đặc biệt hơn là ở chỗ: Bệnh không

hay thì các bạn nhớ giới-thiệu giúp với các bạn thân. Cảm ơn trước các bạn.

Ngoài ra thứ thuốc Cổ Tinh Ich Tho chúng tôi có bào chế 2 thứ thuốc chuyên trị bệnh ho và kinh nguyệt. Bạch-đái rất hiệu nghiệm kể ra đây:

Bảo-phế linh-dược

Chuyên trị các bệnh ho mới ngoài ra thứ thuốc Cổ Tinh Ich Tho chúng tôi có bào chế 2 thứ thuốc chuyên trị bệnh ho và kinh nguyệt. Bạch-đái rất hiệu nghiệm kể ra đây:

Ho có đàm xanh, đàm đen, có huyết. Ho lao. Ngực tức khó thở, đàm dính theo máu lợn cợn như bột báng. Hai chũ vai đau.

Đầu xây xam, bần thần. Đã được về buổi chiều, ớn lạnh. Mắt ngủ, xót xa trong phổi.

Cửa ... người lớn và trẻ con. Nhất là bệnh ho kinh niên của người lớn tuổi, mỗi năm đến lúc

trở trời đều ho. Ho như thế đến 60 mửa đầy nhót mới thôi.

Không những thế...

Thuốc « Bảo phế linh dược » lại có tánh chất ngừa được bệnh. Mạnh uống vào bổ phổi, trị tức ngực, không ho mà tăng hằng có đàm, ngừa bệnh lao, Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá một hộp 1p.00.

Phụ nữ bạch yển

Trị kinh không đều, trời sụt, huyết kinh bầm dẹt. Huyết kinh khi nhiều, khi ít. Trị kinh nguyệt thất thường bởi làm việc quá sức, hoặc những việc vui buồn sức động quá kích thích đến tâm trí. Trị Bạch-đái, sưng tử-cung, bởi kinh nguyệt không đều sanh ra.

Thuốc « Bạch yển hoàn » giúp các bà đỡ da thâm thịt, mau huyết hồng hào, mau có thai.

Kinh nguyệt không đúng đã lâu rồi, chỉ uống trong 1 hộp « Bạch yển hoàn » thì kinh sẽ trở lại đúng ngày luôn luôn. Thuốc « Bạch yển hoàn » rất dễ uống. Các bà các cô nhà thuốc cách nào đi nữa gặp thuốc Bạch-yển-hoàn cũng uống được. Giá 1 hộp 1p.00.

Đặc-biệt cho các bạn ở xa

Thuốc PHỤC-HƯNG ba'n y gia', nhưng muốn cho các bạn ở xa có thuốc dùng mà chỉ trả theo giá thường, khỏi phải chịu cước phí, vậy chúng tôi vui lòng gởi contre remboursement từ 2 hộp để thí nghiệm.

(Cắt tấm giấy mua thuốc sau đây)

THẤT HÀNH ĐO
NHÀ THUỐC
Võ đình Dân
323, RUE DES MARINS - CHOLON
118, Rue d'Espagne - SAIGON
4, Rue Ohier - PNOMPENH

Bào-Chế:
Phục-Hưng-Y-Quán

Giấy mua thuốc
PHỤC-HƯNG-Y-QUÁN 323, rue des Marins, CHOLON
Xin gởi cho tôi C. Rembt.
... hộp BẢO-PHẾ ... hộp CỔ-TINH
... hộp BẠCH-YẾN ... (Khởi cước phí)
Nom :
Adresse :

MỘT KỶ-NIỆM CỦA
NGƯỜI VIỆT-NAM : 938-1938

1.000 NĂM CỦA TRẦN THUY CHIẾN BẠCH-ĐĂNG-GIANG

MỘT ngày kỷ niệm mà toàn thể dân Việt-nam nên nhớ. Đã một ngàn năm nay — năm ấy là năm 938 — giữa một ngày thu trong sáng như những ngày thu ở Bắc-kỳ, một việc quan trọng về lịch sử đã phát hiện. Ấy là một cuộc thắng trận đã ghi rõ cái bước tiến hóa độc lập của dân tộc Việt-nam buổi đầu.

Trận thắng ở Bạch-đăng-giang mà tôi nhắc tới đây không những chỉ là một võ-công của tướng Ngô-Quyền đuổi quân Nam Hán mà thôi, lại cũng là lúc dân ta thoát ly hẳn thế lực chính trị của Trung-quốc.

Đến đây ta như một quả trứng ấp đã đủ ngày, con gà con tất phải đập vỡ cái vỏ mà ra. Người Việt nam đã giác ngộ cái quyền làm dân một nước của mình, đã gây được một lực lượng, đã có đủ điều-kiện tạo thành một quốc gia rồi. Ngay lúc ấy, được một dịp may mắn, là nước Tàu đời Ngũ Quý đang bị loạn lạc phân chia, các địa phương đua nhau độc lập. Annam cũng rời khỏi bàn tay đế-quốc nhà Đường. Cha con họ Khúc thừa cơ kiến thiết đất nầy thành ra một khu vực tự trị.

Tuy được tự trị, nhưng họ Khúc vẫn chỉ dám tự xưng là Tiết-độ, sứ của triều-đình Trung-quốc. Cho đến Dương-diên-Nghệ dùng võ lực cướp lại nước khỏi tay Nam-Hán mà cũng chưa chịu tuyên bố độc-lập hẳn. Sau vì có kẻ phản-thần là Kiều-công-Tiện giết chủ - tướng để đoạt lấy chính quyền, người anh-hùng cứu quốc của dân-tộc Việt-nam mới xuất hiện, ấy là Ngô-Quyền.

NGO-Quyền quê ở Đường-lâm (Sơn-tây) người cùng làng với Phùng-Hưng.

Ông vốn giòng giới quý-tộc ; cha là Ngô-Mân làm quan mục Phong-châu. Ban đầu ông theo Dương-diên-Nghệ làm nha-tướng. Diên-Nghệ thấy ông còn trẻ tuổi, mặt mũi khôi ngô, cử chỉ nhanh nhẹn lại có sức khỏe chí to, bèn đem lòng yêu mến, gả con gái cho và sai đi làm trấn-thủ Ai-châu (Thanh-hóa).

Ngô-Quyền vừa là bậc tướng tài lại vừa là rể yêu của quan Tiết-độ-sứ như thế, cho nên Kiều-công-Tiện vẫn đem lòng sợ, lại thêm ít quân-sĩ thiếu kỹ ghen ghét, và sợ rằng sau này quyền chính trong châu thổ nào

cũng về tay người khác, khiến cho va sanh tâm làm điều để cướp đoạt lấy trước.

Sau khi hại được Diên-Nghệ rồi, Công-Tiện sợ oai của Ngô-Quyền ở Ai-châu nên vội vàng cầu cứu với triều Nam-Hán.

Vua Nam-Hán được tin Giao-châu có nội loạn, mừng lắm, tức tốc sai đại-quân đi, lấy tiếng rằng cứu viện Kiều-công-Tiện, nhưng thật ra có ý thừa cơ đánh giữ lấy đất nước Nam ta nữa. Lưu-Cung — vua Nam-Hán — phong con là Hoàng-Thao làm Giao-vương, thống lãnh mấy đại-đội hải quân chiến thuyền sang đánh Annam; bốn-thần nhà vua thì tự đem binh đóng ở Hải-môn để tiếp ứng.

Đoàn chiến thuyền vượt biển Nam-hải đến địa phận Giao-châu được bình yên vô sự.

Trong khi ấy, Ngô-Quyền đã làm được nhiều việc dự-bị rồi ; ông không đợi quân Tàu bắt ngờ đến đánh mình được.

Mùa hạ năm Mậu-tuất (938), ông sắp đặt quân đội khi - giới tề chỉnh, tiến ra Bắc để trừ kẻ phản-thần. Công-Tiện thấy trấn tướng các quan ái châu quận đều theo hàng phục Ngô-Quyền, bèn nhứt định cố thủ La-thành (gần Hanoi bây giờ) để chờ quân Tàu đến cứu.

Ngô-Quyền vây hãm La-thành, hết sức đánh phá ròn rã mấy ngày đêm. Công-Tiện chống lại không nổi vì quân sĩ bỏ trốn cả. Thành vỡ. Công-Tiện bị Ngô-Quyền bắt được, giết ngay.

Trừ yên nội loạn rồi, bấy giờ Ngô-Quyền mới quay lại, đem toàn lực ra đối phó với giặc ngoại xâm. Ông cho án binh ở các chỗ hiểm yếu mặt đông bắc ngăn lối quân Tàu không cho chúng đổ bộ ở đất Hải-dương, và tự dẫn bọn quân bản bộ ra nghênh chiến ở chỗ hải-khẩu.

Lúc ấy Hoàng-Thao đã đóng đội thuyền chiến ở vịnh. Hạ long tại trấn Văn-đồn, sắp theo các cửa sông đổ vào trong xứ. Quân Tàu vừa đông vừa mạnh, chiến thuyền đầy trên mặt nước, cờ quạt gươm giáo tua tủa, quân khí rất hùng tráng. Giặc Hán tưởng chừng như có thể nuốt sống ngay được dân Việt, vì họ biết quân ta khi - giới lỏng lẻo, và chiến thuyền của ta lúc ấy chỉ có thuyền độc-mộc nhẹ, lại ít được luyện tập.

Ngô-Quyền cũng tự biết thực lực hải quân mình yếu ớt, đơn sơ, lại thêm ít quân-sĩ thiếu kỹ giới. Nhưng ông lại tự tin chắc nơi lòng dũng cảm, khí hăng hái

của ba quân. Tuy vậy, ông không muốn đương đầu huyết chiến với giặc, tốt hơn là nên dùng kỳ mưu để phá giặc, dùng trí can đảm nhanh nhẹ của mình thay

vào những chỗ khiếm khuyết về mặt quân nhu khí-giới. Nhắm xem địa thế, rồi ông chọn con sông Bạch-đăng làm chỗ chiến trường. Bạch-đăng-giang là một con sông rộng lớn, do nhiều ngành sông con đổ về hợp lại, cũng có tên là Lục-đầu-giang nữa. Khúc sông nầy vừa sâu vừa lớn — mặt sông rộng hơn hai dặm — nước hời-triều lên xuống, sóng đánh rào rạt như ở ngoài bể khơi. Hai bên bờ dân-cư thưa thớt, đất phù sa mới bồi, hãy còn lổn lổ, lau sậy cùng những cây cỏ mọc lên phủ kín như rừng.

Mùa ấy đương vào độ tháng chín, gió heo may phe phẩy làm gợn mặt sông, nước triều gặp ngày xuống mực rất thấp. Ông mật sai quân-sĩ chặt nhiều tre gỗ, đẽo nhọn một đầu, lại bịt sắt ở trên thật bén, rồi cắm chặt những cây nhọn ấy xuống lòng sông chỗ gần hai bên bờ, nghiêng về phía bắc. Đến lúc nước triều dâng cao, các bãi phù-sa đều ngập cả, mặt nước ménh mòng bát ngát, hai mé bờ dòm nhau chỉ thấy lơ mơ nhỏ tí và cây cối xanh rì, không thể phân biệt được gì nữa.

Một chỗ tịch-mịch xưa nay, chỉ có những giống cua cây đào hang làm ồn, ai ngờ lại sắp là chiến-trường kinh thiên động địa. Con sông to của nước Nam nầy là chỗ thử mưu thi sức của dân Việt với giặc Tàu. Ta bắt đầu chắm mũi lửa thiêu liêng trên bàn thờ tổ-quốc độc-lập, ngọn lửa thần ấy sẽ sáng tỏ mãi ở trên mặt đất Đông-dương.

TRẦN Bạch-đăng-giang. Ngô-Quyền thật đã khéo dùng mưu cao phá được

giặc mạnh. Dưới sông, cây nhọn cắm ngăm san sát, nhưng nước triều dâng cao, mình mang như biển, nào giặc có ngờ ! Trước hết Ngô-Quyền cho những chiếc khinh-thuyền ra ngoài cửa biển

khiêu chiến, cốt dụ quân Tàu tiến vào bên trong. Hoàng-Thao với đoàn chiến-thuyền đồ-sộ, coi mấy trăm chiếc độc-mộc mành rẽ kia có thắm vào đâu ! Anh ta đánh trống thúc quân, kéo cả toàn-đội xung sát, đánh đuổi quân Việt.

Quân Việt lạnh lẽ, giả đồ thua chạy, rút mãi về thượng-lưu.

Không nghĩ sự gì cả, Hoàng-Thao phóng-tâm phất cờ cho chiến thuyền mình cứ việc tiến đánh. Mặt nước rộng sâu, chiến thuyền Nam-Hán leu nhau rượt tới như bay, quân-sĩ hò reo vang động một góc trời. Khi đến khúc sông hẹp lại, cả đội thuyền giặc, không giữ hàng ngũ gì được nữa. Vừa lúc đó, nước triều đã bắt đầu rút xuống, quân Việt mai phục ở ba mặt đồng thời kéo ra đồng như kiến. Hai bên bờ chiến trống nổi lên rầm trời, tên thuốc và mũi lửa bắn xả vào địch-quân như tưới một cơn mưa lửa sắt. Đoàn thuyền nhẹ lúc nầy cũng day đầu lại xông vào địch-quân mà đánh hăng hái hội phầ. Thuyền độc-mộc gọn gàng nhẹ nhõm, thành ra len lỏi vào giữa thuyền giặc mà đánh rất dễ dàng. Chúng vì thân hình to lớn rình rang, lại gặp khúc sông chật chội, không biết xoay trở thế nào ở giữa chỗ mưa tên lửa đạn.

Hoàng-Thao liền hạ lệnh tháo lui ra cửa bể để tránh những tên lửa của phục-binh hai bên bờ và hòng được nơi rộng rãi để giằng trận giao chiến.

Nhưng mặt nước đã xuống nhiều, lòng sông càng hẹp thêm, những cây nhọn bấy giờ thò đầu lên vừa chắm mặt nước, khiến cho thuyền giặc vướng nhảm, hoặc trông tranh nghiêng đổ, xô đẩy lẫn nhau, hoặc bị cây nhọn đâm lũng mà chìm, quân giặc chết đuối không biết bao nhiêu.

Quân Tàu sợ hải quá, nhứt thời xô nhau tìm cách chạy trốn, nhưng bị binh Việt bọc vây chém giết tứ vi, làm cho cả đạo quân giặc vừa tử trận vừa chết chìm gần hết.

Hoàng-Thao bị bắt, và các tùy tướng đều bỏ mạng cả ở khúc sông nầy.

Quân Việt cướp được lương thực, thuyền bè, khí giới vô số.

Lưu-Cung đóng binh ở Hải-môn nghe được tin dữ, chỉ gào khóc, thảm thiết, rồi ngã cờ im trống rút quân về Phiên-ngung, không dám tấn công phục thù, mưu toan chiếm cứ đất Việt nữa.

Vua Nguyễn Dực tôn (Tự đức)

sau có bài cổ phong tả trận Bạch-đăng như vậy :

Bạch-đăng-giang diện ba lưu-cấp,

Bạch-đăng-giang tâm xoang đặc lập

Kỳ binh thúc tàu hựu thúc lái, Bách vạn Hán quân ngư phúc nhập.

Công-Tiện quốc, Hoàng Thao cầm,

Quỷ mưu diệu vận do nhất tâm

Bạch-đăng-giang thủy vị vi thắm

Ông tá Nguyễn-Đôn-Phục dịch ra quốc âm :

Trên mặt sông Đăng sóng trời cấp,

Dưới giòng sông Đăng chống cầm ngập,

Kỳ binh núp đầu chợt xông ra, Quân Hán trăm vạn chạy không kịp.

Chém Công Tiện, bắt Hoàng Thao,

Bởi lòng sâu sắc trí mưu cao

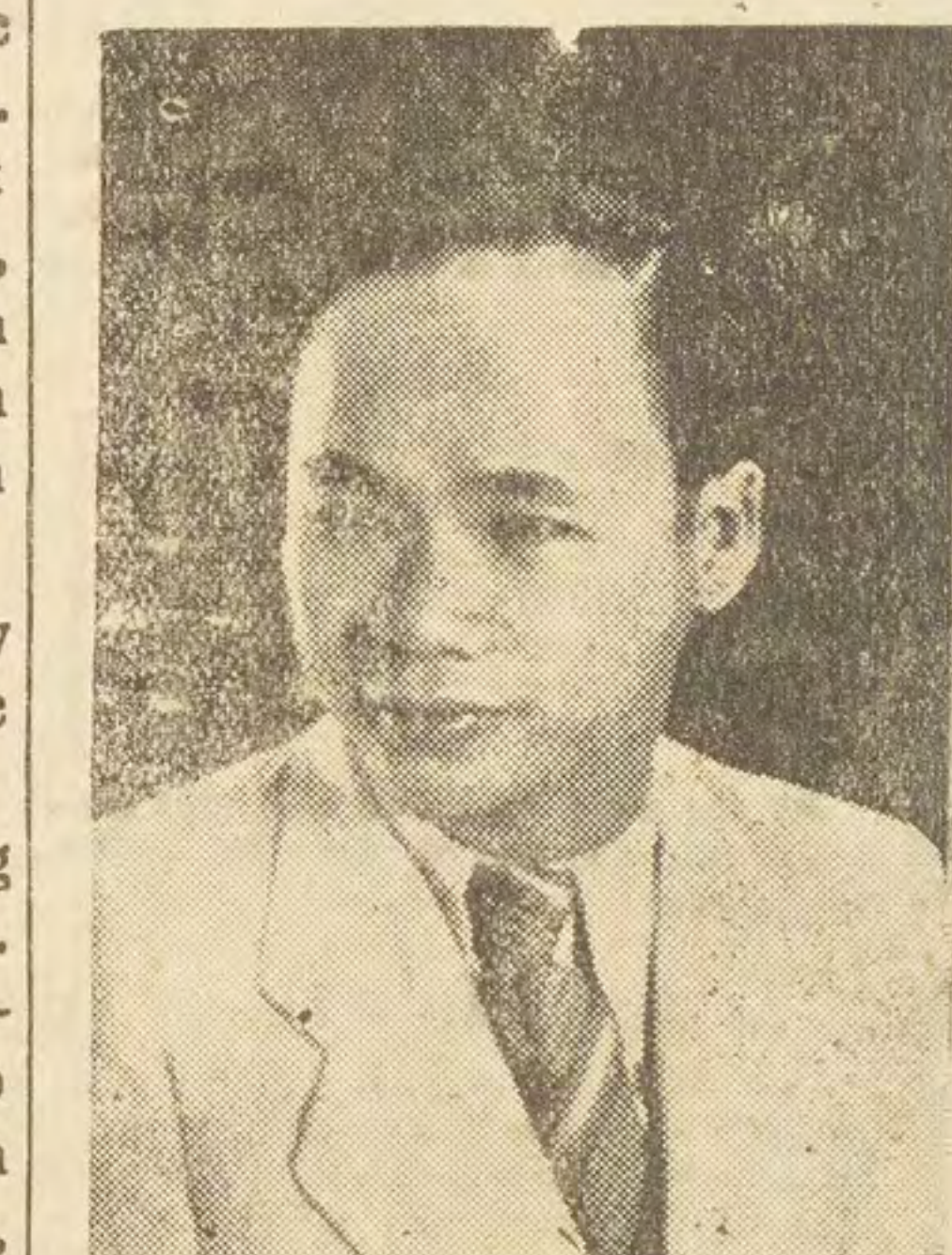
Sóng kia sâu mấy chửa là bao!

Trận Bạch-đăng-giang chiến thắng đã mở cho dân nước Việt một kỷ nguyên mới. Ngô-Quyền nối theo chí to của Trưng-vương.

Lý Nam-đế mà xưng vương tự chủ cả đất Việt dân Việt, đối đầu với nước xâm lược mình bấy lâu.

Lịch-sử Việt nam nhờ đó mà bước qua một chỗ rẽ. Dân Việt bỏ lại trên con đường hẻm khúc khuỷu cả cái gánh nặng nô lệ nhục nhằn mà lần theo một con đường rộng rãi thông dong, hơn hớn đi tới chỗ vinh quang ! Cho tới năm 1858 !... XUÂN-UÂN

AUX
OISEAUX D'ART
38, RUE SABOURAIN -:- SAIGON



Nghề may cắt có đủ kinh-nghiem
NGUYỄN-ĐÌNH-LƯƠNG

Khi các ngài đã đi
khắp các tiệm may
rồi đều phải công nhận

Le Parfait Coupeur

79, BOULEVARD CHARNER -:- SAIGON

là hoàn toàn, vì có đủ các thứ hàng mới lạ để lựa chọn. Chứ-nhơn tự thân hành tiếp khách, trông coi về việc cắt may. Có nhiều thợ chuyên môn lâu năm rất đúng đắn, kỹ lưỡng, giá cả phải chăng. Quý ngài sẽ rất vừa lòng.

THI TRUỜNG TIÊU TỨC

Giá lúa

Ngày 13 Decem. 1938 theo giá
lúa ở các nhà máy Cholon, bán
nguyên bao 68 ki-lô.

Lúa thượng hạng: 3,70—3,74
Lúa hạng nhất: 3,56—3,60
Lúa h. nhì 40% Japon 3,50—3,54
Lúa h. nhì 50/55% Java 3,44—3,48
Lúa thượng dùng 3,26—3,30

Giá gạo

Ngày 13 Decem. 1938 bán luôn
bao 60 k. 700.

Gạo số 1 25 % tấm 5,23—5,27
Gạo số 2 40 % tấm 5,08—5,12
Gạo số 3 50/55 % tấm 4,68—4,82
Gạo số 5 % lúa 4,13—4,17
Tấm số 1, số 2 4,33—4,37
Tấm số 3 3,63—3,67
Cám trắng 3,00—3,04
Cám lức 1,85—1,90

Heo

Mỗi 100 ki-lô 37,00—39,00

Giá bạc

Taux Officiel 10f.00
Banque de l'Indochine 10. 00
Banque Franco-Chinoise 10. 00
Honkong et Shanghai 10. 00
Chartered Bank 10. 00

Giá đồng bạc cũ

Ngày 14 Decembre 38 1\$14
Bấp

Đổi mỗi 100 k. 7-8 Dec. 795—8 00
Trắng (không định giá)

Dừa khô

Dừa khô Saigon 100 k. 13,75

Đường

Đường cát trắng 100k. 27,00

Giá cao-su

Saigon 14-12-38 1\$, 21 le kilo
Paris 12-12-38 cpt. f. 12,85 1k.
Londres 13-12-38 cpt. 8d11/16p. a.
Londres 13-12-38 ter 8d. 1/16 p.v.
Singap. 13-12-38 cpt. SG. \$0,271/2
New-york 13-12-38 cpt. U.S. 16,05a

MỘT NHƠN TÀI

+ TRỊ BỆNH HO LAO +

Tôi làm việc tại sở Xả Trạch đã lâu, vì đất nước độc, phong-
thổ không hợp, tôi phải bệnh yếu phổi; dùng đủ các thứ thuốc
mà không hết. May nhờ anh em bạn người Pháp chỉ, tôi đến
thầy **Trần-quang-Minh**, nhà số 45 bis, R. Communale
N° 21; ngã tư Cây-queo Giadinh. — ngang sân banh Bình-hòa.
Ông trị không đầy 15 ngày mà tôi dứt tuyệt bệnh ho. Tôi xin
lấy danh dự một người dân Pháp mà khen ngợi người Annam có
phương thuốc trị lao hết sức thần hiệu.

M. Thomas CHATAIN (Binh-tay) CHOLON

MỘT PHƯƠNG LẬP BỀN

có thể đảm bảo chắc, vững vàng mà lại mỗi tháng, có thể có được một số vốn
lớn đây là về một cách thức P. mới

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

Hội tự bản chất theo chỉ dụ ngày 12 Avri 1938
vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 2.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán: 7, Đại-lý Edouard VII & THƯỢNG-HẢI
Hội quán ở Đông-pháp: 26 đường Chaigneau SAIGON
số thương mại Saigon 30

giúp cho người nghèo được giàu có

400 \$	mỗi tháng đóng	1 \$ 00	5.000 \$	mỗi tháng đóng	12 \$ 00
500	—	1 25	6.000	—	13 00
1.000	—	2 50	7.000	—	17 00
1.500	—	3 75	8.000	—	20 00
2.000	—	5 00	9.000	—	22 00
3.000	—	7 50	10.000	—	25 00
4.000	—	10 00			

Và này được tính vốn mục đích (từ 500 \$ tới 1.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng.
hay là khi mạng hạn (25 năm) nếu có không được may mắn ra trong 25 cuộc xổ số
hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Về tiết kiệm cách thức P. được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mỗi năm.
Như vậy nên người mua và, chẳng những có thể chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà
lại có hy vọng được lập tức một số tiền to (500 lần số tiền tháng đầu xếp nối và tương ra
trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

của

Hội Vạn Quốc Tiết Kiệm

MỖI CHỮ ĐỂ DẠNG, khối tòa hạc rất rất chỉ hất
có thể CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
ĐƯỢC VAY 50 % số giá chuộc về.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lãi hay là gán hệ hợp
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo hiểm
ĐƯỢC ĐƯỢC CỐP TRẢ MỖI THÁNG

SỐ VỐN hùn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Dec. 1937 gần..... 455.000\$
GIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày
31 Decembre 1937, gần..... 72.000\$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM

của

hội vạn quốc tiết kiệm

Số vốn đã đóng tất cả: Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày
2000.000 \$ 31 Decembre 1937..... 2.403.548 \$ 30

MUA VÉ HAY HỜI ĐIỀU-LỆ XIN DO NƠI:

hội vạn quốc tiết kiệm

Chi nhánh: SAIGON, 26, đường Chaigneau;
HANOI, 8 ter Phố Tràng thi;
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-pháp.

Báo « MAI » đi xem một công- nghệ lớn của người Việt-Nam

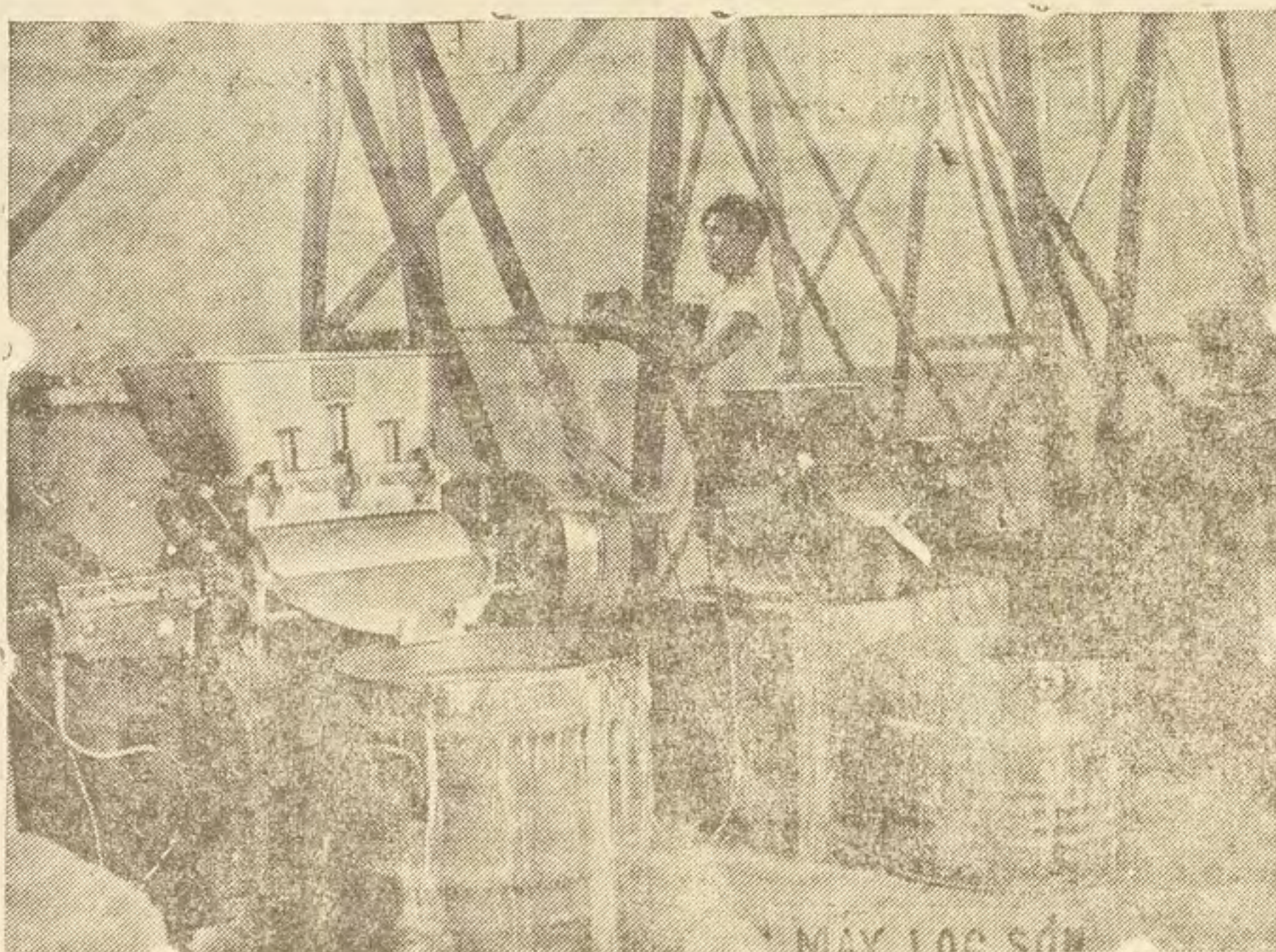
NHÀ MÁY SƠN « RÉSISTANCO »

Trong dịp đi viếng hội-chợ
Hanoi vừa rồi, tôi không quên
xuống Haiphong, thăm các nhà
đại kỹ nghệ có tiếng tăm ở kinh
đô công nghệ xứ Bắc như nhà
máy xi-măng, nhà máy sơn
« Résistanco » v. v.

Tôi gặp ông Nguyễn-sơn-Hà
người sáng lập ra nhà máy sơn
« Résistanco ». Một giấy nhà
chạy dài theo đại lộ Amiral
Courbet, cất theo lối mới, nguy
nga đồ sộ, không kém gì một
băng buôn lớn của Âu-Mỹ. Liếc
mắt qua tôi đã nhận thấy sự tổ
chức rất hợp phương pháp khoa
học, giản tiện, ngăn nắp và sạch
sẽ.

Sơn « Résistanco » hiện nay rầm rộ với tiếng đóng thùng,
mỗi năm sản xuất rất nhiều, vào hộp, của ba trăm nhân công,
nhưng vẫn không đủ tiêu thụ
trong nước. Trước chỉ bán ở
Bắc-kỳ là nhiều, nay, từ Trung-
kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ và Cao-mên
đều dùng sơn « Résistanco » cả
Hai năm sau đây, lập chi-diểm
ở Saigon, giao cho ông Tấn quân
lý, số sơn tiêu thụ lại tăng lên
rất nhiều. Ông Hà dự-đoán ít
lâu nữa, nếu khi người ta quen
dùng sơn « Résistanco » thì không
biết sức tiêu thụ tăng lên bao
nhiều mà nói.

Rồi ông dẫn tôi đi xem nhà
máy. Thật là một công trình



Máy lọc sơn

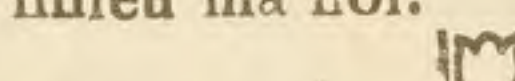
Sau khi từ giới thiệu là phòng
viện báo « Mai » ở Saigon ra
muốn đi viếng nhà máy sơn
lam cho tôi ngạc nhiên. Tôi
không ngờ rằng công cuộc kinh
doanh lớn lao thế ấy lại là của
một đồng-bào Việt-Nam. Vì sự
thực đã quá sức tưởng tượng
của tôi.

Ông Nguyễn-sơn-Hà tiếp tôi
trong một phòng giấy, với một
nụ cười tươi tắn nở trên miệng,
biểu hiện sự vui vẻ, hoạt động.
Trong giây phút, tài ngoại giao
của ông Hà đã chiếm hết tình
cảm của tôi, như quen biết nhau
dã lâu thì phải.

Trước hết, ông Hà cho tôi biết
qua về công nghệ ở Bắc-kỳ tiến
bộ ra sao. Sức sản xuất ngày
càng tăng lên, các nhà kỹ-
nghệ mở công xưởng chế tạo
cung tăng lên, gây nên một sự
cạnh tranh khác thường, nên
chỉ ai nấy cũng cần phải kiểm thị
trường để tiêu thụ hàng hóa của
mình

Bởi sự cạnh-tranh ấy, mà một
kỹ-nghệ nào ra đời lâu năm, có
kinh-nghệm nhiều, khắp trong
nước đều dùng quen và công
nhận là tốt thì mới đứng vững
chãi được.

Riêng về nhà máy Sơn « Ré-
sistanco » thành lập trên 20 năm
nhờ công dụng hoàn hảo của
nó, mà sự thành công rất mỹ
mãn. Hiện nay, nhà máy Sơn
« Résistanco » đã có đủ các thứ
khí cụ tối tân của Đức, Mỹ, và
Pháp để chế-tạo nguyên-liệu và
các nhu-phẩm cần dùng hằng
ngày cho mọi người. Ngay như
sơn là một thứ hàng cần dùng
mà hằng năm xứ Đông-dương
đã phải tiêu thụ của ngoại-quốc
rất nhiều.

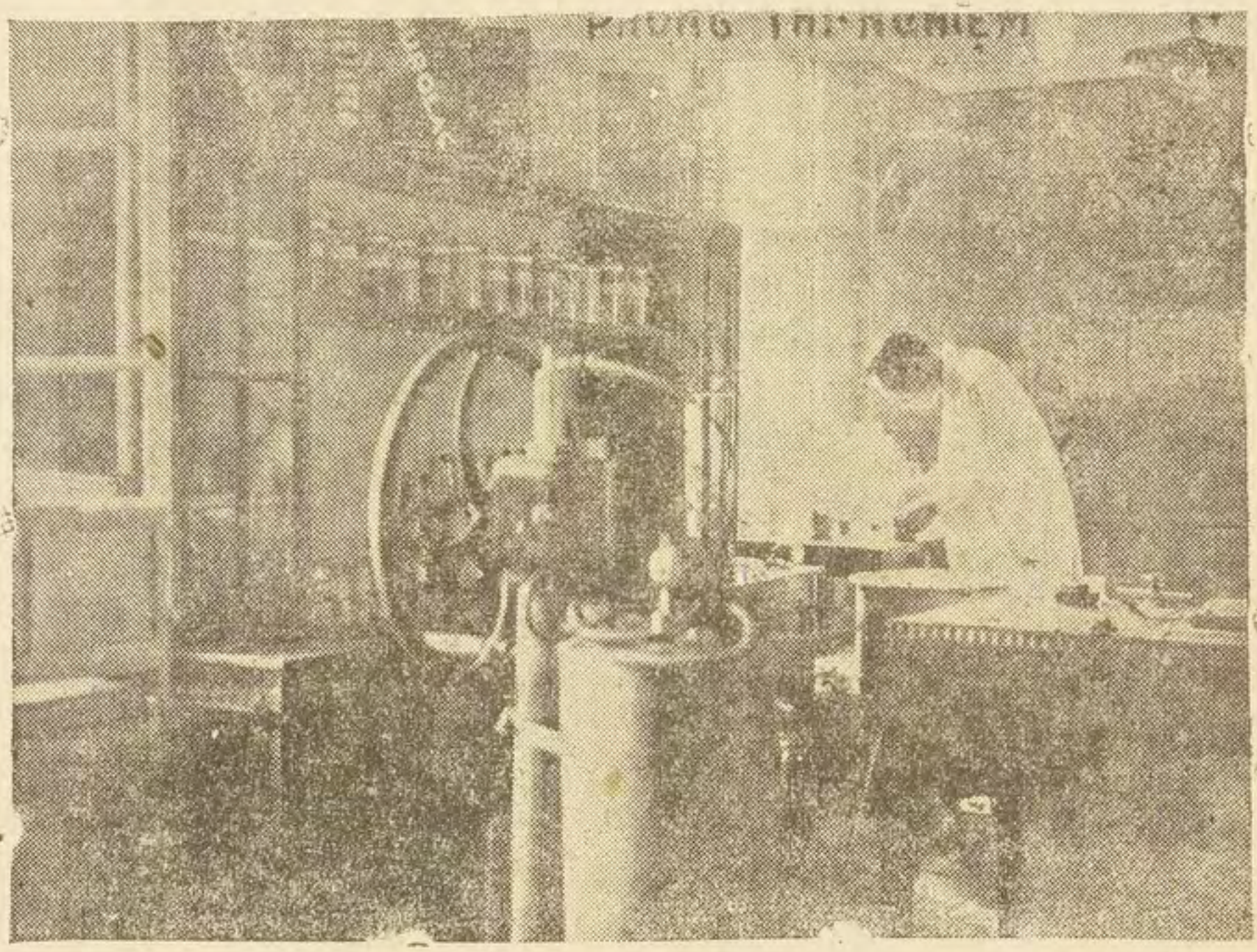


NHÀ MÁY NẤU SƠN

Bộ phận này chiếm một giấy
nhà khá dài, sáu cái máy ketch
xù, chẳng chịt như giấy « cua-
roa », chạy liên tiếp không nghỉ,
tiếng vang động như óc. Sáu
cái máy này, trị giá rất mắc tiền,
nhưng sức sản xuất lại tăng lên
rất nhiều: mỗi máy, một giờ
có thể chạy được 200 kilos sơn.
Có những bộ máy hoàn hảo này,
sản xuất mới đủ số sơn tiêu thụ
ở Nam-kỳ và Cao-miên. Nó chế
tạo riêng những thứ sơn hảo
hạng như: Durolac, Résiscolac,
dùng để sơn xe hơi, hoặc tàu
thủy, xe lửa, rất tốt, bền. Cạnh
bên còn có 12 cái máy nhỏ để
nấu các thứ sơn thường như:
Rco. B. Résistanco A, Idéal, và
các thứ sơn khác để sơn vào các
vật dụng như gỗ, sắt, đá, chai
v.v... Mười hai cái máy này phải
chạy luôn cả ngày, mà vẫn không
đủ sơn để gởi đi các chi-diểm.

MÁY LỌC DẦU

Có sáu cái máy lọc dầu, tùy
theo số sơn tiêu thụ, nên số dầu
cũng phải có để sẵn chứa luôn.
Vì dầu là một nguyên liệu cần
yếu cho kỹ-nghệ nấu sơn, nên
không thể để thiếu hụt được, có



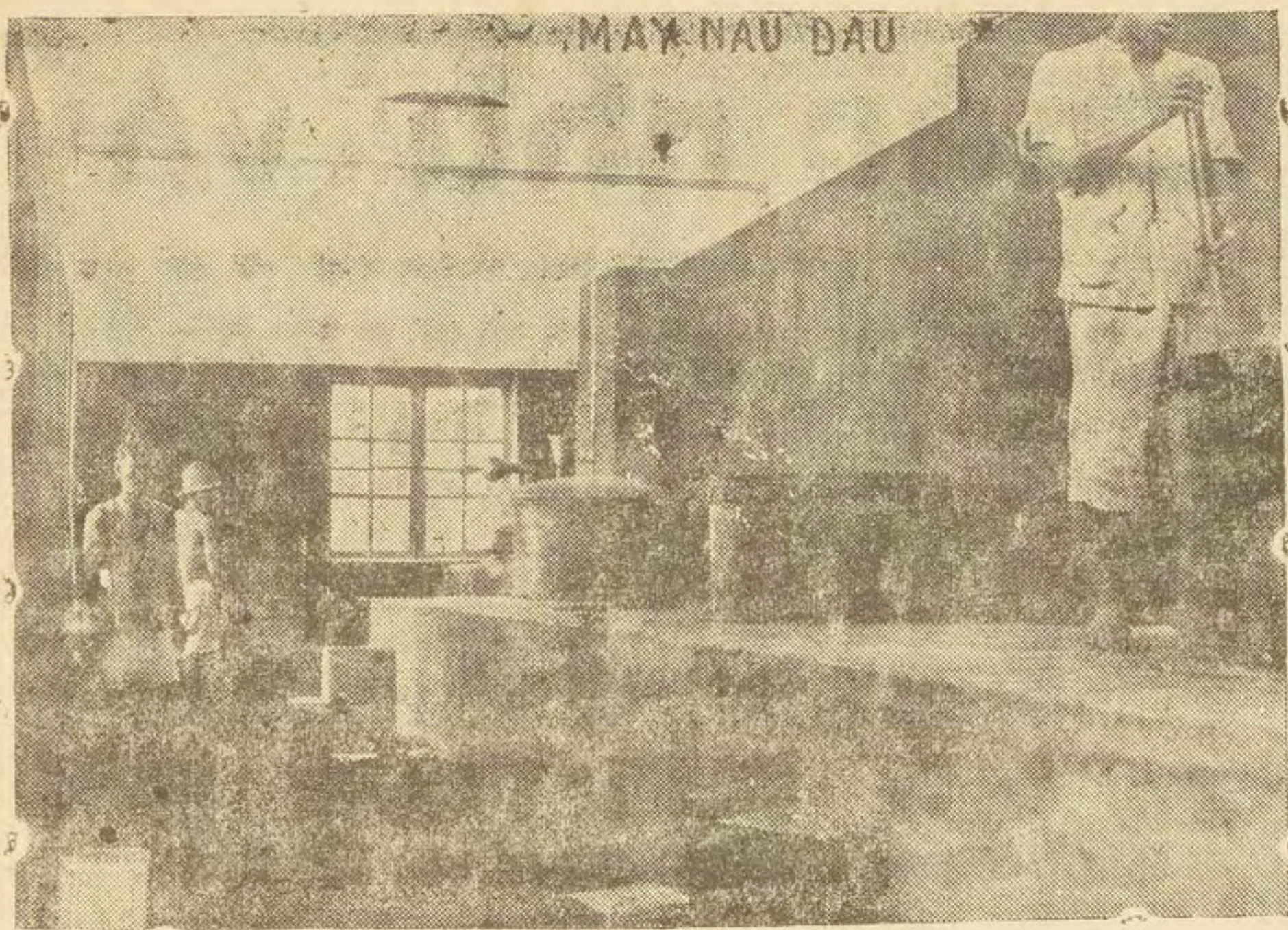
Phòng thí-nghiệm

công xưởng. Chiếm hết một khu
đất rộng, châu vi có ba bốn mẫu
tây, với những ống khói chọc
lên trời, phun lên không-trung
những làn khói đen bất tuyệt,
tôi tưởng đầu lạc vào một tỉnh-
thành công-nghệ bên tây bên
Nhật vậy.

VÀO NHÀ MÁY

Mỗi bước vô, đã thấy quang
cảnh ồn ào, náo nhiệt khác
thường. Tiếng động cơ chạy rầm
rầm, nào các máy chế tạo ra các

khí dư, lại bán bột cho những
nhà kỹ-nghệ khác. Từ máy nấu
dầu qua máy lọc, vào mấy cái
nồi (réservoir) lớn đều dùng động
cơ, và có ống chỉ để dầu đi, vừa
đỡ sức cho nhân công, và giữ
được sự tinh khiết, sạch sẽ. Cạnh
nhà máy nấu dầu, lọc dầu là
nhà máy đã xay các thứ bột màu
(ocre couleur) dùng vào các việc
công tác nhà cửa, cầu cống.
Riêng một nhà máy này chia ra
rất nhiều bộ phận: nào máy xay
bột, nào các máy chế tạo ra các



Máy nấu dầu

thứ laque, Vernis, Blanc de zinc bên chia ra có ngăn nắp, để Bronze, aluminium, encaustique riêng các thứ hàng khác nhau, cire, essence thérèhenthine, colophane và crésyl v.v.

PHÒNG THÍ NGHIỆM. — Một căn phòng rộng rãi, thoáng mát, bày hai dãy bàn dài, trên đó đặt các khí cụ thí nghiệm về khoa học cho những nhân viên đang cặm cụi làm việc. Phòng này chỉ để riêng thí nghiệm các thứ sơn và những thứ hàng khác mới chế tạo, hoặc để phân chất các môn hóa học trong kỹ-nghệ. Mỗi vật hạng gì mới chế tạo đều phải đem qua phòng thí-nghiệm nhiều lần, lúc nào được thành tựu hoàn toàn mới đem ra bán, để cho khách hàng dùng khỏi mất tin nhiệm. Nếu theo cách cầu thả, lười biếng như nhiều người mình và các chú xưa nay thì công việc rất dễ thất bại.

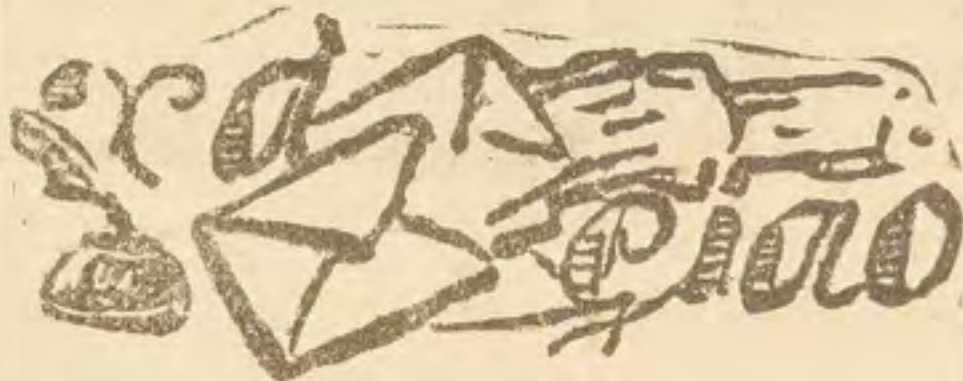
Coi xong các nhà máy, và phòng thí nghiệm ông Hà dẫn tôi sang kho chứa vật liệu, một hàng nhà rộng, chạy dài theo chiều vuông của nó, hai bên chia ra,

phòng vận tải phòng kế toán, ty quản lý trông coi việc phát hành đi các tỉnh. Trước nhà máy còn có ba chiếc xe hơi để vận tải hàng hóa đi các miền đại lý lân cận.

Ở phía bên lại mới cất một căn nhà lớn gần như nhà máy để làm kho đựng các vật liệu làm sơn nữa.

Theo lời ông Hà thì mỗi năm nhà máy sơn Résistance, có thể sản xuất được từ 1.000, đến 4.000 tấn sơn. Như ở Nam-kỳ và Cao-miên, trước kia giao cho một một hãng tây — hãng S'a-cindo — làm tổng phát hành. Nay mãi giao kèo, và muốn cho sự phát hành được tiện lợi nên đã giao cho ông Tấn, mở một chi điểm ở đại lộ Charner (Saigon).

Chữ như không quên thuật lại cho tôi nghe, một nền công nghệ do một người Việt-nam đầu tiên đứng ra tổ chức như vậy, đã trải qua bao nhiêu sự khó khăn, cho đến ngày thành công, đã phải bỏ ra một số tiền rất lớn mới đủ kinh dinh. Nào là lập công xưởng, mua sắm máy móc khí cụ, muốn có hàng bán chạy phải cạnh tranh, muốn cạnh tranh phải có hàng tốt. Nên sự sắm những máy móc để tiến hành công việc, ông Hà có gan dạ dám làm, không sợ hao tổn, miễn là công nghệ mình phát triển lớn lao. Thêm sự siêng năng, làm việc, và đức tánh nhẫn nại đã đem sự thành công đến cho ông Nguyễn-sơn-Hà, một cách vẻ vang, xứng đáng.



Ai tin

Chúng tôi vừa được tin buồn cụ Trần-văn-Hoành, ngoại tổ bà Bonvicini, hiện nội của quý đồng nghiệp M. Bonvicini chủ báo «Le Populaire d'Indochine» vừa mới thất lạc, ngày hôm 8 Décembre 1938. Cụ hưởng thọ 74 tuổi.

Trong dịp đau đớn này chúng tôi có lời phân ưu cùng ông bà Bonvicini và tang-gia.



Hỉ tin

Được hồng thiệp của ông bà Dinh-văn-Quy Soc-Gon Quan-lợi cho hay ngày 12 Décembre 1938 định chữ vu qui cho linh-ái Dinh-thị-Tranh sánh duyên với bạn h Phạm-văn-Lây nghiệp chủ Trà-Vinh.

Vì tình quen biết, chúng tôi xin trân trọng chúc cho tân hôn được vui vầy cầm sức.

Personnel Magasin
QUAN-LỢI



Ngày 23 tháng 10 Annam (14 Décembre 1938.) vợ chồng ông Mai-viết-Phẩm cựu Phó-tổng Thanh-giang (Rạchgiá), đã định lễ Thành-hôn cho con trai út là M. Mai-viết-Vàng. sánh duyên cùng cô Lê-thị-Kim-Nghê ái nữ bà Lê-văn-Huỳnh nghiệp chủ Nhơn-ái (Cầntho). Tôi có mấy lời cầu chúc cho đôi vợ chồng mới được hạnh phúc mãi đời.

Lê-bá-Thọ, Ban-biên Tổng Thanh-giang (Rạchgiá).

• Thà mặc một cái Chemise danh tiếng hiệu «**SPECIALISTE**» hơn là mặc trăm ngàn Chemise hiệu khác.

CAO-TRI-LY
ancien coupeur
chez Mon Chemisier
Directeur de la maison
«**LE SPECIALISTE**»
N° 105, Bd Albert 1er Dakao—Saigon •

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn-van-Cao

Docteur en Pharmacie

122 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thủ) SAIGON

BINH PHONG-TÌNH

• Lậu, Dương-mai, Sang-độc •

Hiện bây giờ, không biết bao nhiêu là thuốc để trị, nhưng chưa thấy có thứ nào đem lại được một cái kết quả cho hoàn toàn, có chăng đi nữa là những lời nói phỉnh phờ để gạt gẫm người bệnh nào rể tiền, nào công hiệu trong đôi ba ngày, người bệnh không hiểu rõ tưởng thật nên có nhiều khi gặp nhảm thứ thuốc uống cho độc nhập vào cốt, đôi ba ngày thấy bớt, rồi đôi khi làm công chuyện mệt, uống rượu nhiều thì bệnh trở lại lập tức, vì gốc độc vi-trùng đã ăn thâm vào ngũ tạng lục phủ, hành nóng lạnh, tay chân nhức mỏi, đau xương sống, đau cùi lác lẹo, đau thắt ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu không thông hoặc có chút mủ hay là tiểu có giấy nhợt, thế lâu ngày lây cho vợ, truyền độc cho con hết sức nguy hiểm, nên có nhiều người không hiểu nói tôi đau bệnh phong-tình uống thuốc hết rồi không chơi bởi nửa sao bệnh trở lại, là tại nghe những lời phỉnh phờ : nào rể tiền, nào trị mau mạnh như đã nói trên.

Vậy phải tìm thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt-độc.

• Sưu-độc bá-ứng-hoàn •

Hiệu **ONG-TIEN** là một thứ thuốc bí truyền gồm trị tận gốc, tuyệt độc các chứng bệnh phong tình như : lậu Lậu Tim-la, cốt-khi, Sang-độc, Dương-mai, Hạch-xoài, bất cứ bệnh nặng nhẹ lâu hay mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc Sưu-Độc Bá Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên cũng tổng vi trùng gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn. không hành bệnh nhơn (chắc vậy).

Vậy những người bệnh đã nhiều thứ thuốc rồi không hết bệnh như nói trên mà muốn thấy rõ sự công hiệu thuốc Sưu-Độc Bá Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên đem lại một cách kết quả tốt đẹp mỹ mãn thế nào nên hỏi những người đã dùng rồi mới tin chắc. Cho đến quan Nhị-Phẩm Hồng-Lô Tự-Khanh ở triều đình Huế còn công nhận mà cũng không riêng gì người Annam mình cho đến Tây, Tàu, Ấn-độ, Cao-miên, Xiêm-Lào cũng đều khen tặng, những thơ ấy đã từng ấn hành lên mặt các báo quốc âm hằng ngày.

• Vậy người bệnh lỡ mắc phải bệnh phong-tình muốn dứt tuyệt-độc cứu quả quyết tìm kiếm chắc đáng thuốc Sưu-Độc Bá-Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên mà dùng. Có bán khắp nơi đại-lý và chi-cuộc Ông-Tiên ở Lục-tỉnh ; Saigon 228, đường d'Espagne, Dakao, 186, Bd. Albert 1er, Phnom-Penh 57, rue An-dương. Mỹ tho : Mộng Hoa

ĐỘC-GIÁ PHẪM-ĐỀ



Sau một trận xích mích vợ chồng thầy A và cô B xem bói.
A.— Nhờ thầy xem hộ vì sao vợ chồng tôi mãi nghịch nhau.
B.— Nhờ thầy xem hộ vì sao vợ chồng tôi mãi nghịch nhau.
Thầy bói khấn vái làm rằm, bấm tay toán quẻ rồi nói :
— «Cháu cha ! Tại hai ông bà không thuận nhau.»

Ng.-thành-Nghiep Cantho

I.— Thầy bói.— Tôi xem cô năm nay có thể trúng...

Có mừng quá.— Trúng số phải không thầy ?

Thầy bói vội đáp.— Không, cô trúng mỗi ấy a.

II.— Thầy bói.— Tôi xem ông năm tới chắc phát...

Người coi quẻ.— Phát tài phải không thầy ?

Thầy bói.— Không ! Phát điền chứ !...

P.N.H. Sadeo

Dịp may cho những nhà nuôi ngựa

Muốn dù g yên ngựa đua, yên thường, đồ xe ngựa, mời ngài lại nhà **ĐÔNG-CHÍ** 173 đường Espagne Saigon có đủ thứ yên, lại có cả giày, dép, valise, cặp da, bắp dăm và đủ thứ hàng bằng da, đồ tốt như của Tây mà giá rẻ hơn nhiều.

— Mời quý ngài lại coi sẽ biết —

Tuyệt vọng

Trường thiên tiểu-thuyết của PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 64)

Cái án mạng bà Lê - thị - Cửu đến đây tưởng cũng dứt được vì bác-vật Quang là kẻ chánh phạm đã tự đền xong tội ác. Tuy vậy chuyện ly kỳ đến đây chưa phải hết, càng đọc tiếp các ngài còn gặp lắm chuyện bất ngờ.

Gặp lại, gặp-tâm của con người, như kẻ sát-nhơn trong truyện này, thật là khéo léo. Khéo cho đến đôi cô Kim-Huê phải in là người chơn chất, rồi đem thân mà nạp cho kẻ thù lại gọi là hy-vọng.

Bị giam, bị công, khổ nhục lẫn lộn, làm cho cô Kim - Huê không muốn sống nữa. Phải đấy! Cũng có nhiều bức nam nhân cường kiện mà thiếu nghị lực tranh đấu, một khi bị tội oan, mà cái oan không thể rửa, còn nghĩ tội tình gì phải chịu nhục chịu khổ đến đôi cường trí buồn lòng cũng phải xoay đến cái tư tưởng muốn chết là phương thế duy nhất để tự an ủi mình, để thoát thân. Huống gì cô Kim-Huê là một hạng gái khuê các thuở giờ, tấm lòng còn non nớt, nồng nức, làm sao chịu được những sự khổ nhục cô đương mang đây. Bởi vậy cô cho rằng cái khóc của cô là một sự vô ích, thà là cô tìm cách tự vận cho xong đáng tránh khỏi những đau đớn cho tâm hồn xác thịt.

Sớm mai bữa hôm đó, vừa ra khỏi nhà của bác-vật Quang, toan đến chỗ hội ngộ Mãng, không dè đã bị lính mật thám rình bắt có một cách cô bất ngờ. Rồi cảnh quan làng lính tráng rước bắt anh Mãng, cô cũng được trông thấy tận mắt. Cảnh ấy làm cho cô càng thêm xót xa.

Cô bị giam tại khám Baria không được nửa giờ, họ chờ cô về Saigon. Đôi không ai cho ăn, khát cũng không ai cho uống, thân cô yếu đuối thể mà mấy người canh gác coi cô như một con thú dữ, không giờ phút nào họ không ngóng chừng. Ngồi đất hể vừa muốn trở mình thì họ đã lên tiếng mắng mỗ.

Khổ nhục bao nhiêu đó cũng chưa đủ cho cô nản chí, duy có sự hăm oan vô lượng là khiến cô càng nghĩ càng dục cái chết vào mình. Đã vậy mà những tiếng rên siết của tội-nhân, tiếng vang dội của mấy người bị ngọng quả đấm bên mình cô, càng làm cho cô thêm lạnh mình ghê sợ.

Phải chết... Chết để tránh, tránh muôn ngàn khổ nhục sắp rước vào mình.

Ngồi dưới đất, dựa lưng vào vách, hai tay bị công úp mặt vào đầu gối, cô Kim-Huê tự hỏi trong trí:

— Chết cách nào bây giờ?

Cái thế chết, cô đang suy nghĩ tìm kiếm chưa ra, bỗng nghe có tiếng người hỏi lớn ngoài cửa:

— Cô Kim-Huê giam trong này phải không...?

Cô tiếng đáp lại:

— Dạ phải.

— Vô mở công cho cô mau và dặt cô lên hầu ông xếp.

Kim-Huê nghe, trong trí bâng khuâng không biết đoán hiểu làm sao cho trúng. Nghe biên mở công, cô mừng; nhưng nghe biên dặt đi hầu ông xếp thì có lại sợ.

Lành hay dữ?

Đọc đến đây mình thấy sự may sẽ đến cho cô thì phải, nhưng đối với cô Kim-Huê, cô đâu có dám nghĩ đến như thế. Cho nên cô tự bảo là sự dữ đang chờ đợi cô.

Ra khỏi phòng giam, không khí thanh thoi bên ngoài làm cho cô nhẹ mình một chút, nhưng ngoài đầu ngó lại thấy cái chỗ vừa bước ra, cô bắt ngán cho thời giờ sống sót. Một thầy thợ kỹ nói cách ôn-ôn nhỏ nhẹ:

— Ông xếp mời cô vào.

Kim - Huê không đáp lời của thầy thợ-kỹ, cô chỉ để mắt lên dòm quanh sau trước trong căn phòng, mà không thấy được gì tất cả. Cô chần chờ như không muốn vào nhưng thầy thợ-kỹ nói:

— Ông xếp chờ cô ở trong!

Có giấy Biện-ly tha cô rồi.

— Tôi được tha?

Cô Kim-Huê còn ngờ.

— Phải, tha cô chờ sao? Có vô đi, coi ông xếp dạy việc gì, rồi về.

Tin chắc như lời, cô Kim-Huê mừng quá đỗi, giờ cô không còn ngờ vực nghi ngại gì nữa, cô đẩy cửa bước vô dạn dĩ. Sự thấy trước nhưt của cặp mắt cô là anh Mãng tại đó. Phải! Mãng chờ ai! Mãng đương ngồi nói chuyện với ông xếp mặt thăm. Vừa thấy cô bước vô, anh lật đật bước tới đón cô.

Cách xa nhau mới có một ngày mà làm như đã xa nhau cả tháng cả năm rồi vậy, nên chỉ vừa trông thấy mặt nhau, cô Kim-Huê mừng hết sức, đến đôi ngất người hết một lát, cô dựa đầu vào vai Mãng. Cô khóc chứ không hỏi han được lời gì. Mãng cũng cảm động quá nói không ra lời. Để tay vuốt tóc cô Kim-Huê, Mãng rón lên tiếng:

— Em!.. Cô... Cô đã được tha rồi đó! Cô hãy vui, cô hãy mừng đi. Nỗi oan uổng của cô bấy lâu đã giải tỏ được rồi. Đưa sát-nhơn đã thủ tội rồi... và...

Sau khi để nước mắt ra cho cạn khô, cô Kim-Huê mới nói:

— Anh Mãng ơi! tôi khổ lắm!

— Bây giờ cô đã hết khổ rồi!

đó! Bây giờ chúng ta đã được tự do rồi. Cô hãy lại tạ ơn ông xếp đi! Kim-Huê ngẩng đầu lên, ông xếp chúc chiếm miệng cười.

Buông Mãng ra, cô bước lại gần bu-rô, cô chưa kịp mở lời, thì ông xếp đã nói bằng tiếng an-nam một cách rành rẽ:

— Chuyện đã xong rồi. Nếu không nhờ có ông Cao-Trực chịu

khổ đem tài trí ra truy tầm kẻ thủ-phạm thì tôi tưởng cô sẽ chịu hàm oan vì sự khờ dại của cô quá lắm! Tại sao lúc đầu cô không chịu tin nơi chúng tôi lại

tìm đường trốn tránh. Cô phải

biết pháp luật bao giờ cũng giữ đường ngay lẽ thẳng, bao giờ cũng phải tìm chớa công-ly để giữ gìn sự trị an chung cho tất cả mọi người. Đó là mấy điều tôi muốn nói với cô, thôi còn việc ơn nghĩa thì tôi không có chi đáng gọi cho cô cảm ơn! ôi chỉ làm việc phận sự. Có cảm ơn là cảm ơn ông Cao-Trực đây nè, là người có công lao vất vả với cô nhưt. Tiếc đây tôi xin cầu chúc cho tất cả hai người được hoàn toàn hạnh phúc về sau nghe.

Lời ông xếp trách-thiện cô Kim-Huê không phải quá đáng, bởi vậy cô nghẹn ngào, không biết sao mà đáp lại, chỉ cúi đầu tỏ ý ăn năn và cảm đức.

Ông xếp đứng dậy bắt tay cô cùng Mãng rồi đưa hai người thiếu niên nam nữ ra khỏi cửa.



XX. — MỘT CHUYỆN NỮA

K HỎI phải nói, ắt hẳn đọc - giả cũng hiểu rằng thế nào Mãng cũng đem hết chuyện làm của anh cùng ông Phan ở Long-hải mà thuật đầu đuôi lại cho cô Kim-Huê nghe. Phải. Có như vậy.

Sau khi nghe rồi, cô biết được kẻ muốn ám hại cô chính là bác-vật Quang khiến cô rợn óc, rùng mình, càng ghê sợ hơn tình thế thái bao nhiêu cô càng thương yêu Mãng bấy nhiêu. Càng cảm ơn đức của ông Phan vô cùng. Cô hỏi thăm tới ông Phan thì Mãng cũng mở lời nói:

— Là quá, tôi không hiểu ông là người gì mà lại có cái óc cao-kiến như thế. Cô có nói với tôi rằng người ấy là ông Phan nhưng đến nhà bác-vật Quang thì tôi nghe ông xưng là Hiếu-Liêm một nhà viết báo. Mà thôi đầu ông là ai đi nữa, mình đã nhờ

Chắc như vây

Muốn trừ tuyệt bịnh Dương-Mai thâm căn cổ đế, 20, 30 năm chỉ có HUỆ-LIỀU LINH-ĐƠN số 01 là hay hơn hết.

Uống thuốc LẬU số 08 chỉ trong một giờ thời thấy hết đau, tức bước, gặt đều tiêu đi cả. Bôm thuốc BÔM số 18 bịnh nhẹ ngay. Dùng luôn tuyệt bịnh chắc một lời.

Trâu, bò, heo, ngựa ngộ bịnh cấp kỳ đã có LỤC-SỨC-HỒI-SANH-HOÀN số 13 cứu cấp: Cãi tử hoàn sanh một cách cấp kỳ mau lẹ đã được biết bao nông-gia điền-chủ khen tặng, cho đến một cổ-đạo Pháp cũng đã công nhận khen lao.

Nhà thuốc ĐÌNH - THANH - SONG

112 Rue d'Espagne - Saigon

có bán khắp nơi: chi cuộc tại PNOMPENH Trương-long-Bào dit Xiêu Bao 47 rue Oknha oum, Kim Seng 120 rue Armand Rousseau, MỸTHO Tổ-Tâm 43 route Gocong, TÂNAN Nguyễn-hữu-Dư, CÁIMON Nguyễn-văn-Ba, TRÀVINH Liễn-Hiệp và Tô-vĩnh-Trường, CHỢLÁCH Nguyễn-văn-Ba, VĨNHLONG Nguyễn-thành-Liễn, MỘCẢY Đoàn-thợ-Như, TIỀUCÂN Phan-tấn-Triệu, BÉNTRE Tân-Thanh, SÓCTRĂNG Hồng-Điều, BACLIEU Nguyễn-tấn-Biện, CẦNTHƠ Librairie Tân-Vân, PHANTHIEP Lê-nam-Hưng, HUẾ Phò minh Nguyễn-hữu-Song, LONG-XUYỀN hiệu Bạch-Loan (nhà dùm) ville và tại Nguyễn-văn-Tỷ Bắc-vàm-Cống, GÒCÔNG Huỳnh-văn-Mên.

Một món thuốc tiên

AI HO?

mà uống thứ thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BỮU-ĐƯỜNG

N° 90 Tổng-đốc Phương CHOLON

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ đàn bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bịnh liền.

Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khoẻ khoắn.

(Còn nữa)

Ông Khanh-Son ngoài Bắc

Một nhà tiên tri coi số mạng



Nói mười trúng tám (chỉ có thánh thần mới nói được hoàn toàn cả mười thôi). Bà con trong Nam ta nếu đã từng mất tiền coi nhiều thầy mà chưa đáng vừa ý thì mau biên thư cho ông Khanh Son — 36 Jambert Hanoi.

Nhiều ông thầy chỉ nói môi mấp rắng: Có thể bảo cho ta biết được con số mà mua giấy dặng trúng số bạc lớn, hãy hỏi ông thầy ấy sao chẳng tìm cách mua cho mình trước để có nhà lầu xe hơi, và chi mà phải ngồi làm nghề này.

Lại còn có thầy mang phép mường mán làm mê hoặc lòng người, định pha sự dị-đoan vào với khoa học văn minh sao dặng.

Nay bà con ta hãy gói tuồng chữ ký, hoặc viết tên họ, tuổi (tuổi ta cũng dặng) kèm ngân-phiếu 9 các làm bút-phí trong năm hôm sẽ nhận dặng quy-kỳ cần-tắc.

KHANH-SO'N

N° 36, RUE JAMBERT, HANOI

Nếu chẳng biết viết thì cần cho biết ngày sanh tháng đẻ và tên tuổi cũng dặng.
(Xin gửi thư báo dăm hay là muốn trả tiền bằng có lại càng tiện)

▲ Thuộc Lậu *Shanghai* ▲

Đời thanh hành vật chất, bình rất nguy hiểm mấy đi nữa chỉ có thuốc lậu *Shanghai* chuyên trị là tuyệt nọc các chứng bệnh lậu. Bệnh lậu mới phát hoặc kinh niên havi là có mủ máu, loãng, đặc hay xanh, vàng thì uống thuốc lậu *Shanghai* khỏi ngay. Uống thuốc lậu *Shanghai* thì khỏi sợ tổn tiền mất tật còn, dám cam đoan chắc vậy. Lậu mủ hay là lậu ké bắt cứ lậu gì nó trừ tuyệt nọc một cách mau chóng. Lậu kinh niên quí ngài dùng 2 hộp trở lại, tùy theo nặng nhẹ, lâu hay mau, chỉ có thuốc *Shanghai* là hay nhất, bán chạy nhất. Quí ngài mắc chứng bệnh phong tình chỉ có thuốc lậu số 4 hiệu *Shanghai* là trừ tuyệt nọc, không thứ nào bì kịp. Có bán đủ thứ thuốc hiệu *Shanghai* giá mỗi hộp 1p.20. Tổng phát hành : Maison MINH-HOÀNG, Nguyễn-văn-Liễu 314, rue Paul Blanchy prolongée Phuonhuan. Có bán tại tiệm XUÂN-NGA Saigon.

CỦU-LONG-HOÀN

Thuốc đại bổ ở Viên đông

V. NGAN

trị những bệnh gì ?

Thuốc CỬU-LONG-HOÀN dùng về tạng-phủ suy nhược vì nhiều chứng bệnh. kể sau đây :

BỆNH VỀ KHÍ HẬU

Các chứng bệnh sanh ra bởi nắng mưa không chừng, làm cho con người bần thần chân chờ, tay chơn mỗi mệt, lưng đau đầu nặng, biếng ăn biếng làm.

LAO MỆT VÌ LÀM VIỆC NHIỀU

Các nho-sĩ thường ngày ngồi lý ở bàn viết, không-khí không được trong sạch, mà tạng-phủ lẫn lẫn yếu đuối đi. Các thương-nhơn tư lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí hóa mỗi mệt, ăn ngủ chẳng yên. Các nông-gia dầm sương chải gió, cực xác nhọc thân làm cho thần trí thần lơ, trong lòng buồn bực, uống CỬU-LONG-HOÀN, tức khắc được ăn nhiều, làm ăn rất hăng hái.

LAO MỆT VÌ THẦN KINH YẾU

Người đau lâu mới mạnh, thần kinh hay yếu. Người hay lo lẫn buồn rầu vì việc đời, hoặc vì gia sự, vì nạn tai, lâu ngày phải yếu bộ thần kinh, sanh ra chán đời, hay cảm xúc, ăn ngủ không được, hình thể càng gầy. Dùng CỬU-LONG-HOÀN yên được thần kinh, không hề phải bị chứng gì khác.

CÁC CHỨNG BỆNH CỦA PHU-NỮ

Đường kinh trời sụt, thai sản không được, hoặc có chứng đái-hạ làm mất sức lẫn lẫn. Người mệt, bần thần, mất huyết, xanh xao, mất sức ăn ngủ, lãnh đạm với chồng con. Sanh chán nản, nhan sắc tiêu tụy. Dùng CỬU-LONG-HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất mau chóng.

CÁC CHỨNG BỆNH CỦA THIẾU-NIÊN

Vì quá siêng năng học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vô độ, xác thịt hao mòn, tinh thần mê muội. Đau lưng ù tai, gầy còm, lẳng trí. Các chứng bệnh lật vật của những người bạc nhược dùng thuốc CỬU-LONG-HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

CỬU-LONG-HOÀN RẤT QUÍ CHO TUỔI GIÀ

Các cụ mắt lờ chơa lẹch, mỗi gối đau lưng, hay mệt vô cơ, kém ăn mất ngủ. thường dùng CỬU-LONG-HOÀN sẽ thấy cảnh già an vui, sức lực và tinh thần vẫn còn trai trẻ. Đang mệt uống 1 hoàn CỬU-LONG trong 15 phút sẽ khỏe liền.

CỬU-LONG-HOÀN là một thứ thuốc trường sanh bách bổ quí báu nhất ở Viên-đông. Từ quan chỉ dân ai đã dùng CỬU-LONG-HOÀN một lần thì không còn chịu tìm thuốc bổ nào khác nữa. Đại đa số quần chúng đều nhiệt liệt hoan hô « 1 VIÊN CỬU-LONG-HOÀN BẰNG 10 THANG THUỐC BỔ ».

Giá 1 hộp 2 hoàn 1 \$ 10 — 4 hoàn 2 \$ 20 — 10 hoàn 5 \$ 50

VỎ-ĐÌNH-DÂN ĐẠI-DUỐC-PHÔNG

(Sáng lập năm 1921)

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON
4, rue Ohier PNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI



Theo vì sao bôn mạng của bà qua sang năm (1938) vào mùa Đông (Hiver) ngày 10 Octobre đúng 10 giờ đêm có sự chuyển động dữ dội thì ắt bôn mạng không thể nào vững được, năm này có thai lần thứ tư song phải bị hư và vì hư thai bị mổ (Opération) mà chết.

Đây là nguyên văn tờ Qui-kỳ coi suốt đời của Giáo-sư NGUYỄN-THƯỢNG-HIÊN chuyên môn COI TAY và COI BỆNH (Physiologiste & Chiromancien) ở số 251 đường Lagrandière, SAIGON coi cho vợ tôi ngày 7 Mars đoán ra những điều trên đây thật hay không thể nói được.

Khi coi rồi, lúc ra về ông còn căn dặn nếu có sự chi cần phải mổ thì buộc lòng, chớ nếu mổ ắt phải chết. Thật ra hôm 1er Octobre vừa qua vợ tôi có thai được ba tháng vì hư thai làm ra bệnh nặng chạy đủ thầy mà không thấy bớt, cho nên chỉ còn có con đường cùng là phải mổ họa may mới cứu được cùng chăng. Sau khi mổ rồi tại nhà thương Lalung Bonnaire (Chợ-rẫy) thì qua 10 giờ đêm 10 Octobre 1938 vợ tôi qua đời, mà tai nạn xảy ra có thai lần thứ tư.

Bên đây là bản tay

me LÊ-DƯ-KHÁNH
COMMIS ARSENAL - SAIGON

MỠI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN CHI BỬU-HOÀN Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong độn cũ.

HỒI-HUÀ-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình bệnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quí vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỔ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không dặng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng méc, đầu hay chán vàng, ngồi làm việc thận hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

DỒI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon quí ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chi Bửu hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bổ: mỗi hộp giá 0p.40
Sưu Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỲNH-QUANG-TIÊN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ



Dĩa BEKA hát êm ru rõ ràng

Không kêu rỏ rỏ như thứ khác

Dĩa BEKA hát cả năm còn tốt

Không phải đồ xài hai ba háng lỏ

Tròng đỏ

Phước-Cương
Cô ba Xuân
Vạn-thành-Ban (Hát bộ)
Hát điệu Bắc

Tròng xanh

Trần-Đất
Phước-Cương
Hát điệu Bắc
Ca điệu Huế

Tròng đen

Huỳnh-Kỳ (Ca Phụng - Hà)

Tròng tím

Trần-Đất
Múa bông
Kinh Phật
Nói Thơ
Hát Bộ

Tròng vàng

Đại Phước-Cương
Phụng-Hảo
Tài Tử kim thời
Hát Bộ
Ca điệu Bắc
Ca điệu Huế

HÃY ĐÓN MUA DĨA BEKA ĐẶC BIỆT TÀI TỬ XUẤT SẮC

Năm điều tiện lợi cho những người dùng viết máy: 1' ĐẶNG mua y giá theo các xưởng chế tạo bên Pháp. 2' ĐẶNG lựa chọn tự do. 3' ĐẶNG khắc tên họ vào viết khỏi phải trả tiền công. 4' ĐẶNG bon garantie 3 năm. 5' ĐẶNG lấy viết liền, khi viết máy có hư hao chút đỉnh, có thợ chuyên môn sửa và có đủ đồ thay phụ tùng



XIN LẠI
NHÀ NGHỀ:

TRAN-NGUYỄN-CAT

31, Boulevard Charner - SAIGON
Tél. 21.289

Nên tin hay không?

300 BÀ

**BỎ CHỒNG ĐI LẬP RIÊNG
MỘT LÀNG 'PHỤ-NỮ TỰ-TRỊ'
CÁCH BIỆT HẸN ĐÀN ÔNG**

LÀU nay, thường nghe nhiều người phiên trách chị em nhà ta chỉ hùa theo thiên hạ ở cái vô bên ngoài, mà kêu gào đòi hỏi những nữ quyền tự do bình-dẳng, cho được đi đứng ăn xài thông thả vậy thôi, đến sự sống còn vẫn dựa vào lưng cha mẹ chồng con. Nào có mấy ai biết

bỏ buộc họ mãi, một cô mỹ-nữ, tân-thời, 20 tuổi, mới tốt nghiệp ở trường Đại - học trở về, ngó thấy tình cảnh chị em mình như thế, bèn vùng dậy khởi xướng: — Chúng ta phải trốn gia-đình và đàn ông mà đi một nơi tự lập lấy thân, chờ ở mãi như vậy sao nổi!

Bảy tám chục người họa theo: có bà đã có chồng, có cô còn là con gái, mà người nào cũng có bằng cấp nọ kia và có học thức cả.

Thế rồi năm đó (1919) họ kéo nhau đi, băng qua Huế-kỳ, lên tuốt miền Bắc, tới một cánh đồng cỏ xa xôi hẻo lánh trong xứ Canada, lựa chọn chỗ này lập ra một làng « Phụ-nữ tự-trị ».

Các nữ-tướng tiên-phương ra tay khai phá, xây dựng rông rãi 20 năm, bây giờ đã thành làng Brighton có hơn trăm nhà lầu một tầng, cất theo một kiểu, sơn theo một màu, làm toàn bằng cây tự tay họ đốn trong rừng ra hè hụi kiến trúc với nhau. Cho tới các đồ trang hoàng trong nhà cũng họ

tự chế tạo ra hết. Nhà nào nhà nấy, không sang trọng gì, nhưng mà sạch sẽ tinh tế lắm.

Lần hồi đàn bà các nơi, cùng một cảnh ngộ, lần mò tới xin nhập-tịch, thành ra dân-số ngày nay có tới 300; trong đó có 2 bà Huế-kỳ đến và mấy bà từ Âu-châu qua.

Thỉnh thoảng lại có một người đàn bà cỡi ngựa, trên vai công đưa con nhỏ, lần đến làng này. Cả làng hoan nghinh bao học người chị em đồng bịnh đó, rồi mỗi người tùy tài tùy sức làm việc nuôi sống lẫn nhau.

Người lớn tuổi nhất được tôn làm hương-trưởng. Luật lệ trong làng đặt ra, chỉ căn cứ vào nhơn đạo, chứ không phân chia giai-cấp hay quốc-tịch nào hết thấy.

Trong làng có vô số con nít, do các bà mẹ đem tới trong khi bỏ nhà trốn chồng ra đi, hoặc

là con trẻ lưu lạc mà họ đem về nuôi. Vì họ lấy việc giáo hóa nhi-dồng làm nghĩa-vụ trọng yếu. Nhưng trẻ con trai chỉ được giữ ở làng tới 5 tuổi thì trả về cho gia-quyển nó, con gái mới được nuôi tới lớn đi học tìm nghề tùy theo sở thích.

Không phải các bà các cô này cừu hận gì đàn ông, nhưng chỉ muốn tỏ ra họ cách tuyệt hẳn đàn ông cũng dư sức tự-tồn độc lập và kinh doanh mọi việc.

Chứng cứ là cả một vùng này trước kia là đất hoang-vu, giờ họ đã khai phá ra thành vườn ruộng minh mông, trồng đủ lúa bắp, bông trái, rau cỏ và nuôi các thú súc-vật. Đất ruộng của làng « Phụ-nữ tự-trị » rộng rãi ra tới 50 cây số ở chung quanh.

Huê-lợi mùa màng cũng là các đồ chế-tạo bằng tay, như đồ thêu, đồ dệt, đồ cây, đồ da. bán ra từ phương rất nhiều. Vì có lắm món mỹ-thuật, người Huê-kỳ rất ưa. Nhờ vậy mà làng trở nên phồn thịnh giàu có.

Hằng ngày có những lái buôn từ xứ lân cận đến Brighton mua lúa bắp hay đồ chế-tạo. Nhưng bất cứ đàn ông nào tới làng mua rồi phải đi lập tức, trừ ra có cha mẹ anh em bè bạn của các bà các cô mới được lưu lại một ngày rồi cũng phải đi. Vì luật làng nghiêm cấm không cho đàn ông nào lạ tới gần và ở lại. Hễ có nào muốn lấy chồng thì phải ra làng và phải đi ngay.

Brighton thật là một làng chỉ có đàn bà con gái, cách biệt hẳn đàn ông.

Một việc lạ nhất của thế-kỷ 20. Nó chỉ tỏ ra một bọn đàn bà hiền nghĩa tự do độc-lập đến cực-điểm vậy.

Chị em có tư-tưởng tân-thời nữ-quyền ở xứ ta có giỏi làm thử xem nào!

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN-CHÁNH-TRÚC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - SAIGON

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v. v.

Chuôi Ngọc-Thạch thứ thiệt

Chuôi ngọc thạch thứ thiệt, trong có gân xanh đậm dùng lâu lên nước tốt một xâu 99 hột giá: 70p. — thứ 59 hột giá: 60p. có giấy bảo kiết, ngọc thạch thứ thiệt mua bên Tàu. Vòng ngọc thạch đủ cỡ ni cườm tay giá một đôi 20p. — 25p. tốt hơn xanh nhiều: 30p. — 35p. — 70p. — 150p. — 245p. — 260p. — 360p. Bông chột ngọc thạch mặt tròn giá 6p. một đôi.

Cà-rá một hột ngọc thạch giá một chiếc từ 18p. — 25p. — 35p. — 45p. 55p. — 70p. — Médaille ngọc thạch thiệt khéo giá từ 15p. — 17p.50 — 22p. — 27p. — 35p. — 150p.

Pendentif đá đen nước nhiều kiểu lạ, khéo. Bông chột đá đen mặt mài giác xoàn giá 6p. một đôi.

Ở xa mua vòng cam thạch nhớ cho ni cườm tay. Gởi lãnh hóa giao ngân mau lẹ.

QUẬN-CHỦA

21, AMIRAL COURBET
SAIGON

DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CAP BẰNG VỆ-SANH VÀ VI-TRÙNG-HỌC

Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163

(Sau vườn Bờ rào, gần góc đường Chasseloup Laubat và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON

CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỊNH:

Chuyên môn BỊNH NGOÀI DA: lát, ghê, lở, loét, phong, đơn, ung độc, thẹo, mụn, bết, mủ, cóc v.v... BỊNH MÁU: PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi căng, trĩ, mạch lưng, hạch, rét, kiết v.v... BỊNH VỀ ĐƯỜNG TIỂU của đàn ông: CÁC THỦ LẬU, ống đái teo, bọng đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà: huyết bạch, tử cung, giây chằng, chùm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đốn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bịnh. Ngày chúa nhật và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bịnh rất hay và không đau
Có vài cái phòng để cho bịnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bịnh ở xa dùng rất tiện.

PHÒNG KHÁN BỊNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) — SAIGON

Docteur TRAN-VAN-CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie du Littoral Méditerranéen.

CHUYÊN MÔN TRỊ BỊNH:

Bao tử, Ruột, Gan, Kiết, Nội trĩ, Nước đái đường, Nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG-TUYẾN (Rayons X)

Rọi và chụp hình bao tử, ruột v.v.

GIỜ KHÁM BỊNH:

Sớm mai từ 8 giờ tới 12 giờ Chiều từ 3 tới 7 giờ.

Madame

Tiêu-van-Huân

200, rue d'Espagne. — SAIGON

BÁN ĐỦ ĐỒ THÊU

REN, CHỈ LAINE (gởi contre remboursement)